

**KỶ YẾU**

**HỘI THẢO KHOA HỌC**

**Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản  
đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)**



## LỜI GIỚI THIỆU

Cách đây 85 năm, cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được thành lập tại xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ, là dấu mốc quan trọng trong tiến trình phát triển của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. Từ đốm lửa đầu tiên ấy đã thổi bùng ngọn lửa đấu tranh của nhân dân các dân tộc Thái Nguyên đi tới thắng lợi, thành lập chính quyền cách mạng tỉnh Thái Nguyên vào ngày 20/8/1945, góp phần vào thành công chung của Cách mạng Tháng Tám ở nước ta.

Tự hào về chặng đường 85 năm ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên tổ chức biên tập, xuất bản cuốn *“Kỷ yếu Hội thảo Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)”*. Cuốn Kỷ yếu gồm bài viết tham luận của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các cơ quan Trung ương và địa phương, các nhà khoa học,... tại Hội thảo do Tỉnh ủy Thái Nguyên tổ chức ngày 28/9/2021.

Các bài viết, tham luận tập trung khẳng định vai trò, sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng; niềm tin, niềm tự hào của

cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên đối với Đảng Cộng sản Việt Nam do Bác Hồ kính yêu sáng lập và rèn luyện. Ôn lại chặng đường vẻ vang; khẳng định những kết quả, thành tựu và đúc kết những kinh nghiệm quý báu của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong 85 năm qua; trên cơ sở đó, thống nhất đánh giá, nhận định, đồng thời đề xuất, kiến nghị những giải pháp nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, xây dựng tỉnh Thái Nguyên ngày càng phát triển nhanh và bền vững.

Cuốn *“Kỷ yếu Hội thảo Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)”* có bố cục gồm lời giới thiệu, phát biểu khai mạc và báo cáo đề dẫn, phát biểu tổng kết Hội thảo và 18 tham luận, chia làm 3 phần:

*Phần thứ nhất:* Sự hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

*Phần thứ hai:* Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và công tác đối ngoại.

*Phần thứ ba:* Tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng và truyền thống cách mạng; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử trên quê hương Thái Nguyên.

Hội thảo là hoạt động thiết thực tổng kết thực tiễn chặng đường 85 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh Thái

Nguyên. Kỷ yếu Hội thảo sẽ là một tài liệu có giá trị phục vụ công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử; khơi dậy và phát huy chủ nghĩa anh hùng, tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách *“Kỷ yếu Hội thảo Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)”* cùng bạn đọc./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN



# **PHÁT BIỂU KHAI MẠC VÀ BÁO CÁO ĐỀ DẪN HỘI THẢO**



**PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải**

*Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,  
Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên*

*Kính thưa các đồng chí đại biểu Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

*Kính thưa các đồng chí Thường trực và nguyên Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên qua các thời kỳ; kính thưa các đại biểu: Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Tiền khởi nghĩa, Anh hùng Lực*

*lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới;  
các nhà khoa học, nhà nghiên cứu lịch sử của tỉnh Thái Nguyên*

*Thưa toàn thể các đồng chí đại biểu!*

Nhân dịp kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021), hôm nay Tỉnh ủy Thái Nguyên tổ chức Hội thảo khoa học nhằm ôn lại truyền thống 85 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ tỉnh. Thay mặt Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, tôi xin nhiệt liệt chào mừng và trân trọng cảm ơn các đồng chí đại biểu Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên; các đại biểu: Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Tiền khởi nghĩa, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới; các nhà khoa học, nhà nghiên cứu lịch sử của tỉnh Thái Nguyên; cùng toàn thể các đồng chí đại biểu tại các điểm cầu tham dự Hội thảo. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc. Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

*Kính thưa các đồng chí!*

Cách đây 85 năm, vào cuối năm 1936, tại ngôi nhà lá 3 gian đơn sơ ở xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ đã diễn ra lễ kết nạp 4 quần chúng ưu tú là Đường Nhất Quý, Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái, Hoàng Văn Nghiệp vào Đảng Cộng sản Đông Dương - đánh dấu sự kiện cơ sở Đảng đầu tiên ở Thái Nguyên chính thức được thành lập. Sự kiện chính trị này có ý nghĩa quan trọng, mở ra con đường, phương hướng phát



triển mới cho phong trào cách mạng Thái Nguyên; làm lan tỏa thành cao trào cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc ở trong tỉnh; thúc đẩy phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, đưa cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Thái Nguyên đi đến thắng lợi, góp phần vào thành công chung của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh ra đời là một mốc son quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh. Một tổ chức cách mạng tiên tiến trực tiếp lãnh đạo lực lượng cách mạng ở địa phương, đưa phong trào đấu tranh của các tầng lớp nhân dân Thái Nguyên hòa vào cuộc đấu tranh giải phóng của dân tộc Việt Nam. Từ đó, nhân dân ngày càng thấy rõ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, một tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật, đấu tranh vì độc lập tự do và lợi ích của nhân dân.

Kể từ năm 1936 đến nay, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã trải qua chặng đường 85 năm xây dựng và phát triển; luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực, trong các giai đoạn lịch sử cách mạng đấu tranh giành chính quyền, từng bước phát triển vững chắc, góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên không ngừng lớn mạnh và trưởng thành về mọi mặt; từ 4 đảng viên đầu tiên khi cơ sở Đảng mới thành lập, trải qua 20 kỳ đại hội, đến nay đã có 16 đảng bộ trực thuộc, với hơn 94.700 đảng viên sinh hoạt tại 606 tổ chức cơ sở đảng. Sự phát

triển của Đảng bộ tỉnh đã khẳng định niềm tin tưởng tuyệt đối của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên đối với Đảng; tạo nên sự đoàn kết, thống nhất để xây dựng Đảng bộ tỉnh ngày càng lớn mạnh và trưởng thành.

*Kính thưa các đồng chí!*

Là tỉnh giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, nhân dân Thái Nguyên luôn cần cù, sáng tạo trong lao động, đoàn kết anh dũng trong đấu tranh chống áp bức bóc lột và giặc ngoại xâm. Mỗi khi có nạn ngoại xâm thì tinh thần kháng chiến của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên lại bùng lên mạnh mẽ; nhiều vị anh hùng dân tộc như Dương Tự Minh, Lưu Nhân Chú, các nhà yêu nước như Trịnh Văn Cấn, Lương Ngọc Quyến đã ghi vào sử sách bởi chiến công chói lọi, vẫn còn vang danh đến hôm nay và mai sau.

Trong những năm thực dân Pháp xâm lược, chúng đã vấp phải sự phản kháng mãnh liệt của nhân dân Thái Nguyên, các cuộc nổi dậy liên tiếp nổ ra như: Cuộc đấu tranh chống cúp lương, đánh đập và sa thải thợ của công nhân mỏ Hích (1913); đấu tranh của công nhân Phấn Mễ chống phạt vạ vô lý (1913); tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên do Trịnh Văn Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo (1917)... Các cuộc đấu tranh tuy đã thất bại do còn thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn nhưng sức ảnh hưởng còn vang mãi, ngày càng hun đúc truyền thống kiên cường, bất khuất của nhân dân các dân

tộc Thái Nguyên tiếp tục vững bước trên con đường đấu tranh chống xâm lược.

Dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là từ khi cơ sở Đảng đầu tiên tỉnh Thái Nguyên được thành lập, phong trào đấu tranh cách mạng giành chính quyền ở Thái Nguyên phát triển ngày càng mạnh mẽ, sâu rộng. Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Trung ương Đảng giao cho. Trong đó, có nhiệm vụ quan trọng là bảo vệ an toàn tuyệt đối Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ; bảo vệ các cơ quan đầu não của Trung ương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954); đồng thời lãnh đạo nhân dân, các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng hậu phương vững chắc phục vụ kháng chiến. Trong giai đoạn 1954 - 1975, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân trong tỉnh vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa tích cực cung cấp sức người, sức của góp phần cùng tiền tuyến miền Nam hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước độc lập, thống nhất, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới, cả nước cùng xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ tỉnh tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong tỉnh phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn,

khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế để xây dựng Thái Nguyên không ngừng phát triển trên các lĩnh vực. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, sau 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, diện mạo của tỉnh Thái Nguyên đã có nhiều đổi thay; từ một tỉnh lạc hậu, kém phát triển, Thái Nguyên đã trở thành một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục lớn của vùng trung du, miền núi phía Bắc, nhiều lĩnh vực đang dẫn đầu cả nước. Đặc biệt, trước bối cảnh tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo thực hiện thành công “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an toàn về sức khỏe và tính mạng của nhân dân, đưa Thái Nguyên trở thành điểm sáng trong bức tranh kinh tế - xã hội cả nước. Năm 2020, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 783,6 nghìn tỷ đồng, đứng thứ nhất khu vực trung du miền núi phía Bắc, đứng thứ tư cả nước; giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 25 tỷ USD, đứng thứ tư cả nước; thu ngân sách đạt trên 15.600 tỷ đồng, ở nhóm 20 tỉnh có quy mô thu ngân sách đứng đầu cả nước; có 75,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Chỉ số cải cách hành chính - PAR Index năm 2020 xếp thứ 12/63 tỉnh, thành; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh - PAPI năm 2020 xếp thứ 03 cả nước; chỉ số hài lòng của người dân - SIPAS đạt trên 87,66%... Với những thành tích đạt được trong 85 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các

dân tộc tỉnh Thái Nguyên đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý như Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập hạng Nhất; Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba...

*Kính thưa các đồng chí!*

Hội thảo khoa học ngày hôm nay là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh; cũng là dịp để chúng ta cùng nhau ôn lại quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh trong 85 năm qua. Các ý kiến phát biểu, báo cáo tham luận, thảo luận của các đồng chí lãnh đạo, nhà khoa học, quý vị đại biểu tại Hội thảo sẽ là nguồn tài liệu vô cùng quý giá để tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về lịch sử 85 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. Góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm giữ gìn, phát huy các giá trị lịch sử và văn hoá của quê hương cách mạng; củng cố niềm tin và lòng tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng bộ tỉnh; cổ vũ quyết tâm chính trị của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để Hội thảo đạt kết quả tốt, thay mặt các đồng chí lãnh đạo tỉnh, Ban Tổ chức Hội thảo, tôi mong muốn và trân trọng đề nghị các nhà khoa học, các quý vị đại biểu tập trung đi sâu, làm rõ hơn nữa một số nhóm vấn đề sau:

*Một là*, bối cảnh lịch sử, sự ra đời và ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên đối với phong trào cách mạng của Thái Nguyên cũng như các tỉnh trong vùng Việt Bắc.

*Hai là*, phân tích, khẳng định rõ hơn vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong 85 năm xây dựng và phát triển: thành tựu và bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; những đóng góp quan trọng đối với cách mạng Việt Nam; góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ; giáo dục lòng yêu nước, khơi dậy niềm tự hào, tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng của quê hương Thái Nguyên.

*Ba là*, thông qua công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh góp phần tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tỉnh Thái Nguyên, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

*Bốn là*, dự báo, nhận diện sát, đúng những khó khăn, thách thức đang đặt ra đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ; từ đó kiến nghị, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh. Quyết tâm xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm

kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030.

Chúng tôi tin tưởng rằng, Hội thảo sẽ nhận được nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc, khách quan, khoa học của các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học, nghiên cứu lịch sử và quý vị đại biểu để Hội thảo thành công tốt đẹp.

Một lần nữa, thay mặt Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, tôi xin trân trọng cảm ơn và kính chúc các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành Trung ương; lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên các thời kỳ, các nhà khoa học, nghiên cứu lịch sử cùng toàn thể các đồng chí cán bộ, đảng viên tham dự Hội thảo ở các điểm cầu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp!

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội thảo khoa học *“Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)”*.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

*Phần thứ nhất*  
**SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN  
CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN**



**THÁI NGUYÊN TỪ XÂY DỰNG  
CƠ SỞ ĐẢNG ĐẦU TIÊN NĂM 1936  
ĐẾN THẮNG LỢI NĂM 1954**



**PGS.TS. Nguyễn Danh Tiên**  
*Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng,  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**C**uối năm 1936, cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được thành lập tại xã La Bằng, huyện Đại Từ. Việc thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tại Thái Nguyên đã thổi bùng ngọn lửa đấu tranh trên mảnh đất Thái Nguyên và lan tỏa thành cao trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ 1936 - 1939 và vận động cách mạng giải phóng dân tộc 1939 - 1945, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa

Tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Thời gian đã lùi xa, nhưng ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền Tháng Tám năm 1945 ở Thái Nguyên và những đóng góp của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược vẫn còn giữ nguyên giá trị; trở thành hành trang để tổ chức đảng và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên phát huy truyền thống vẻ vang, xây dựng tỉnh ngày càng giàu, đẹp, văn minh.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Tại Thái Nguyên, thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố phong trào cách mạng, khiến cho việc tuyên truyền, giác ngộ quần chúng những năm đầu thập kỷ 30 của thế kỷ XX gặp nhiều khó khăn. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa I), Chi bộ hải ngoại Long Châu quyết định đưa cán bộ, đảng viên về nước hoạt động. Trong số đó, đồng chí Đặng Tùng<sup>1</sup> được cử về gây dựng cơ sở, phát triển phong trào cách mạng ở Thái Nguyên.

---

<sup>1</sup> Đặng Tùng (dân tộc Tày) tên thật là Đinh Ngọc Đạt, sinh năm 1914. Nguyên quán xóm Lũng Na, xã Chí Thảo, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng. Tháng 8/1932, Đặng Tùng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Cuối năm 1935, Đặng Tùng đến Long Châu (Trung Quốc), sinh hoạt trong Chi bộ hải ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương, do đồng chí Hoàng Đình Giông làm Bí thư. Lãnh đạo Chi bộ bố trí cho Đặng Tùng ở trong một gia đình họ Đường, dân tộc Nùng ở Bản Khiếu, Bó Cục, Long Châu, Quảng Tây,

Nhận nhiệm vụ được giao, đồng chí Đặng Tùng bí mật tìm đường về Đại Từ, đến nhà Đường Văn Hon (Đường Nhất Quý) và được anh em họ Đường đùm bọc, giúp đỡ. Đồng chí Đặng Tùng tiến hành gây dựng cơ sở cách mạng thông qua việc giác ngộ anh em nhà họ Đường. Cuối năm 1936, các đồng chí: Đường Nhất Quý, Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái, Hoàng Văn Nghiệp được đồng chí Đặng Tùng kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Đây là cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh được xây dựng tại La Bằng, huyện Đại Từ<sup>1</sup>. Sự ra đời của cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên ở Thái Nguyên là kết quả của sự nỗ lực tuyên truyền, gây dựng cơ sở trong những ngày đầu với nhiều khó khăn, thử thách; là một dấu mốc quan trọng trong tiến trình phát triển của lịch sử cách mạng tỉnh Thái Nguyên, đáp ứng yêu cầu cấp thiết là phải có một tổ chức cách mạng tiên tiến trực tiếp lãnh đạo lực lượng cách mạng ở địa phương, đưa phong trào đấu tranh của công nhân và các dân tộc tỉnh Thái Nguyên hòa vào cuộc đấu tranh chung của dân tộc.

Từ 4 đảng viên đầu tiên của chi bộ Đảng ở La Bằng (Đại Từ) cuối năm 1936, đến đầu năm 1939, số đảng viên trong tỉnh đã tăng lên hơn 40 đồng chí. Các đảng viên trong tỉnh đã đẩy mạnh cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939. Thông qua

---

Trung Quốc, có bà con sinh cơ lập nghiệp tại Bắc Sơn (Lạng Sơn) và La Bằng (Đại Từ, Thái Nguyên). Hằng năm, bà con ở Đại Từ, Bắc Sơn thường về thăm quê ở Long Châu, nên Đặng Tùng có quen biết và kết thân với người họ Đường ở La Bằng.

<sup>1</sup>Xem: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập 1, (1936 - 1965)*, Thái Nguyên năm 2003.

phong trào đấu tranh của nông dân, trước hết là nông dân các dân tộc thiểu số ở vùng núi xa xôi hẻo lánh, nhiều quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Phong trào cách mạng ở huyện Đại Từ và châu Định Hóa, Võ Nhai đã liên lạc được với nhau, có sự chỉ đạo thống nhất của tổ chức đảng. Trong đấu tranh cách mạng, nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên ngày càng tự giác đi theo đường lối, chủ trương giải phóng dân tộc của Đảng. Dù vẫn còn một số hạn chế nhưng phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên trong thời kỳ vận động dân chủ (1936 - 1939) đã tạo tiền đề cho phong trào giải phóng dân tộc những năm tiếp theo.

Từ tháng 11/1939, đồng chí Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Trần Đăng Ninh và nhiều cán bộ của Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ thường xuyên qua lại Thái Nguyên hoạt động, tuyên truyền, gây dựng cơ sở cách mạng. Tại các huyện Phú Bình, Phổ Yên, châu Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã bắt đầu hình thành các nhóm thanh niên trung kiên làm nòng cốt cho các cuộc đấu tranh chính trị như: Tổ chức tuyên truyền, vận động trong nhân dân đọc báo, truyền bá Quốc ngữ; tổ chức rải truyền đơn kêu gọi chống chiến tranh đế quốc và treo cờ búa liềm nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga 1917...

Giữa năm 1941, các tổ chức Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh lần lượt ra đời và hoạt động sôi nổi khắp nơi. Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm cách mạng

quan trọng của cả nước; nơi ra đời và là địa bàn hoạt động chủ yếu của Trung đội Cứu quốc quân II (một trong những tổ chức tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam). Sau khi bản Chỉ thị *Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta* ban hành, hòa chung với các địa phương trong cả nước, tại Thái Nguyên, nhiều cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đã nhanh chóng diễn ra: Từ ngày 21 đến 23/3/1945, chính quyền cách mạng các xã La Hiên, Cúc Đường, Thượng Nung lần lượt ra đời. Ngày 23/3, đoàn cán bộ của Mặt trận Việt Minh và Cứu quốc quân chia thành hai bộ phận, một bộ phận tiến về thành lập chính quyền cách mạng ở các xã: Vũ Chấn, Nghinh Tường, Thần Sa và Văn Lăng; một bộ phận tiến về thành lập chính quyền cách mạng ở các xã Cường Thịnh (nay là Tân Long), Hòa Bình, Lịch Sơn và Xuân Quang (nay Xuân Quang và Lịch Sơn hợp nhất thành xã Quang Sơn). Ngày 26/3, chính quyền cách mạng các xã Tràng Xá, Phương Giao, Bình Long cũng lần lượt ra đời. Ngày 10/4, chính quyền cách mạng xã Lâu Thượng, Phú Thượng cũng được thành lập. Tại Định Hoá, đêm 25/3/1945, Cứu quốc quân và tự vệ bao vây đồn lính khổ xanh và châu lị Chợ Chu, tiến vào chiếm phủ đường, tịch thu toàn bộ sổ sách, giấy tờ và chiến lợi phẩm, giải phóng châu lị Định Hoá và giải thoát cho hơn 200 tù nhân. Tại Đại Từ, ngày 29/3/1945, đơn vị Cứu quốc quân do đồng chí Chu Văn Tấn chỉ huy có lực lượng tự vệ các xã phía Bắc phối hợp và hàng trăm quần chúng sôi sục khí thế cách mạng kéo về bao vây làm tan rã hoàn toàn bộ máy chính quyền địch ở Đại

Từ. Sáng ngày 31/3/1945, Cứu quốc quân tổ chức một cuộc mít tinh tuyên bố giành chính quyền trong toàn huyện.

Trung tuần tháng 6/1945, tại thị xã Thái Nguyên, phát xít Nhật tập trung hơn 1.000 quân, tổ chức một cuộc tấn công quy mô lớn lên Đại Từ, Định Hoá, đánh vào căn cứ Núi Hồng để uy hiếp Tân Trào từ phía Đông Nam. Quyết tâm đánh địch, bảo vệ quê hương, bảo vệ Thủ đô Khu giải phóng, quân và dân Định Hoá, Đại Từ đã phối hợp chặt chẽ với Quân giải phóng chặn đánh địch ở nhiều nơi, bẻ gãy nhiều cuộc càn quét của chúng, làm thất bại âm mưu đánh phá căn cứ Núi Hồng, bảo vệ an toàn Thủ đô Khu giải phóng Tân Trào từ phía Đông Nam. Từ cuối tháng 6, đầu tháng 7/1945, cao trào kháng Nhật cứu nước ở Thái Nguyên lên tới đỉnh cao. Các tổ chức cứu quốc, đặc biệt là lực lượng tự vệ ở hầu khắp các huyện, xã trong tỉnh được củng cố và hoạt động tích cực, chuẩn bị về tinh thần và vật chất để giành chính quyền trong toàn tỉnh. Sáng ngày 20/8, Quân Giải phóng tấn công quân Nhật tại tỉnh lỵ Thái Nguyên. Chiều cùng ngày, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại sân vận động thị xã. Đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ chính quyền của phát xít Nhật và tay sai, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên, do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch. Sự kiện này đánh dấu thắng lợi hoàn toàn cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Thái Nguyên. Tối ngày 22/8/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Tân Trào về đến thị xã Thái Nguyên, Người đã căn dặn các đồng chí lãnh đạo tỉnh

về những vấn đề cần làm sau khởi nghĩa thành công. Ngày 26/8/1945, quân Nhật rút về Hà Nội, thị xã Thái Nguyên hoàn toàn giải phóng. Việc giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên có ý nghĩa quyết định đến việc giành chính quyền trong toàn tỉnh, góp phần vào thắng lợi của Tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên khẩn trương xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng và tiến hành diệt “giặc đói”, “giặc dốt” và “giặc ngoại xâm”. Khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Nam Bộ, thanh niên Thái Nguyên hăng hái tham gia các đoàn quân Nam tiến vào Nam giết giặc; nhân dân tích cực ủng hộ tiền bạc, thuốc men, lương thực cho đồng bào miền Nam. Trước khi thực dân Pháp tấn công lên Việt Bắc, Thái Nguyên có một khoảng thời gian hòa bình để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai (Thái Nguyên) cùng các huyện Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hóa (Tuyên Quang), Chợ Đồn (Bắc Kạn) được chọn làm ATK Trung ương để làm nơi ở và làm việc của các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ, Hồ Chủ tịch trong kháng chiến chống Pháp. Tại ATK Định Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng, Chính phủ đã có nhiều quyết định quan trọng đưa kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi. Nhân dân các dân tộc trong huyện đã góp phần tích cực giúp đỡ, bảo vệ Bác Hồ và các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ.

Thu Đông năm 1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc, với mục đích tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta và hoàn thành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Thực hiện chủ trương của Đảng, quân dân Thái Nguyên đã trực tiếp chiến đấu cùng bộ đội chủ lực đánh bại kế hoạch mang tên “Xanh tuya” (Xiết chặt) của chúng từ ngày 20/11/1947 ở tất cả các hướng trên địa bàn của tỉnh. Tiêu biểu là trận phục kích tại Đèo Kim (Định Hóa), diệt gần 100 tên địch, ở quán Ông Già (Phú Minh, Đại Từ) diệt 12 tên, bị thương hàng chục tên... Trong cả chiến dịch, quân dân Thái Nguyên đã tiêu diệt gần 500 tên địch, làm bị thương hơn 200 tên, thu và phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh. Ngày 12/10/1947, quân Pháp buộc phải rút chạy khỏi Việt Bắc, Thái Nguyên được giải phóng.

Trong chiến dịch Biên Giới 1950, sau khi mất cứ điểm Đông Khê, thực dân Pháp đã mở cuộc hành quân “Kép” đánh lên Cao Bằng hòng cứu nguy cho quân Pháp ở biên giới Cao Bằng, Lạng Sơn. Từ ngày 30/9/1950, chúng mở cuộc hành quân “Phôcơ” (Chó biển) từ Hà Nội đánh lên Thái Nguyên. Tại các hướng tiến quân của chúng, du kích cùng bộ đội địa phương đã chặn đánh làm chúng thiệt hại nặng. Nhiều chiến thắng tiêu biểu đã diễn ra tại Thái Nguyên như: bến dò Hà Châu (Phú Bình), Đòng Bầm, Cầu Loàng (Thành phố Thái Nguyên)... Ngày 10/10/1950, quân Pháp phải rút chạy khỏi thị xã Thái Nguyên và 2 ngày sau, chúng phải rút khỏi toàn tỉnh. Trong chiến dịch này, quân dân Thái Nguyên đã loại gần



800 tên địch, thu nhiều vũ khí. Một lần nữa thủ đô kháng chiến lại được bảo vệ an toàn.

Trong chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954, đặc biệt là Chiến dịch Điện Biên Phủ, với tinh thần "*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng*", cùng với việc đóng góp lương thực, thực phẩm nuôi cán bộ, bộ đội trong ATK, quân và dân Thái Nguyên còn cung cấp cho tiền tuyến 671 tấn gạo, 28.752 kg thịt trâu, bò, lợn, 10 tấn đỗ lạc, vừng. Toàn tỉnh đã huy động 9.559 lượt dân công đi sửa chữa cầu, đường, hàng ngàn lượt dân công tham gia vận chuyển lương thực, thực phẩm, tải thương<sup>1</sup>..., góp phần cùng với quân, dân cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*", buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954), cam kết công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân 3 nước Đông Dương.

Như vậy, 18 năm sau khi cơ sở Đảng đầu tiên ra đời tại xã La Bằng, huyện Đại Từ, dưới sự lãnh đạo sáng tạo của các tổ chức Đảng, quân và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên đã chủ động, sáng tạo đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Nếu như thắng lợi sớm trong khởi nghĩa Tháng Tám (20/8/1945) đã tạo cơ sở và góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 trên cả

---

<sup>1</sup> *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập 1, (1936 - 1965)*, Nxb Thái Nguyên, 2003.

nước thì những đóng góp của quân và dân trong tỉnh trong việc đập tan cuộc tấn công quân sự quy mô lớn của giặc Pháp lên Căn cứ địa Việt Bắc, bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến và giải phóng Thái Nguyên (12/10/1947) cũng như việc tích cực chi viện các chiến trường đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Với những thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng vũ trang tỉnh Thái Nguyên đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu cao quý *Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân* thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp. Những thành tựu mà Đảng bộ, quân và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên giành được trong cuộc đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc là niềm tự hào, nguồn động viên và là hành trang để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh vững bước trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay./.

# **VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MĨ CỨU NƯỚC (1954-1975)**



**PGS.TS. Đỗ Hồng Thái**  
*Phó Chủ tịch Hội đồng*  
*Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên*

## **1. Đặt vấn đề**

Thái Nguyên - mảnh đất “địa linh nhân kiệt”, nơi lưu giữ vết tích đầu tiên của con người thời tiền sử, là “phên dậu phía Bắc” của các triều đại phong kiến Việt Nam. Với vị thế địa - chính trị chiến lược, Thái Nguyên trở thành một trong những “chiến khu cách mạng” của cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-

1945); là “Thủ đô gió ngàn” của cuộc kháng chiến thần thánh 9 năm trường kì chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954); là lá cờ đầu của ngành công nghiệp nặng, là “đất thép anh hùng” của thời kì chống Mĩ cứu nước và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (1954-1975) và sau này luôn xứng đáng là “thủ phủ” của khu vực; là một trong những trung tâm kinh tế văn hóa lớn của cả nước. Có được vị thế đó là kết quả của nhiều yếu tố tạo nên, song trước hết và chủ yếu bắt đầu từ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong kết nối và phát huy những giá trị truyền thống lịch sử và văn hóa. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu của thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975).

## **2. Lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ cấp bách sau ngày hòa bình lập lại**

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết ngày 21/7/1954. Theo Hiệp định này, đất nước ta phải tạm thời chia cắt thành hai miền với hai nhiệm vụ chính trị khác nhau. Miền Bắc thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa để trở thành căn cứ địa vững chắc của cách mạng cả nước. Miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trực tiếp đánh đuổi đế quốc Mĩ và tay sai để hoàn thành thống nhất nước nhà. Hòa bình được lập lại ở miền Bắc, nhưng nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá tiêu điều. Nhiệm vụ cấp bách lúc này là khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương

chiến tranh, cải tạo các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa sau chiến tranh; tiếp tục hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất, củng cố an ninh xã hội.

Sau kháng chiến chống thực dân Pháp, tình hình kinh tế tỉnh Thái Nguyên hết sức khó khăn. Ruộng đất nhiều nơi bị hoang hóa, công trình thủy nông bị phá hoại, sức của dồn cho cuộc kháng chiến đến kiệt quệ, nguy cơ nạn đói xuất hiện. Trước tình hình đó, cuối năm 1954, Đảng bộ tỉnh đã phát động “Phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói”. Nhiệm vụ trọng tâm được xác định là đẩy mạnh khai hoang, phục hóa, sửa chữa các công trình thủy nông bị phá hoại, nạo vét kênh mương. Việc phục hồi đập Vạn Già, đập Thác Huống và hệ thống thủy nông sông Máng có ý nghĩa cấp thiết vì đó là công trình thủy nông cung cấp nước tưới cho hàng ngàn ha ruộng đất của các huyện Phú Bình, Đồng Hỷ và một số huyện thuộc tỉnh Bắc Giang. Tỉnh ủy đã chỉ đạo thành lập Ban chỉ huy công trường do một đồng chí Phó Chủ tịch tỉnh phụ trách, đồng chí Bí thư Huyện ủy Phú Bình tham gia Ban chỉ huy. Với sự lãnh đạo sát sao và cụ thể như vậy, công trường đã khai thác hàng trăm m<sup>3</sup> gỗ, hàng ngàn cây tre, huy động được hàng ngàn lượt dân công lao động trong

gần 3 tháng để phục hồi hệ thống các công trình thủy nông phục vụ sản xuất.

Cùng với việc khôi phục hệ thống thủy nông, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân tăng cường gieo trồng các loại cây lương thực ngắn ngày như ngô, khoai, sắn. Các biện pháp tiết kiệm được ban hành (không dùng lương thực để nấu rượu, làm quà bánh) được nhân dân ủng hộ. Việc thu mua, điều phối lương thực cho những vùng khó khăn được quan tâm. Những biện pháp cấp bách đó đã góp phần đẩy lùi nguy cơ nạn đói, đời sống nhân dân từng bước ổn định. Trên nền tảng đó, việc mở rộng diện tích gieo trồng, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm trong các năm 1955-1957 tiếp tục được duy trì và phát triển. Việc đầu tư chăn nuôi, mở mang chuồng trại, tăng đàn gia súc, gia cầm được quan tâm chỉ đạo đã góp phần cải thiện đời sống nhân dân, tăng cường sức kéo, cung cấp nguồn phân hữu cơ cho cây trồng.

Để tiếp tục thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng, đem lại quyền lợi cho nông dân, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo tiếp tục hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất đợt 1 ở 47 xã thuộc 3 huyện trong tỉnh. Sau đó tháng 10/1954, Thái Nguyên tiếp tục tiến hành cải cách ruộng đất đợt 2 ở 22 xã. Đồng thời lúc này, các huyện miền núi cũng tiến hành đấu tranh đòi địa chủ giảm tô, giảm tức. Những thành quả của cải cách ruộng đất là vô cùng to lớn, giai cấp địa chủ phong kiến bị đánh đổ, giấc mơ “người cày có ruộng” bao đời nay của giai cấp nông dân

trở thành hiện thực. Mặc dù vậy, nhận thức và hành động ấu trĩ, tả khuynh, giáo điều, máy móc khi triển khai cải cách ruộng đất đã để lại những hậu quả oan sai hết sức nặng nề. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã kịp thời tiếp thu chỉ đạo của Trung ương Đảng, triệu tập 140 cán bộ cốt cán tổ chức tập huấn, quán triệt chủ trương, biện pháp sửa sai trước khi xuống cơ sở. Các cán bộ chủ chốt và các đội sửa sai của các huyện, xã được tập huấn chu đáo. Việc sửa sai được tiến hành thí điểm tại xã Dân Chủ (huyện Đồng Hỷ), sau tổ chức rút kinh nghiệm mới mở rộng tiến hành một cách thận trọng, chắc chắn. Không chỉ những thành quả của cải cách ruộng đất đem lại, mà cả tinh thần cầu thị của cán bộ, đảng viên trong đấu tranh khắc phục những hạn chế sai lầm, có ý nghĩa quan trọng đặc biệt đối với việc củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân đối với đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ.

Việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống âm mưu và hành động phá hoại của kẻ địch sau chiến tranh trở thành trọng yếu. Lợi dụng việc tập kết chuyển quân theo tinh thần Hiệp định Giơ-ne-vơ, các phần tử phản động đội lốt tôn giáo đã tuyên truyền, dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc giáo dân trong các xứ đạo ở Thái Nguyên di cư vào Nam. Tình hình an ninh chính trị trở nên phức tạp. Tỉnh ủy đã chủ trương mở các lớp tuyên truyền chính sách đoàn kết dân tộc và tôn giáo của Đảng, thành lập 8 đoàn công tác xuống 12 xã thuộc các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên, nơi có nhiều đồng bào công

giáo sinh sống để nắm bắt tình hình. Tỉnh ủy đã lãnh đạo các cơ quan chính quyền tổ chức đấu tranh, vạch trần âm mưu và thủ đoạn của những kẻ phản động, bắt giam và xét xử công khai những kẻ cầm đầu. Chính vì vậy, tình hình dần ổn định, bà con giáo dân an tâm ở lại làm ăn sinh sống, một số đã di cư cũng tìm về quê cũ an cư lạc nghiệp.

### **3. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng củng cố hậu phương, chi viện cho chiến trường miền Nam**

Để tiến hành cải tạo các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa, năm 1955, Đảng bộ tỉnh lãnh đạo xây dựng thí điểm 5 hợp tác xã (HTX), ở xã Hùng Sơn và xã Tiên Hội (huyện Đại Từ). Những ngày đầu khó khăn, Tỉnh ủy đã lãnh đạo các cấp bộ Đảng, chính quyền tăng cường cán bộ giúp bà con nông dân phát triển tổ đổi công, xây dựng HTX. Đến năm 1958, Thái Nguyên đã có 28 HTX nông nghiệp. Trong giai đoạn 1958-1960, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo đẩy mạnh phong trào xây dựng tổ đổi công, phát triển HTX nông nghiệp, mở rộng diện tích trồng trọt, áp dụng kĩ thuật trong sản xuất, chăn nuôi, nhờ đó đã đáp ứng cơ bản nhu cầu lương thực cho địa phương và đóng góp hơn 45 ngàn tấn lương thực cho Nhà nước.

Chiến dịch đại vận động sản xuất Đông - Xuân 1960-1961 “Phát cao cờ hồng, quyết thắng Đông - Xuân, tiến quân toàn diện” đã khích lệ phong trào sản xuất nông nghiệp trong toàn



tỉnh. Khẩu hiệu “Cót đầy thóc, bồ đầy khoai, đôi củ xanh tươi, trâu bò béo khỏe, ao hồ đầy tôm cá” được hưởng ứng ở khắp các địa phương trong tỉnh. Tiếp sau đó các phong trào “Thi đua làm thủy lợi”, “10 giỏi”, “Thi đua ba nhất”, “Thi đua Ấp Bắc”, “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp đồng bào miền Nam ruột thịt”, “Thi đua khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích gieo trồng”... thực sự trở thành phong trào quần chúng rộng rãi, sôi động trong sản xuất bởi có các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, cụ thể và kịp thời. Sản phẩm lương thực của tỉnh năm 1965 đạt gần 120 ngàn tấn (năm 1960 đạt hơn 92 ngàn tấn); diện tích cây công nghiệp tăng từ 1,7 lên 2,2 ngàn ha; đàn trâu tăng từ 57 ngàn lên 72 ngàn con, lợn tăng từ 72 ngàn lên 102 ngàn con. Với những nỗ lực đó, tỉnh Thái Nguyên đóng góp cho Nhà nước 19,5 ngàn tấn lương thực (năm 1960 là 6,5 ngàn tấn). Đến cuối 1967, toàn tỉnh đã phục hồi và xây dựng thêm 36 HTX đưa tổng số HTX trong tỉnh lên 1.020, trong đó có 718 HTX bậc cao (chiếm 70,3%), thu hút 90% số hộ nông dân tham gia (thành phố Thái Nguyên có tỷ lệ hơn 98%, cao nhất tỉnh). Sang đầu những năm 70, phong trào phát triển HTX ở nhiều nơi gặp nhiều khó khăn. Cuối năm 1973, chỉ còn 79% số hộ nông dân trong tỉnh tham gia hợp tác xã, thậm chí có nơi như Võ Nhai đến năm 1975 chỉ còn 5% số hộ nông dân tham gia. Tỉnh ủy đã phải tăng cường 200 cán bộ xuống cơ sở để tháo gỡ khó khăn, kịp thời ngăn chặn sự suy thoái của các HTX.

Cùng với việc lãnh đạo sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ tỉnh luôn coi trọng công tác lãnh đạo phát triển công nghiệp địa phương. Quan điểm lãnh đạo thể hiện rõ trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI: *“Nhiệm vụ của ngành công nghiệp địa phương là phải tận dụng hết khả năng cơ sở sẵn có, đồng thời phát triển thêm cơ sở mới cần thiết, sản xuất những công cụ phục vụ sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu”*<sup>1</sup>.

Triển khai Nghị quyết đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã lãnh đạo phát triển công nghiệp địa phương trên cả 3 loại hình quốc doanh, công tư hợp doanh và thủ công nghiệp. Công tác cải tạo XHCN, tăng cường quản lý sản xuất được đặc biệt coi trọng. Khi Thái Nguyên được Trung ương Đảng và Chính phủ lựa chọn để xây dựng Khu liên hợp Gang thép, Tỉnh ủy đã lãnh đạo công tác tham gia đóng góp sức người, sức của để xây dựng cơ sở hạ tầng của ngành công nghiệp Trung ương tại địa phương. Cùng với việc xây dựng khu công nghiệp Trung ương, các mỏ khoáng sản ở địa phương được phục hồi, Nhà máy điện Cao Ngạn, Mỏ sắt Trại Cau được xây dựng đã đưa Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp nặng hàng đầu của cả nước. Đến năm 1965, số lượng công nhân trong ngành công nghiệp địa phương đã tăng lên 4,6 ngàn người

---

<sup>(1)</sup> Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Tập 1(1936-1965), Thái Nguyên, 2003, tr 360.

(trong đó quốc doanh là 2,1 ngàn người). Giá trị tổng sản lượng công nghiệp tăng 12%/năm.

Trong những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, các ngành công nghiệp địa phương phải hoạt động cầm chừng, nhiều nhà máy xí nghiệp bị phá hủy phải ngừng hoạt động. Năm 1973, các nhà máy luyện cán thép, Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ, Nhà máy điện Cao Ngạn, Mỏ sắt Trại Cau được khôi phục trở lại sản xuất. Đến năm 1974, ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bắt đầu ổn định sản xuất. Hầu hết các xí nghiệp, nhà máy đều đạt chỉ tiêu sản xuất, có nơi vượt chỉ tiêu như ngành than vượt 4,7%, gang thép vượt 7,8%.

Trong bối cảnh chiến tranh ác liệt, tình hình trật tự trị an có những diễn biến phức tạp, ngày 12/3/1967, Tỉnh ủy Bắc Thái đã ra Nghị quyết số 39-NQ/TU về nhiệm vụ bảo vệ trị an thời chiến. Triển khai Nghị quyết đó, các đảng bộ cơ sở đã lãnh đạo công tác giữ gìn trật tự an ninh, phát động quần chúng nhân dân tố giác tội phạm, tổ chức kiểm điểm, giáo dục những phần tử trước kia là tề, ngụy, từng tham gia các tổ chức phản động. Ngày 5/4/1967, lực lượng Công an tỉnh đã điều tra phá án, đập tan tổ chức phản động “Hội nông dân liên hiệp Việt Nam” ở Định Hóa. Đây là tổ chức phản động hình thành từ năm 1963 có phạm vi hoạt động ở hơn 20 xã thuộc các huyện Định Hóa, Đại Từ và Phú Lương. Trong các năm 1973-1974, ta tiếp tục đấu tranh phá các tổ chức phản động như “Đảng nông dân cứu quốc”, “Liên đoàn người Cộng sản”

đang lén lút hoạt động tuyên truyền xuyên tạc đường lối của Đảng, chủ trương xây dựng hợp tác xã, nói xấu cán bộ, gây mất trật tự an ninh ở các huyện Võ Nhai và Định Hóa.

Công tác tuyển quân trong điều kiện chiến tranh ác liệt vẫn được duy trì và đạt kết quả tốt. Trong 3 năm (1965-1967), Thái Nguyên tuyển được hơn 10.590 tân binh, trực tiếp tuyển quân và huấn luyện Tiểu đoàn 68 để chi viện cho chiến trường miền Nam. Năm 1968, việc tuyển quân có nhiều khó khăn do chỉ tiêu giao bằng 91% của cả 3 năm trước. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ra Thông tri lãnh đạo công tác tuyển quân năm 1968, nhấn mạnh: “kiên quyết vận động đạt và vượt mức quân số, đảm bảo chất lượng tốt, thời gian nhanh, giao quân gọn và an toàn”. Thực hiện Thông tri đó, Hội đồng nghĩa vụ quân sự tỉnh được củng cố, tăng cường đã tích cực chỉ đạo công tác tuyển quân. Các cấp ủy Đảng đẩy mạnh công tác lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục động viên thanh niên hăng hái tham gia nhập ngũ. Tỉnh đoàn phát động “Ngày hội thanh niên tòng quân chống Mĩ cứu nước”. Các tổ chức đoàn thể địa phương có nhiều sáng kiến để động viên thanh niên tòng quân, như “Hội thanh niên tòng quân” của Huyện đoàn Đồng Hỷ, Phú Bình, Võ Nhai; các cụ phụ lão xã Phúc Trìu tặng thanh niên nhập ngũ chiếc gậy “Vượt Trường Sơn đánh Mĩ”; huyện Đại Từ tặng con em lên đường ra trận chiếc lược (làm từ xác máy bay Mĩ bị bắn rơi ở Hà Thượng) mang dòng chữ “Con em Đại Từ ra đi là chiến thắng”. Với sự lãnh đạo và chỉ

đạo quyết liệt của các cấp bộ Đảng, chính quyền, 4 đợt tuyển quân trong năm 1968 của tỉnh Thái Nguyên đều hoàn thành tốt chỉ tiêu, riêng đợt 4 của năm vượt 9,3% quân số và phát triển thêm 5.444 tự vệ, dân quân. Năm 1969, toàn tỉnh tuyển được 1.615 tân binh và trực tiếp huấn luyện 2 tiểu đoàn bộ binh 68B, 68C lên đường vào Nam chiến đấu. Năm 1972, số lượng tuyển quân tăng 1,81 lần so với năm 1971. Trong hơn 2 năm (1/1973 đến tháng 4/1975), toàn tỉnh Thái Nguyên đã động viên được 8.600 thanh niên nhập ngũ, riêng đợt tổng động viên đầu năm 1975 đã tuyển được 4.103 tân binh. Những nỗ lực đó đã kịp thời chi viện cho chiến trường miền Nam góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975.

Cùng với việc phát triển kinh tế, Tỉnh ủy lãnh đạo đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa giáo dục và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Từ năm 1958 đến 1960, toàn tỉnh có 28 ngàn người được xóa mù chữ, 162 trường học các cấp được xây dựng, có gần 1.000 giáo viên và 35 ngàn học sinh cấp 1,2,3. Từ năm 1960 đến 1970, số lượng học sinh phổ thông tăng nhanh, đặc biệt từ 1965 đến 1970 tăng trung bình 14,7%/năm. Từ năm 1973 đến 1975, số lượng học sinh hằng năm tăng từ 4,5% đến 6,5%/năm.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Đến năm 1960, các cơ sở y tế tăng 2 lần so với ngày hòa bình lập lại. Năm 1973, toàn tỉnh Thái Nguyên có 150 cơ sở y tế. Số

người khám chữa bệnh đầu những năm 70 tăng từ 100% đến 140%/năm, đặc biệt có gần 1 vạn thanh niên được khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

#### **4. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ**

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 (3/1955) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng quân đội từng bước tiến lên chính quy, hiện đại, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã có những chỉ thị, nghị quyết và biện pháp cụ thể để xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Các đơn vị bộ đội địa phương và dân quân du kích, tự vệ được củng cố về tổ chức và tăng cường huấn luyện. Khi Thái nguyên được chọn thí điểm thi hành Luật nghĩa vụ quân sự, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã lãnh đạo việc học tập đường lối chủ trương quân sự của Đảng cho mọi tầng lớp nhân dân. Nhiều cán bộ, đảng viên có năng lực được điều động tăng cường công tác quân sự cho các cấp ủy Đảng. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI (3/1961) đã khẳng định *“công tác củng cố chính quyền, các đoàn thể quần chúng, củng cố quốc phòng an ninh là nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa quyết định đến sự ổn định và phát triển kinh tế xã hội ở địa phương”*<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Tập 1(1936-1965), Thái Nguyên, 2003, tr 350.

Trong khi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Nguyên đang tích cực thực hiện những mục tiêu kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, đế quốc Mĩ do thua đau trên chiến trường miền Nam đã ráo riết chuẩn bị đánh phá miền Bắc hòng phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam. Thái Nguyên là trung tâm công nghiệp nặng hàng đầu của cả nước trở thành một trong những mục tiêu đánh phá đế quốc Mĩ. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Bắc Thái đã triển khai công tác củng cố tổ chức, kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ huy, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị và năng lực chiến đấu trong lực lượng vũ trang của tỉnh. Hằng năm, cán bộ chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, dân quân du kích và tự vệ địa phương đều được tập huấn nâng cao trình độ chính trị, diễn tập, củng cố kĩ thuật và trình độ tác chiến. Vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường trong quân đội. Số lượng đảng viên trong lực lượng vũ trang địa phương chiếm gần 19%, trong đó có 100% đảng viên trẻ.

Năm 1964, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ra Chỉ thị số 18-CT/TU, ngày 30/7/1964 “Về việc nhận rõ tình hình mới, nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, chống mọi âm mưu của địch khiêu khích và phá hoại miền Bắc”. Chỉ thị nhấn mạnh: “Các cấp ủy Đảng phải nắm vững lực lượng quân sự ở địa phương, phải củng cố tăng cường các tổ chức công an, dân quân tự vệ”. Thực hiện Chỉ thị đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp trên địa bàn tỉnh

đã nhanh chóng chuyển đổi hoạt động sang điều kiện thời chiến. Các kho tàng, tài liệu quan trọng, người già, trẻ em được tổ chức sơ tán. Các đội tự vệ, chữa cháy, cứu thương, các đài quan sát được thành lập; hệ thống hầm, hào phòng không được xây dựng; các hoạt động tập huấn phối hợp chỉ huy, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu được triển khai ở khắp nơi. Ngày 22/5/1965, theo Quyết định của Quân khu Việt Bắc, Ban chỉ huy Tỉnh đội đã thành lập Đại đội 73 là đơn vị bộ đội địa phương có nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trên địa bàn tỉnh khi có chiến sự xảy ra.

Tháng 10/1965, đế quốc Mỹ mở rộng địa bàn đánh phá ác liệt miền Bắc, trọng điểm là các mục tiêu kinh tế, quốc phòng. Cầu Gia Bấy thành phố Thái Nguyên trở thành một trong những mục tiêu đó. Sáng 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động 29 chiếc máy bay trút 116 quả bom phá xuống khu vực cầu Gia Bấy, khiến cầu bị hỏng nặng, 147 người bị thương vong, 45 ngôi nhà và một số cơ sở sản xuất bị phá hỏng. Trục tiếp đối đầu với bom đạn Mỹ trong tình thế bất ngờ, quân dân thành phố Thái Nguyên đã kiên cường, dũng cảm chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Bất chấp những loạt tên lửa bắn phá ác liệt trận địa, Trung đoàn pháo cao xạ 210 ở Gia Sàng đã ngoan cường chiến đấu, bắn rơi 1 máy bay địch. Những tấm gương chiến đấu quên mình của cán bộ, chiến sĩ, tự vệ, dân quân và nhân dân, đặc biệt là tinh thần quả cảm của 32 chiến sĩ Đại đội tự vệ khu phố Hoàng Văn Thụ (15 đồng chí hy sinh, 17 đồng chí bị thương) đã khẳng định ý chí của quân dân “thành phố thép”.



Sau những tổn thất nặng nề về người và của trong trận chiến này, ngày 8/11/1965, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp hội nghị mở rộng để kiểm điểm công tác lãnh đạo công tác phòng không, sơ tán. Khẳng định tinh thần dũng cảm chiến đấu, ghi nhận những đóng góp, hy sinh của quân và dân địa phương, hội nghị cũng thẳng thắn chỉ rõ những khuyết điểm của Đảng bộ. Đó là việc chưa quán triệt đầy đủ, rộng rãi, cụ thể Nghị quyết 11 của Trung ương về chuyển hướng lãnh đạo từ thời bình sang thời chiến tới toàn thể Đảng bộ và nhân dân (mới phổ biến trong Ban Thường vụ). Trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“có một số đồng chí còn cho rằng, Thái Nguyên là thành phố lớn, có công nghiệp hiện đại, là thủ đô Khu tự trị Việt Bắc, nên bố phòng của ta rất đầy đủ, lại ở sâu trong nội địa... Những nhận thức không đúng đó đã sinh ra chủ quan, coi thường địch, ý lại vào vũ khí và lực lượng quân sự, thiếu khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng không nhân dân trong một số lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, gây cho cán bộ và nhân dân không khí chủ quan, mất cảnh giác nặng”*<sup>1</sup>. Sau hội nghị đó, công tác lãnh đạo phòng không của Tỉnh ủy được tăng cường. Ban phòng không nhân dân tỉnh được kiện toàn, Sở chỉ huy trực chiến phòng không của Tỉnh đội được bổ sung lực lượng và thiết bị, bố trí trực chiến 24/24 giờ. Nhiều đoàn cán bộ của tỉnh được cử xuống cơ sở kiểm tra đôn đốc công

---

<sup>1</sup>Kết luận của đồng chí Chu Văn Tấn, Bí thư Khu ủy Khu Tự trị Việt Bắc, tại Hội nghị ngày 8/11/1965.

tác phòng không như: xây dựng hầm, hào trú ẩn, bảo vệ kho tàng, tổ chức hướng dẫn nhân dân sơ tán và xử lý những đối tượng cố tình không chấp hành quy định an toàn thời chiến.

Đầu năm 1966, trên cơ sở đánh giá tình hình địch sẽ tăng cường đánh phá các khu công nghiệp ở Thái Nguyên và các trọng điểm giao thông trên Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B, Tỉnh ủy Bắc Thái đã lãnh đạo các đảng bộ cơ sở xây dựng củng cố hệ thống phòng không, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Với tinh thần chuẩn bị chu đáo để sẵn sàng chiến đấu, ngày 29/4/1966 quân dân Thái Nguyên đã đánh tan cuộc tập kích của không quân Mỹ khi chúng ném 40 quả bom xuống các vị trí trọng điểm như ga Lưu Xá, Nhà máy điện Cao Ngạn... Lực lượng phòng không đã bắn rơi tại chỗ 2 máy bay Mỹ, trong đó có chiếc F.105 rơi xuống làng Chùa, xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương là chiếc máy bay thứ 1.000 bị bắn rơi trên miền Bắc. Chiến thắng đó đã làm nức lòng quân dân, tỉnh Thái Nguyên vinh dự được Hồ Chủ tịch tặng cờ thưởng luân lưu “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Phần thưởng cao quý đó là niềm tự hào, sự khích lệ tinh thần chiến đấu và phục vụ chiến đấu của quân dân tỉnh Thái Nguyên trong những ngày chiến tranh ác liệt.

Trong tình hình đó, Tỉnh ủy Bắc Thái lãnh đạo các đảng bộ cơ sở, xây dựng trận địa phục kích, chủ động đón lõng bắn máy bay địch bằng súng bộ binh của lực lượng dân quân, tự vệ. Chủ trương đúng đắn đó được khẳng định bằng chiến công ngày 1/8/1966 của Trung đội dân quân xã Hà Thượng

(huyện Đại Từ) đã bắn rơi 1 máy bay phản lực RF4C. Đến năm 1968, quân dân tỉnh Thái Nguyên tiếp tục bắn hạ thêm 3 máy bay tiêm kích của Mĩ.

Trước việc đế quốc Mĩ tuyên bố mở cuộc chiến tranh phá hoại lần hai trên lãnh thổ miền Bắc Việt Nam, ngày 16/4/1972, Trung ương Đảng và Chính phủ đã ra lời kêu gọi *“Các lực lượng vũ trang hãy dũng cảm xông lên, liên tục chiến đấu, giết giặc, cứu nước. Mỗi công dân phải là một chiến sĩ kiên cường chống Mĩ, cứu nước! Mỗi xí nghiệp, nông trường, hợp tác xã, cơ quan, trường học, đường phố phải là một chiến hào sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi hành động phiêu lưu quân sự của giặc Mĩ và tay sai”*<sup>1</sup>. Hưởng ứng lời kêu gọi đó, ngày 25/4/1972 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp và ra nghị quyết lãnh đạo kịp thời công tác sơ tán, giãn dân, đảm bảo các điều kiện chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Ngay sau đó, Ban phòng không nhân dân được khôi phục, Ban y tế phòng không được kiện toàn, các cơ quan, trường học, bệnh viện và một bộ phận nhân dân được sơ tán.

Ngày 24/5/1972, đế quốc Mĩ huy động 5 máy bay trút 12 quả bom xuống Nhà máy điện Cao Ngạn, phá hỏng 2 lò hơi, 9 người bị thương vong. Một tháng sau Mĩ tiếp tục bắn phá Khu liên hợp Gang thép, khiến nhà máy phải dừng hoạt động. Trong tháng 8-9/1972, Mĩ đã ném gần 900 quả bom xuống địa bàn

---

<sup>1</sup>Việt Nam-Những sự kiện lịch sử (1945-1975), Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr 452.

làm chết 138 người và bị thương 142 người, phá hủy nhiều tài sản và hoa màu của nhân dân. Tháng 10/1972, Mĩ đã tiến hành 26 trận không kích, trút 738 quả bom và nhiều tên lửa xuống các cơ sở kinh tế, khu dân cư làm 200 người bị thương vong. Đặc biệt, cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B.52 trong 12 ngày đêm (18-29/12/1972) trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng và các vùng lân cận, Mĩ đã huy động 69 lần máy bay B.52, 170 lần máy bay tiêm kích, trút 2.826 quả bom xuống 61 mục tiêu của tỉnh, làm chết 309 người, bị thương 178 người, nhiều cơ sở sản xuất, khu dân cư bị phá hủy. Đúng vào đêm Noel (ngày 24/12/1972), 60 thanh niên xung phong Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái làm nhiệm vụ giải tỏa hàng hóa chi viện cho chiến trường miền Nam đã hy sinh vì bom Mĩ. Trong những ngày khốc liệt đó, quân dân Thái Nguyên đã kiên cường chiến đấu, bắn rơi 10 máy bay Mĩ, trong đó có 2 pháo đài bay B.52. Những chiến thắng đó đã góp phần cùng cả nước đánh bại chiến tranh phá hoại lần 2 của đế quốc Mĩ, buộc chúng phải kí kết hiệp định Pari, chấm dứt chiến tranh, rút quân về nước.

### **5. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng**

Trong những năm kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Tỉnh ủy Thái Nguyên đặc biệt quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng Đảng. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về việc mở đợt sinh hoạt chính trị “Chỉnh huấn mùa xuân” và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI (3/1961), Tỉnh ủy Thái Nguyên đã xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ hàng đầu. Các

cuộc chỉnh huấn trong nội bộ các cấp bộ Đảng đã nâng cao trình độ giác ngộ lí luận, củng cố tinh thần đấu tranh xây dựng Đảng, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên trong thực thi nhiệm vụ. Từ thực tiễn đấu tranh, sàng lọc, đánh giá phẩm chất và năng lực cán bộ, nhiều vị trí công tác của các cấp bộ đảng được thay thế, kiện toàn bằng những cán bộ có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ và chi bộ “4 tốt” thực sự phát huy tác dụng tích cực trong công tác xây dựng Đảng. Từ đó công tác xây dựng đảng trở thành hoạt động thường xuyên, quy củ theo nền nếp. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII (6/1963) đã tổng kết công tác xây dựng Đảng và khẳng định “Ở đâu xây dựng Đảng tốt thì ở nơi đó, mọi công tác đều tốt, cho nên cần phải hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực công tác”<sup>1</sup>. Từ năm 1963, Tỉnh ủy và Ủy ban Hành chính tỉnh đã điều động 101 cán bộ (trong đó có 68 cán bộ Trung ương tăng cường) về cơ sở để kiện toàn và nâng cao năng lực lãnh đạo ở các cấp ủy Đảng. Tỉnh ủy coi đây là điểm mấu chốt trong triển khai Nghị quyết 35 của Trung ương Đảng để củng cố tổ chức, sửa đổi lề lối làm việc, nâng cao sức chiến đấu của Đảng.

Công tác phát triển đảng được Đảng bộ tỉnh quan tâm lãnh đạo thường xuyên. Quan điểm chỉ đạo là “tăng cường phát

---

<sup>1</sup> Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Tập 1 (1936-1965), Thái Nguyên, 2003, tr 372.

triển Đảng vào lớp trẻ và phụ nữ, coi trọng chất lượng, đảm bảo số lượng”. Đặc biệt công tác phát triển đảng cần quan tâm khu vực vùng sâu vùng xa là những địa bàn gặp nhiều khó khăn về điều kiện kinh tế xã hội. Đến 1964 vẫn còn 21 xóm chưa có đảng viên, 7 xã trong 5 huyện không phát triển được đảng viên mới. Năm 1965, toàn Đảng bộ mới có 33 cán bộ có trình độ đại học, 763 có trình độ trung học; còn 90 đảng viên mù chữ, 33 đảng viên mới biết đọc biết viết. Từ 1961-1964, Đảng bộ phát triển thêm 4.405 đảng viên mới, đưa số đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh lên 13.862 đồng chí. Riêng năm 1964 kết nạp được 1.046 đảng viên (gấp 2 lần năm 1961). Trong 2 năm 1966-1967 và nửa đầu năm 1968 toàn tỉnh đã kết nạp được 6.063 đảng viên mới, trong đó tỷ lệ nữ chiếm 31,5%, dân tộc ít người chiếm 31% và đảng viên trẻ chiếm 65,6%. Năm 1969, toàn tỉnh đã có 30.769 đảng viên trong đó có 49,5 % đảng viên và 27% đảng bộ đạt 4 tốt. Như vậy, công tác phát triển đảng phải gắn liền với công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa và năng lực công tác cho cán bộ là nhiệm vụ quan trọng mà Đảng bộ tỉnh quan tâm lãnh đạo trong giai đoạn này.

Trong xây dựng Đảng, công tác kiểm tra Đảng luôn được duy trì và tập trung vào những địa phương, đơn vị có phong trào yếu, công tác xây dựng Đảng còn nhiều bất cập. Tư tưởng hữu khuynh, ngại khó, “dĩ hòa vi quý” hay công thần, địa vị, tư lợi, bảo thủ; hiện tượng tham ô, hủ hóa, mất đoàn kết nội bộ đang tồn tại ở không ít cơ sở Đảng. Đến năm 1965 vẫn còn

9,4% tổ chức Đảng, và 9% đảng viên yếu kém. Đây là những thử thách không nhỏ đòi hỏi sự quyết tâm của Đảng bộ trong công tác kiểm ra Đảng. Nhiều cán bộ ưu tú, giàu kinh nghiệm và bản lĩnh chính trị được Đảng bộ tỉnh cử tham gia các đoàn công tác về bám sát cơ sở, tìm hiểu thực tế tình hình, phản ánh đúng thực trạng và tham mưu biện pháp xử lí. Chính vì vậy, Đảng bộ đã kịp thời ngăn chặn, phát hiện, xử lí những khuyết điểm sai lầm trong công tác của các tập thể cán bộ đảng viên, đồng thời khích lệ biểu dương những tấm gương tiêu biểu, những điển hình tiên tiến. Trong năm 1963 và nửa năm 1964 đã có 174 đảng viên bị thi hành kỉ luật, trong đó có 25 đảng viên bị khai trừ ra khỏi Đảng. Năm 1967, có 226 đảng viên bị thi hành kỉ luật, 83 đảng viên bị khai trừ, 62 đảng viên bị lưu đảng. Từ năm 1965-1970, toàn Đảng bộ tỉnh có 1.267 đảng viên bị kỉ luật (4% tổng số đảng viên), trong đó 384 đảng viên bị khai trừ, 83 đảng viên bị xóa tên, 270 đảng viên bị lưu đảng. Năm 1972, số đảng viên bị kỉ luật là 340 đảng viên (tăng 9,2% so với năm 1971), trong đó có 246 đảng viên bị khai trừ, 16 đảng viên bị cách chức, 60 đảng viên bị cảnh cáo. Một vài thống kê trên đây là minh chứng của việc lãnh đạo sâu sát và kiên quyết của Đảng bộ tỉnh trong công tác kiểm tra, xây dựng Đảng. Việc lãnh đạo tốt công tác xây dựng Đảng đã giúp cho tổ chức cơ sở đảng được củng cố phát triển vững chắc, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ được nâng cao. Đây chính là yếu tố căn cốt quyết định đến những thành công

trong quá trình lãnh đạo các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (Bắc Thái) ở thời kì đấu tranh chống Mĩ cứu nước (1954-1975).

## **6. Kết luận**

Trải qua 21 năm tiến hành kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975), Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã khẳng định vai trò lãnh đạo sáng suốt trong thực thi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; xây dựng củng cố hậu phương, chi viện cho chiến trường; trực tiếp chiến đấu để bảo vệ thành quả của CNXH trên quê hương “đất thép” anh hùng. Trước mỗi yêu cầu của nhiệm vụ cụ thể, Đảng bộ tỉnh luôn bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, phân tích tình hình thực tiễn của địa phương để kịp thời đưa ra những quyết định lãnh đạo phù hợp. Với bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn quyết đoán, sáng tạo và cầu thị, dựa vào dân và vì nhân dân phục vụ, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo tập hợp được trí tuệ và sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội, củng cố khối đoàn kết toàn dân, để thực hiện thành công các nhiệm vụ trọng đại được giao phó. Lấy công tác xây dựng Đảng làm căn cốt để củng cố tổ chức, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ chính trị, góp phần quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của cả nước. Bài học kinh nghiệm quý báu trong thời kì lịch sử đó luôn và mãi phát huy giá trị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị hiện tại và sau này./.



**ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN  
LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
CHÍNH TRỊ TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY**



**TS. Lê Quang Dự**

*Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Nguyên Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

**L**à cửa ngõ vùng Việt Bắc xuống châu thổ Sông Hồng, được bao bọc bởi hệ đá vôi Bắc Sơn ở phía đông bắc, Ngân Sơn ở phía bắc, dãy núi Tam Đảo ở phía tây, xưa nay Thái Nguyên được coi là miền đất non xanh nước biếc, có nhiều thắng cảnh đẹp nổi tiếng. Kể từ thời Hùng Vương dựng nước, rồi Lý Bí thiết lập nước Vạn Xuân, đến các triều đại Lý -

Trần - Lê - Nguyễn và thời đại Hồ Chí Minh rực rỡ, Thái Nguyên luôn là mảnh đất gắn liền với nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, Nhân dân Thái Nguyên đã làm nên nhiều sự tích anh hùng, góp phần vun đắp nên truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Tiếp nối sự lãnh đạo của cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên năm 1936 và những thắng lợi to lớn trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; trong giai đoạn 1975 đến nay, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã vững tay chèo lái, đưa tỉnh nhà vượt qua nhiều gian khó của thời kỳ kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp sau giải phóng miền Nam, đạt nhiều thành tựu trong đổi mới, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong bảo vệ biên giới phía Bắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng Thái Nguyên trở thành trung tâm phát triển của khu vực trung du, miền núi phía Bắc.

Sau đại thắng mùa xuân năm 1975, đất nước được thống nhất, từ đây, nhân dân cả nước tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Qua 2 lần chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ đã tàn phá các cơ sở kinh tế, các tuyến đường giao thông, trường học, bệnh viện, thị xã... và làm đảo lộn nền nếp quản lý kinh tế của tỉnh đã được xây dựng trong những năm trước. Từ năm 1975 đến 1996, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (lúc này là tỉnh Bắc Thái) đã lãnh đạo thực

hiện tốt nhiệm vụ chính trị và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, phát động các phong trào thi đua cải tiến công cụ lao động, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp thu hút mọi ngành, mọi giới tham gia (Trong 2 năm 1976 - 1977, giai cấp công nhân Thái Nguyên đã phát huy sáng kiến làm lợi cho Nhà nước trên 9 triệu đồng. Năm 1979, trong 72 đơn vị sản xuất của tỉnh đã có 3.251 sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Các cơ sở sản xuất nhanh chóng được phục hồi và mở rộng, phát triển sản xuất; nhiều nhà máy, xí nghiệp hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước hàng năm như Công ty Gang thép Thái Nguyên, Nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, Gõ Tháng Tám, Nhà máy Điện Thái Nguyên...). Năm 1979, tình hình biên giới phía Bắc có những diễn biến phức tạp. Do làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, Đảng bộ tỉnh đã động viên được các tầng lớp nhân dân sẵn sàng lên đường chiến đấu chống quân xâm lược và quyên góp, ủng hộ nhân dân tỉnh Cao Bằng nhanh chóng ổn định đời sống và khôi phục sản xuất khi quân xâm lược rút ra khỏi biên giới nước ta; tỉnh đã có 5 đơn vị, 44 cán bộ và chiến sĩ được tặng thưởng huân chương các loại, 2 cá nhân được Đảng và Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III

(1980 - 1983), đặc biệt là việc cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến người lao động và nhóm người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã khắc phục khó khăn, ra sức lao động sản xuất và đã đạt những thành tích đáng kể trên mặt xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá, củng cố quốc phòng và an ninh, từng bước xây dựng cuộc sống mới xã hội chủ nghĩa. Sau Đại hội VI của Đảng (1986), Đảng bộ tỉnh nỗ lực triển khai các giải pháp cụ thể thực hiện ba chương trình về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, đồng thời tích cực tổ chức thực hiện các nghị quyết Trung ương và Bộ Chính trị khóa VI về phân phối, lưu thông (Nghị quyết Trung ương 2 khóa VI), về sản xuất công nghiệp (Nghị quyết Trung ương 3 khóa VI), về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, tháng 4/1988)...

Cùng với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, Đảng bộ tỉnh thường xuyên quan tâm, lãnh đạo triển khai có hiệu quả các lĩnh vực an sinh xã hội. Công tác giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường có nhiều tiến bộ. Năm học 1985 - 1986, toàn tỉnh có 209 trường trung học cơ sở, trung học phổ thông với 10.165 giáo viên và 187.929 học sinh. Trong 5 năm 1981 - 1985, Thái Nguyên đã xây dựng được 10 bệnh viện tỉnh, huyện, ngành, 5

phòng khám khu vực, bệnh viện điều dưỡng, trạm bảo vệ bà mẹ trẻ em và 174 trạm y tế xã, phường... Tháng 7/1984, Ủy ban Dân số và sinh đẻ có kế hoạch được thành lập. Bộ máy chính quyền từ tỉnh xuống đến cơ sở đã làm tốt hơn việc phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức các phong trào quần chúng, tạo cơ chế thuận lợi nhằm phát huy quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia vào các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh, tham gia củng cố và bảo vệ chính quyền.

Đảng bộ đã tích cực tổ chức thực hiện các chủ trương và biện pháp xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hằng năm (từ 1977 - 1979), trung bình có 550 cán bộ, công nhân, viên chức được đào tạo về văn hoá; 450 đồng chí được đào tạo về lý luận chính trị; 1.200 đồng chí được đào tạo, bồi dưỡng thêm về chuyên môn nghiệp vụ; gần 100 đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh và huyện đã được bồi dưỡng một số môn kinh tế, kế hoạch theo chương trình đại học. Đến năm 1980, Đảng bộ tỉnh đã có trên 750 đảng bộ và chi bộ cơ sở hoạt động trong tất cả các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, cơ quan, trường học, bệnh viện, khu phố, cửa hàng..., mỗi đảng bộ, chi bộ đều có những cố gắng trong việc thực hiện vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Đến 30/11/1995, Đảng bộ có 50.280 đảng viên (riêng năm 1995, Đảng bộ kết nạp được 2.037 đảng viên mới).

Ngày 22/12/1996, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 131/QĐNS/TW về việc kết thúc hoạt động của Đảng bộ và Tỉnh ủy Bắc Thái; đồng thời thành lập Đảng bộ Thái Nguyên. Tỉnh Thái Nguyên được tái lập, đó cũng là thời điểm cách mạng nước ta bước vào thời kỳ mới - Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá. Trước thời cơ vận hội lớn, đồng thời cũng phải đối mặt với những nguy cơ thách thức lớn, một lần nữa Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, biết nắm bắt cơ hội, tận dụng thời cơ, từng bước đẩy lùi nguy cơ để vươn tới giành thắng lợi lớn hơn. Với những thắng lợi to lớn đã giành được sau 35 năm đổi mới, gần 25 năm tái lập tỉnh đã làm thay đổi diện mạo Thái Nguyên, mang lại cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh nhiều tiềm lực và sức mạnh mới, tạo tiền đề thuận lợi cho sự phát triển của tỉnh trong những năm tiếp theo, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của cả nước, cụ thể:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh, bình quân 5 năm (2006 - 2010) đạt 11,11%/năm; giai đoạn 2011 - 2015 đạt 13,6%; giai đoạn 2016 - 2020 đạt 11,1%/năm (cao hơn bình quân chung của cả nước và các địa phương trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc). Các khu, cụm công nghiệp và các ngành công nghiệp có lợi thế của tỉnh được quan tâm đầu tư phát triển, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư nước ngoài, điển

hình là Tập đoàn Samsung - Hàn Quốc. Giai đoạn 2016 - 2020, giá trị xuất khẩu trên địa bàn tăng 13,1%/năm; thu ngân sách nhà nước trong cân đối (không bao gồm thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân 16,3%/năm; GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt gần 90 triệu đồng. Sản xuất nông, lâm nghiệp ổn định và từng bước chuyển đổi mô hình theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi; năm 2020, quy mô giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 27,8 nghìn tỷ đồng, gấp 11 lần (tăng 25,3 nghìn tỷ đồng) so với năm 2004, xếp thứ 4/14 tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc được bảo tồn và phát huy; giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ tiếp tục được quan tâm đổi mới, phát triển. Thái Nguyên là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực lớn thứ 3 của cả nước với 9 trường đại học, trên 25 trường cao đẳng, trung cấp; hằng năm đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp hàng vạn trí thức, cán bộ khoa học kỹ thuật, công nhân lành nghề cho tỉnh và khu vực phía Bắc. Các chính sách xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia đạt được nhiều kết quả. Đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 108 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; 3/9 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu; 02 xã nông thôn mới nâng cao. Lao động, việc làm có nhiều chuyển biến tích cực, giai đoạn 2016 - 2020, hằng

năm tỉnh tạo việc làm tăng thêm bình quân cho 21.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2020 đạt 70%. 97,2% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Giáo dục và đào tạo phát triển cả về mạng lưới, quy mô, loại hình. Chất lượng giáo dục được nâng lên rõ rệt. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 hoàn thành trước kế hoạch một năm; duy trì vững chắc phổ cập trung học cơ sở; năm 2020 có 84,04% số trường đạt chuẩn quốc gia; 8% học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường dân tộc nội trú.

Quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của hầu hết các tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên. Khi tái lập tỉnh (1/1997), Đảng bộ tỉnh có 44.449 đảng viên, sinh hoạt ở 651 tổ chức cơ sở đảng, đến tháng 6/2021 Đảng bộ tỉnh có 16 đảng bộ trực thuộc, với trên 94.700 đảng viên sinh hoạt tại 606 tổ chức cơ sở đảng. Bình quân hằng năm từ 2016 - 2020, 93,35% số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 88,88% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Từ 1975 đến nay, Đảng bộ tỉnh đã trải qua 8 kỳ đại hội, mỗi kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh là một nấc thang mới trong nhận thức và lý luận được nâng lên về năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ. Tư tưởng lãnh đạo xuyên suốt của Đảng bộ cũng là khát vọng lớn của nhân dân để nỗ lực phấn đấu xây dựng



Thái Nguyên ngày càng giàu đẹp, văn minh. Những nhân tố tạo nên thắng lợi trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tỉnh Thái Nguyên những năm qua là do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ đã: (1) Vận dụng sáng tạo đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp đúng đắn và thích hợp với điều kiện cụ thể của địa phương để tổ chức thực hiện hiệu quả. (2) Thường xuyên đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kết hợp giữa trước mắt và lâu dài, tổng kết thực tiễn, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát huy nội lực bên ngoài để sử dụng hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. (3) Không ngừng chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, dựa vào dân, tổ chức, đảng viên nhân dân thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng. (4) Không ngừng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra mục tiêu tổng quát "... xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030". Mặc dù bị tác động do dịch COVID-19 bùng phát từ cuối năm 2019, song Đảng bộ tỉnh đã và đang lãnh đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện có hiệu quả "mục tiêu kép", giữ nhịp độ phát triển cao hơn so với

bình quân của cả nước, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng làm đứt gãy chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, đời sống và sức khỏe của người dân. Phát huy những thành tựu kể trên, nhất định Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên sẽ đạt nhiều kết quả hơn nữa trong công tác lãnh đạo trong thời gian tới./.

**MỘT VÀI SUY NGHĨ  
VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG  
VÀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ  
CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN**



**TS. Nguyễn Văn Vượng**

*Nguyên Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh,  
Nguyên Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên*

**M**ỗi giai đoạn lịch sử đều đặt ra những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, để Đảng bộ tỉnh tập trung lãnh đạo thực hiện; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động hiệu lực, hiệu quả chính là thước đo năng lực, uy tín và nâng cao vị thế lãnh đạo của Đảng. Trong thời lượng cho phép tôi xin phát biểu một vài suy nghĩ về công tác xây

dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

Tỉnh Thái Nguyên vào những ngày đầu thành lập chính quyền mới: Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng cả nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên bước vào một thời kỳ mới, trong bối cảnh rất nhiều khó khăn và thách thức: 50.000 quân Tưởng vượt qua các tỉnh phía Bắc, tiến vào Thái Nguyên, chúng đóng quân ở nhiều vị trí trên quốc lộ 3, từ thị xã Thái Nguyên đến cầu Đa Phúc. Đi đến đâu chúng cũng ra sức cướp bóc tài sản của nhân dân. Chúng thành lập cái gọi là “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội” xúi giục người Hoa không thực hiện nghĩa vụ công dân ở Việt Nam. Một số tên đặc vụ của Tưởng ở thị xã Thái Nguyên như: Cóc Lương Sòi, Tô Văn Sầm và một số phần động khác, lợi dụng tôn giáo, kích động đồng bào chống phá cách mạng, chúng thành lập “Liên đoàn Thanh niên chống cộng”. Chúng lôi kéo quần chúng, giành ảnh hưởng với Việt Minh... Bên cạnh sự chống phá của kẻ thù, từ sau ngày giành chính quyền về tay nhân dân, tỉnh Thái Nguyên cũng đứng trước nhiều khó khăn về kinh tế, văn hóa. Phần lớn ruộng đất tốt nằm trong tay địa chủ. Lũ lụt lớn xảy ra tháng 8/1945 sau đó là hạn hán kéo dài dẫn đến tình trạng đồng ruộng phải bỏ hoang. Thương nghiệp đình trệ, hàng hóa trên thị trường khan hiếm; tài chính cạn kiệt, ngân khố của tỉnh chỉ còn

20.000đ Đông Dương. Nạn đói những năm 1944 - 1945 chưa được khắc phục thì nguy cơ nạn đói mới lại xuất hiện. Hơn 90% người dân không biết chữ, cộng vào đó nhiều hủ tục lạc hậu của chế độ cũ để lại... Chính quyền cách mạng mới được thành lập còn non trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm quản lý...

Trước khó khăn trên, Đảng bộ tỉnh xác định phải tập trung lãnh đạo bảo vệ chính quyền cách mạng, đập tan âm mưu phá hoại của các thế lực phản động, đẩy mạnh sản xuất, chăm lo đời sống nhân dân. Để thực hiện được mục tiêu đã đề ra, Đảng bộ tỉnh xác định: Xây dựng Đảng trở thành một yêu cầu bức thiết. Theo chỉ đạo của Trung ương: “Các tổ chức Đảng phải sinh hoạt cho đều và không vì lẽ gì để cho nó rời rạc, loạc choạc”<sup>1</sup>.

Sau ngày giành được chính quyền, tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh mới có 40 đồng chí. Mặt khác, do yêu cầu công tác, một số đảng viên có kinh nghiệm lại được cấp trên điều động đi nơi khác. Do vậy, số lượng đảng viên của Thái Nguyên đã mỏng lại càng mỏng hơn. Để khắc phục tình trạng trên, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức một hội nghị cán bộ toàn tỉnh tại xóm Trường Xô (xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương). Tại hội nghị đã công bố quyết định của Xứ ủy Bắc Kỳ (do đồng chí Trần Quốc Hoàn, Thường vụ Xứ ủy ký) chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên gồm 8 đồng chí, đồng chí Ngô

---

<sup>1</sup> Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965), trang 176.

Nhị Quý giữ chức vụ Bí thư. Hội nghị ở Trường Xô có ý nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng bộ Thái Nguyên. Đây là mốc đánh dấu sự thống nhất lãnh đạo của Đảng bộ trên địa bàn tỉnh.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ luôn quan tâm chỉ đạo, vì vậy sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên, đủ sức lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ chế độ mới. Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân thực hiện 6 nhiệm vụ cấp bách cần làm ngay, theo chỉ đạo của Chính phủ<sup>1</sup>.

Việc xây dựng tổ chức quần chúng được quan tâm chú trọng: Từ nửa cuối năm 1946 “Hội Liên Việt” được tổ chức, gồm có các đại biểu trí thức, đại biểu tư sản dân tộc, tiểu thương, viên chức. Ở thị xã Thái Nguyên, Hội Liên Việt kết nạp được 300 hội viên, hội đã có những ảnh hưởng tới các tầng lớp nhân dân, cổ vũ họ đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến kiến quốc; một số tổ chức khác như Tổng Liên đoàn Lao động, Đảng Xã hội Việt Nam, Hội Liên

---

<sup>1</sup> *Một là*, phát động tăng gia sản xuất để chống đói; 10 ngày 1 lần, tất cả đồng bào ta nhịn ăn 1 bữa, gạo tiết kiệm được phát cho người nghèo; *Hai là*, mở ngay một phong trào chống nạn mù chữ; *Ba là*, tổ chức cày sớm, cày hay cuộc tổng tuyển cử, với chế độ phổ thông đầu phiếu, thực hiện quyền tự do, dân chủ của nhân dân; *Bốn là*, phong trào giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, bài trừ thói hư tật xấu chế độ cũ để lại; *Năm là*, bỏ ngay 3 thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò; tuyệt đối cấm hút thuốc phiện; *Sáu là*, tuyên bố tự do tín ngưỡng và lương giáo đoàn kết.

hiệp Phụ nữ... cũng lần lượt ra đời. Ngày 15/3/1948, Tỉnh uỷ ra nghị quyết củng cố và phát triển các đoàn thể quần chúng. Tháng 6/1948, tiến hành Đại hội Việt Minh các cấp, bầu Ban Chấp hành mới, từ đó phong trào Việt Minh có bước phát triển mới. Đến tháng 10/1949, toàn tỉnh có 101.840 hội viên cứu quốc; Hội Liên Việt phát triển được 2.376 hội viên. Sự ra đời của các hội, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ là nhân tố cơ bản có tính quyết định thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Đảng bộ và nhân dân Thái Nguyên đảm nhận xứ mệnh to lớn đó là nuôi dưỡng, bảo vệ an toàn cho Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cơ quan Trung ương, đón tiếp đồng bào tản cư. Thái Nguyên trở thành trung tâm căn cứ kháng chiến của cả nước “từ núi rừng hiểm trở của đất Thái Nguyên, mọi kế sách của cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ đã được Bác Hồ và Trung ương Đảng vạch ra”<sup>1</sup>. Trung tâm căn cứ địa Thái Nguyên đã góp phần to lớn vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, đánh bại thực dân Pháp xâm lược.

Hòa bình lập lại, Thái Nguyên đi tiên phong trên mặt trận chống phong kiến hoàn thành xuất sắc cuộc cách mạng dân chủ, khôi phục phát triển kinh tế văn hóa, tạo ra những nhân

---

<sup>1</sup>Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965), trang 385.

tố cơ bản về giá trị tinh thần và lực lượng vật chất để trở thành đơn vị đi đầu trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp của miền Bắc, là trung tâm cơ khí luyện kim đầu tiên và lớn nhất đất nước, niềm tự hào nhân dân hai miền Bắc - Nam, là thủ phủ khu tự trị Việt Bắc.

Năm 1965, tỉnh Thái Nguyên hợp nhất với tỉnh Bắc Cạn thành tỉnh Bắc Thái. Đó cũng là những năm đầu quân và dân Thái Nguyên chống cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh. Đảng bộ tỉnh đã đẩy mạnh sản xuất, giữ vững sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chiến đấu vừa phục vụ chiến đấu chống cuộc chiến tranh phá hoại lại tăng cường chi viện miền Nam. Phát huy truyền thống quê hương căn cứ địa cách mạng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã hoàn thành xuất sắc cả ba nhiệm vụ to lớn ấy, góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Năm 1997, tỉnh Thái Nguyên được tái lập. Đó cũng là năm cách mạng nước ta bước vào thời kỳ mới - Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Trước thời cơ vận hội lớn, đồng thời cũng phải đối mặt với những nguy cơ thách thức lớn, một lần nữa, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã tổ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm bắt cơ hội, tận dụng thời cơ, từng bước đẩy lùi khó khăn để vươn tới giành thắng lợi lớn hơn.



Trong từng giai đoạn cách mạng với những khó khăn, phức tạp trên từng chặng đường, Đảng bộ Thái Nguyên không ngừng lớn mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; từ 40 đảng viên năm 1945 đến nay Đảng bộ tỉnh có hơn 94.700 đảng viên. Đảng bộ đã làm tròn vai trò là người tổ chức và lãnh đạo mọi hoạt động thuộc tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội ở địa phương. Từ “Đốm lửa đầu tiên” ở La Bằng (Đại Từ), qua 10 năm vận động cách mạng đến thắng lợi Cách mạng Tháng Tám; 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống đế quốc Mỹ; 35 năm đổi mới ngày càng khẳng định vai trò lãnh đạo có tính chất quyết định của Đảng bộ. Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ đã vận dụng đường lối chung vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đưa phong trào toàn tỉnh phát triển đi lên. Nổi bật lên trên hết là tầm nhìn, sự đánh giá đúng đắn dẫn vị trí chiến lược của tỉnh về các mặt quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh Thái Nguyên từ đó vận động, giác ngộ quần chúng xây dựng lực lượng, phát động nhân dân vùng dậy làm cách mạng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, kháng chiến thành công, tự lực, tự cường xây dựng chủ nghĩa xã hội trên địa bàn tỉnh đạt nhiều thành tựu.

Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, ở bất cứ giai đoạn nào, công tác xây dựng Đảng được đặt ở vị trí then chốt (*Đảng ta khẳng định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt*). Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức (*nội dung đạo đức được bổ sung sau*

này). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng chính đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”.

Đảng bộ tỉnh luôn chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng, chính đốn Đảng; đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống, diễn biến và tự diễn biến (*bài học đở bề của Liên Xô và Đông Âu trước đây vẫn còn nguyên giá trị, nhắc nhở chúng ta phải luôn nêu cao cảnh giác, chống diễn biến hòa bình, cách mạng sắc màu và các chiêu bài khác của các thế lực thù địch*).

Những nhiệm kỳ gần đây, Đảng bộ tỉnh luôn chủ động đổi mới công tác nghiên cứu, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, gắn với xây dựng chương trình hành động cụ thể, xác thực với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức góp phần xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Đội ngũ làm công tác tư tưởng được quan tâm, chỉ đạo, bồi dưỡng, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Báo cáo viên các cấp ủy, cộng tác viên dư luận xã hội và các nhà báo...luôn bám sát địa bàn, nắm bắt, phân

tích, xử lý thông tin nhanh nhạy, chính xác... góp phần định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Vì vậy khi tỉnh triển khai các chương trình, dự án lớn trên địa bàn tỉnh phần lớn nhận được sự ủng hộ tích cực của người dân. Bài học cho thấy, ở địa phương nào làm tốt công tác dân vận thì việc khó mấy cũng vượt qua; bởi vì “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Phải lấy người dân làm trung tâm hoạch định chính sách (*Bài phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tại Châu Âu đầu tháng 9/2021, được bạn bè quốc tế đánh giá cao khi nói đến vai trò của người dân là trung tâm hoạch định chính sách*). Trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, Đảng và Nhà nước ta khẳng định bảo vệ tính mạng cho nhân dân là trên hết, trước hết.

Trên địa bàn tỉnh ta trong hơn 10 năm qua, nhiều huyện đã làm tốt phong trào vận động nhân dân hiến đất để làm đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng,... góp phần xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi thay, khởi sắc,... là những ví dụ sinh động về hiệu quả của công tác dân vận của Đảng bộ.

Về công tác cán bộ có nhiều đổi mới, Đảng bộ tỉnh bám sát yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn... mà đặt ra yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ cho phù hợp (*có thể hiểu là xuất phát từ việc mà tìm người cho phù hợp chứ không phải là điều ngược lại; đó cũng là kinh nghiệm hay trong*

*lịch sử*). Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ... được thực hiện có nhiều kết quả. Hiện nay, hầu hết bí thư cấp ủy huyện không phải là người địa phương, đây cũng là bài học hay có trong lịch sử và hiện tại (*chúng ta đã biết thời phong kiến xa xưa, triều đình đã bổ nhiệm người từ địa phương này sang địa phương khác làm quan*).

Đội ngũ cán bộ của tỉnh ta ngày càng chuẩn hóa, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số... ngày càng được quan tâm đào tạo và giao nhiệm vụ tương xứng với năng lực của họ. Số lượng và chất lượng cán bộ ngày càng được nâng lên, nhiều người có học hàm, học vị cao, hơn nữa lại được trải nghiệm trong thực tế sản xuất, chiến đấu và công tác. Giao nhiệm vụ cho cán bộ, nhất thiết phải gắn với kiểm tra, giám sát; có như vậy mới biết họ làm tốt hay chưa tốt, từ đó mới có cách đánh giá cán bộ đúng, khách quan, công tâm. Trong một số văn kiện của Đảng đã chỉ ra “công tác đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu”. Thực tế đã chứng minh rằng, một số cán bộ vi phạm khuyết điểm, nhưng chậm phát hiện, thậm chí đồng chí đó lại được bổ nhiệm ở vị trí cao hơn sau đó rồi mới phát hiện có nhiều vi phạm đến mức phải xử lý hình sự. Đây có phải là bài học xương máu về công tác quản lý cán bộ không.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục được đổi mới theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao đạo đức công vụ, xây dựng văn

hóa công sở. Những năm gần đây, Đảng ta luôn nhấn mạnh trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị. Đề cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Người có cương vị càng cao càng phải nêu gương cho cấp dưới. Chỉ khi cán bộ công chức Nhà nước thực sự vì dân, là công bộc của dân... khi đó, tín nhiệm của người cán bộ mới có chỗ đứng trong lòng nhân dân. Tôi rất đồng tình với một số đồng chí lãnh đạo tỉnh đã nêu ra thông điệp rằng, lấy sự hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính.

Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, có nhiều đổi mới về nội dung, đa dạng hóa cách làm, thu hút, tập hợp được đông đảo đoàn viên, hội viên. Thông qua các hoạt động mà giáo dục, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước tới đoàn viên, hội viên.

Lịch sử của Đảng bộ đã khẳng định, trong mỗi thời kỳ cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân có một vai trò hết sức quan trọng trong tập hợp quần chúng nhân dân, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. Có thể lấy nhiều ví dụ sinh động: trong thời kỳ chống Mĩ cứu nước, thanh niên có phong trào “Ba sẵn sàng”, phụ nữ có phong trào “Ba đảm đang”. Trong nông nghiệp có phong trào “Tay cày, tay súng”, “Chị hai năm tấn quê ở Thái Bình”. Trong nhà máy, xí nghiệp có phong trào “Tay búa, tay súng”...

có thể nói vừa sản xuất, vừa chiến đấu là những minh chứng điển hình về sức mạnh của các đoàn thể quần chúng.

Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong hơn 85 năm qua là vô cùng vẻ vang. Vấn đề đặt ra là nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, giáo dục như thế nào, để góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, sinh ra và lớn lên trong hòa bình, chỉ biết chiến tranh qua sách báo, qua màn hình nhỏ. Học tập lịch sử của Đảng bộ nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, củng cố niềm tin, niềm tự hào về con người và quê hương Thái Nguyên, vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Để Thái Nguyên hôm nay hội tụ, lan tỏa và cất cánh, trở thành một trong những tỉnh giàu có, phồn thịnh trong khu vực trung du miền núi phía Bắc như lời căn dặn của Bác Hồ khi người về thăm Thái Nguyên./.

**TỪ ĐỐM LỬA CÁCH MẠNG Ở LA BẰNG  
CẢM NGHĨ VỀ SỰ TRƯỞNG THÀNH  
PHÁT TRIỂN VỮNG MẠNH CỦA ĐẢNG BỘ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**



**Đồng chí Đinh Quang Ấn**

*Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
nguyên Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy*

**M**ùa thu năm nay, cùng với những ngày lễ trọng đại của đất nước, Đảng bộ và nhân dân tỉnh ta hướng về miền đất lịch sử - xã La Bằng, huyện Đại Từ để kỷ niệm 85 năm ra đời tổ chức cách mạng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên do Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập và lãnh đạo. Chúng

ta cũng tưởng nhớ đến với lòng kính trọng và biết ơn các bậc tiền bối mà tiêu biểu là các cụ Đặng Tùng, Đường Nhất Quý,...

Từ đốm lửa đầu tiên ở đây, ngọn lửa đã được chính các đồng chí lão thành cách mạng ấy truyền sang đất Võ Nhai. Để rồi sức nóng lan tỏa thành phong trào cách mạng sục sôi góp lửa với khởi nghĩa Bắc Sơn và sự ra đời các Đội Cứu quốc quân - lực lượng vũ trang cách mạng - sau này hợp nhất với Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân thành Việt Nam giải phóng quân. Dưới sự chỉ huy của đồng chí Võ Nguyên Giáp, đội quân ấy đã tiến về làm nòng cốt cho cuộc nổi dậy khởi nghĩa của nhân dân tỉnh Thái Nguyên lật đổ ách đô hộ của Nhật - Pháp giành chính quyền thắng lợi ngày 20 tháng 8 năm 1945.

Vị trí lịch sử của tổ chức cách mạng đầu tiên ở La Bằng luôn được nhân dân nhớ tới và Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ghi dấu đậm nét.

Nhiều năm công tác ở cơ quan Tổ chức Đảng và chính quyền, làm tham mưu về xây dựng Đảng của cấp ủy tỉnh Bắc Thái và tỉnh Thái Nguyên, trong mục tiêu xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nhiệm vụ xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và phát triển đội ngũ đảng viên luôn được đặt lên hàng đầu. Sau hòa bình, thống nhất đất nước, trên địa bàn tỉnh, hàng nghìn chi bộ đảng, hàng vạn đảng viên đã hoạt động trải rộng tại tất cả các xã, phường, thị trấn và ở cả những



xóm, bản xa xôi. Đảng bộ tỉnh đã trưởng thành, phát triển và lớn mạnh không ngừng.

Có một lần cũng là lần đầu tiên và duy nhất, tôi được tham gia tiến hành giải thể một chi bộ đảng khi mà đảng viên bỏ nhiệm vụ và tổ chức đảng mất sức chiến đấu. Sự việc xảy ra ở một huyện phía Bắc của tỉnh Bắc Thái lúc bấy giờ và liên quan đến cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979. Sự việc hi hữu đó là bài học thực tiễn và luôn nhắc nhở chúng tôi ghi nhớ điều cốt lõi rằng: Tổ chức đảng phải được xây dựng vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo đủ sức chiến đấu để dẫn dắt và bảo vệ nhân dân, chống lại kẻ thù, vượt qua khó khăn gian khổ, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đảng viên phải giữ đúng vị trí là người tiên phong, gương mẫu, làm tròn nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó. Đến những năm 1989 - 1990, phong trào cộng sản và công nhân thế giới đã chịu xáo trộn rất lớn, nhất là khi Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ. Không phải là không có những đảng viên dao động, băn khoăn, lo lắng. Nhưng do được rèn luyện, trưởng thành từ thực tiễn phong trào khởi nghĩa, giành độc lập và bảo vệ, xây dựng đất nước. Được thông tin đầy đủ và kịp thời về quan điểm, đường lối của Đảng ta mà hầu hết tất cả tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh đã bình tĩnh, sáng suốt, giữ vững được vai trò hạt nhân lãnh đạo và tính tiên phong gương mẫu làm chỗ dựa vững chắc cho quần chúng nhân dân tin tưởng ở sự lãnh đạo

của Đảng bộ tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội thực hiện nhiệm vụ chung: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Được về nghỉ hưu đã 20 năm, tôi rất phấn khởi được biết tổ chức đảng đã nhiều thêm và được sắp xếp khoa học, phù hợp. Số đảng viên luôn phát triển và đã nhiều gần gấp đôi so với trước đây. Số cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng năm đều đạt tỷ lệ cao.

Sự phát triển mạnh và vững chắc của Đảng bộ là bảo đảm cho nhiệm vụ lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu xây dựng kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống người dân, giữ vững trật tự, an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh những năm qua và tạo ra những bước tiến mới trong những năm gần đây.

Tôi lại rất vui mừng khi thấy nhiều người trẻ tuổi xác định: Quá trình phấn đấu vào Đảng theo tiêu chuẩn người đảng viên là quá trình tự hoàn thiện bản thân. Và tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng ngời để các bạn trẻ và mọi người học tập, làm theo.

Điều đó cho thấy rõ chủ nghĩa Mác - Lênin, lý tưởng của Đảng ta là chân lý đúng đắn, có sức sống trường tồn và luôn là ánh sáng soi đường cho đất nước ta, dân tộc ta, nhân dân ta vượt qua mọi thách thức, khó khăn, trở ngại xây dựng thành công nước Việt Nam độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và giàu mạnh như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần khẳng

định. Sự nghiệp cách mạng của Đảng luôn đặt ra nhiều yêu cầu mới, rất cao cho công tác tham mưu về tổ chức, xây dựng Đảng. Tôi rất vui mừng thấy rằng đội ngũ những người được phân công làm công tác này ngày càng nhiều người trẻ tuổi được đào tạo có hệ thống, bài bản. Những tri thức mới và tiến bộ về khoa học, công nghệ được áp dụng ngày càng nhiều. Điều kiện sống và làm việc cũng được nâng cao rõ rệt. Đó là những thuận lợi lớn để hoàn thành nhiệm vụ. Tôi cũng hiểu và chia sẻ những phức tạp trong môi trường công tác hiện nay. Chủ nghĩa cá nhân, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến các lĩnh vực của công tác xây dựng Đảng mà không phải ai và lúc nào cũng dễ nhận ra và chống lại nó một cách hiệu quả. Những quy trình công tác, có khoa học, cụ thể đến mấy cũng không thay thế được tư duy và đạo đức của con người. Người cán bộ làm công tác tham mưu về xây dựng Đảng có trí tuệ, liêm chính vẫn là vốn quý của Đảng. Công tác tham mưu về xây dựng Đảng kịp thời, khoa học, đúng đường lối của Đảng luôn là chỗ dựa và niềm tin của cấp ủy.

Các nhà nghiên cứu lịch sử thế giới nêu ra khái niệm: Trật tự và Hỗn loạn. Trật tự là cái đã biết, Hỗn loạn là cái chưa biết. Trật tự và Hỗn loạn luôn song hành và đối ngẫu trong cuộc sống. Để tồn tại và phát triển, loài người phải cân bằng Trật tự và Hỗn loạn.

Sức sống, bản lĩnh của một tổ chức, một cá nhân là một chân đứng vững ở Trật tự, an toàn và ổn định. Một chân dũng cảm,

trí tuệ dẫn vào Hỗn loạn, chấp nhận hiểm nguy để tạo ra bước đột phá cho sự tăng trưởng và phát triển mới. Đó chính là vượt qua thách thức đi tới thành công mới cao hơn, lớn hơn.

Tổ chức đảng vững vàng về chính trị, cùng đội ngũ đảng viên tiếp cận, học tập, trau dồi tri thức tiên tiến về khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới để nâng cao phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng sáng suốt, hiệu quả. Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, có sức thuyết phục đầu tàu lôi cuốn quần chúng. Đó là những nhân tố có ý nghĩa quyết định đưa tới thành công trong việc xây dựng một cơ quan, một đơn vị cũng như một địa phương.

Cách đây ít năm, đi cùng đồng chí Bí thư Huyện ủy Đại Từ lúc đó, tôi có dịp về lại La Bằng. Được dẫn xem những khu nuôi cá nước lạnh. Được đi trên con đường quanh những đồi chè canh tác theo kỹ thuật mới. Được thăm nơi sản xuất, chế biến sản phẩm chè OCOP đạt tiêu chuẩn 5 sao, mà thương hiệu không những nổi tiếng trong nước mà còn bay xa thế giới. Trong lòng dâng trào niềm vui lớn rằng miền đất rừng núi một thời là xa xôi, hẻo lánh, nay thật sự đã thay da đổi thịt. Người dân nơi đây, cùng lúc có hai niềm tự hào: Tự hào về truyền thống cách mạng vẻ vang, nơi ra đời tổ chức cách mạng đầu tiên của tỉnh. Tự hào về Đảng bộ và nhân dân đã đoàn kết, phấn đấu xây dựng thành công xã đạt tiêu chí nông thôn mới. Kinh tế phát triển, đời sống nhân dân từng bước được nâng cao.

Chặng đường phía trước có nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức. Nhưng vững tin rằng xây dựng Đảng bộ luôn trong sạch vững mạnh để lãnh đạo, dẫn dắt nhân dân phát triển, rèn luyện và sàng lọc đội ngũ đảng viên để luôn là người đi đầu, gương mẫu. Phát huy truyền thống cách mạng, yêu nước của cha ông để lại. Chủ động, sáng tạo, đoàn kết vượt qua mọi khó khăn gian khổ, đi tới các thành công mới. Để miền quê La Bằng cùng nhiều miền quê trong tỉnh Thái Nguyên chúng ta thành nơi đáng sống và sống hạnh phúc./.

*Phần thứ hai*

**ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN  
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG,  
XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ;  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI,  
ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH**

**NHỮNG THÀNH TỰU VÀ KINH NGHIỆM  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG -  
AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI TRONG 30 NĂM  
TỈNH THÁI NGUYÊN THỰC HIỆN CƯƠNG LĨNH  
XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI KỲ QUÁ ĐỘ  
LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**



**Th.s Đặng Xuân Trường**  
*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh*

**T**rái qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và 3 Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (1991-2000; 2001-2010; 2011-

2020), 8 năm thực hiện Hiến pháp năm 2013, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử như lời đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng khẳng định: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Trong đó, tỉnh Thái Nguyên đã có những đóng góp xứng đáng của quê hương cách mạng, ATK trong kháng chiến chống thực dân Pháp, khẳng định vị trí trung tâm kinh tế - xã hội của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, cực tăng trưởng Bắc Thủ đô Hà Nội.

Qua 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, từ những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự quan tâm của các bộ, ban, ngành Trung ương, sự đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và sự đồng thuận của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, Thái Nguyên đã đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào về kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và đối ngoại, cụ thể như sau:

### ***Trong giai đoạn 1991 - 1996***

Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên đã kiên trì với sự nghiệp đổi mới, tạo nên sự chuyển biến toàn diện trên tất cả các mặt kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh. Hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra đều hoàn thành vượt mức, cụ



thể: Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ hơn 713 tỷ đồng năm 1991 lên gần 1.800 tỷ đồng năm 1996 (*tăng gấp hơn 2,5 lần*); tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân trong 6 năm (1991-1996) là 20,4%/năm; cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa; hoạt động kinh tế đối ngoại được mở rộng, kim ngạch xuất khẩu tăng gần 3 lần; diện mạo nông thôn và đô thị thay đổi nhanh chóng, một số cơ sở vật chất hạ tầng được cải thiện; mức sống của người dân được nâng lên rõ rệt. Tỉnh ta cơ bản thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo thế và lực mới để bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

### ***Trong giai đoạn 1997 đến nay***

*Ngày 06/11/1996, tại kỳ họp lần thứ 10, Quốc hội (khoá IX) nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành Nghị quyết chia tách và điều chỉnh địa giới một số địa phương. Trong đó, tỉnh Bắc Thái được tách thành 2 tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên, có địa giới như trước khi họp nhất (tháng 7/1965) và hoạt động theo đơn vị hành chính mới kể từ ngày 01/01/1997.*

Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và căn cứ vào điều kiện thực tiễn của địa phương, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV đã đề ra mục tiêu tổng quát là: *“Ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, hình thành về cơ bản cơ cấu kinh tế hàng hóa nhiều*

*thành phần nhằm cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững ổn định về chính trị".* Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, bám sát yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp cho từng giai đoạn, đánh giá đúng các nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, từ một tỉnh nghèo với tổng sản phẩm (GRDP) bình quân đầu người 2,5 triệu đồng, thu ngân sách 204,7 tỷ đồng; giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 1994) là 1.865 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu 22,5 triệu USD năm 1997, đến năm 2015, sau gần 20 năm tái lập tỉnh, trải qua 5 kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh (từ khóa XV đến khóa XIX), Thái Nguyên đã vươn lên trở thành tỉnh phát triển trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, một số lĩnh vực kinh tế - xã hội có sự phát triển vượt bậc<sup>1</sup>.

Đến cuối năm 2020, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhất là tác động do suy giảm kinh tế toàn cầu và đại dịch COVID-19; được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Quốc hội, Chính phủ, các ban,

---

<sup>1</sup> Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm giai đoạn 2011-2015 đạt 13,1%, cao hơn 7,28% so với bình quân chung của cả nước; trong đó, công nghiệp - xây dựng đạt tốc độ tăng trưởng 20,7%, dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng 7,7%; nông - lâm nghiệp - thủy sản đạt tốc độ tăng trưởng 5,1%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng. GDP bình quân đầu người năm 2015 đạt 46,4 triệu đồng (*tương đương hơn 2.100 USD*) gấp 2,6 lần so với năm 2010... *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020*, tr.31-32.

bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã phát huy những kết quả, thành tựu đạt được của các nhiệm kỳ trước, cùng đoàn kết, chung sức, đồng lòng nỗ lực phấn đấu giành được nhiều kết quả quan trọng, 19/19 chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra. Trong đó, có nhiều chỉ tiêu mang tính bứt phá: Kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, bình quân giai đoạn 2015-2020 GRDP của tỉnh tăng 10,48%/năm; thu ngân sách nhà nước năm 2020 đạt gần 16.000 tỷ đồng, tăng gấp 2,1 lần so với đầu nhiệm kỳ, gấp 78 lần so với năm 1997; GRDP bình quân đầu người đạt gần 90 triệu đồng, tăng 1,7 lần so với đầu nhiệm kỳ, tăng 36 lần so với năm 1997; quy mô kinh tế (GRDP) của tỉnh năm 2020 đạt 116 nghìn tỷ đồng, gấp 44 lần so với năm 1997; tổng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 đạt 238 nghìn tỷ đồng, trong đó riêng năm 2020 đạt trên 41.302 tỷ đồng, tăng gấp 181 lần so với năm 1997; là tỉnh đứng đầu 14 tỉnh trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ về xây dựng nông thôn mới; đứng thứ tư toàn quốc về giá trị xuất khẩu và giá trị sản xuất công nghiệp.

Công tác cải cách hành chính luôn được coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, môi trường đầu tư của tỉnh ngày càng thông thoáng, công khai, minh bạch. Các cấp, các ngành tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; tích cực triển khai dịch vụ công trực tuyến, đáp ứng mức độ 3, mức độ 4 theo tinh thần Nghị quyết

số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Tỉnh ủy về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các cấp, các ngành của tỉnh thường xuyên gặp gỡ, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư. Với những nỗ lực đó, năm 2020, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Thái Nguyên đứng thứ 11/63 tỉnh, thành phố (*nằm trong nhóm xếp hạng tốt và đứng thứ nhất trong 14 tỉnh vùng Trung du miền núi Bắc Bộ*); chỉ số cải cách hành chính (*Par Index*) xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 03/63 tỉnh, thành phố; là một trong 3 tỉnh dẫn đầu cả nước về chỉ số hài lòng của người dân năm 2017. Trên địa bàn tỉnh hiện có gần 7.781 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký trên 114 nghìn tỷ đồng; tổng số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) còn hiệu lực là 169 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký là trên 8,7 tỷ USD.

Các chính sách phúc lợi, an sinh xã hội cũng được lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, đạt hiệu quả thiết thực, nhất là chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo bền vững (*năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,53% xuống còn 2,82%*). Giáo dục và đào tạo có những bước phát triển cả về mạng lưới, quy mô, loại hình với chất lượng ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Công tác bảo vệ,

chăm sóc sức khỏe nhân dân được coi trọng; toàn tỉnh đã có 97,2% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế, vượt mục tiêu nghị quyết đề ra; 100% xóm, bản, tổ dân phố có nhân viên y tế hoạt động hiệu quả. Trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, tỉnh Thái Nguyên đã quyết liệt chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện quyết liệt và đồng bộ “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa khôi phục, duy trì sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế địa phương, qua đó đã kiểm soát tốt, hạn chế thấp nhất tác động, ảnh hưởng của dịch COVID-19 trên địa bàn.

Về công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế: Hiện nay, tỉnh Thái Nguyên đã ký các văn bản hợp tác với 7 địa phương nước ngoài dưới hình thức Bản ghi nhớ hợp tác/Ý định thư là thành phố Zweibrucken (Đức), thành phố Forbach, thành phố Poitiers (Pháp), tỉnh Gyeongsangbuk-do (Hàn Quốc), thành phố Linkoping (Thụy Điển), thành phố Salo (Phần Lan), tỉnh Luông Pha Bông (Lào), trong đó có 2 địa phương đã ký ở mức độ Thoả thuận hợp tác là tỉnh Gyeongsangbuk-do (Hàn Quốc) và tỉnh Luông Pha Bông (Lào). Bên cạnh đó, tỉnh cũng đang tích cực xúc tiến, thiết lập, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, quốc gia trên thế giới như Nhật Bản, Ba Lan, Thái Lan, Trung Quốc, Pháp.

Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2010-2020 đã đạt được nhiều thành tựu đột phá, góp phần quan

trọng thay đổi diện mạo, cơ cấu kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng phát triển tích cực. Tỉnh đã triển khai hoạt động đối ngoại đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; kết hợp giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương trên địa bàn tỉnh luôn được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh Thái Nguyên vẫn đang phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức: Chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; năng suất lao động còn hạn chế. Cơ cấu kinh tế nông thôn ở các xã vùng cao, vùng sâu chuyển dịch còn chậm; mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch phát triển chưa mạnh. Tỷ trọng đóng góp của thương mại, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế còn thấp; các sản phẩm du lịch của tỉnh còn đơn điệu, chưa đồng bộ, thiếu các sản phẩm du lịch chất lượng cao, chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh. Nguồn vốn cho đầu tư phát triển còn khó khăn, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư phát triển của địa phương. Mạng lưới y tế được phát triển nhưng vẫn có sự chênh lệch lớn giữa các khu vực, địa bàn trong tỉnh. Thiên tai, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp,

khó lường; vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng núi, vùng cao vẫn là địa bàn khó khăn nhất, chất lượng nguồn nhân lực thấp nhất, phát triển kinh tế - xã hội còn chậm.

Từ những kết quả thực tiễn đạt được trong 30 năm qua có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

*Một là*, vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, sự điều hành năng động, sáng tạo, quyết liệt, sát tình hình và hiệu quả của các cấp chính quyền; sức mạnh đại đoàn kết, sự đồng thuận trong nhân dân là những nhân tố then chốt, quyết định thành công trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

*Hai là*, thường xuyên tổ chức tốt việc tuyên truyền, quán triệt triển khai nội dung nghị quyết, kết luận, chỉ thị và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các ban, bộ, ngành Trung ương và phát huy lợi thế của tỉnh, đề ra các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để tổ chức triển khai hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

*Ba là*, xây dựng chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, ngang tầm nhiệm vụ, liêm chính và kiến tạo. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, vận dụng và thực hiện hiệu quả các cơ chế ưu đãi của Trung ương để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực; quan tâm đến hoạt động công tác ngoại giao, hợp tác quốc tế.

*Bốn là, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, coi trọng việc kết hợp chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa nguồn lực và tạo điều kiện để đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp và các thành phần kinh tế nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.*

*Năm là, phát triển kinh tế gắn chặt với thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước; khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng vươn lên của mỗi người dân quê hương cách mạng, đưa tỉnh Thái Nguyên phát triển.*

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song với quyết tâm cao nhất, tỉnh Thái Nguyên quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX thông qua. Để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, trong thời gian tới tỉnh Thái Nguyên tập trung triển khai hiệu quả 5 định hướng lớn phát triển trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, đó là:



(1) Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng tại khu vực phía Nam của tỉnh; ưu tiên đầu tư giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất thu hút các nhà đầu tư; phát triển hạ tầng giao thông và khu công nghiệp gắn kết với sự phát triển của vùng Thủ đô Hà Nội.

(2) Chú trọng phát triển khu vực kinh tế tư nhân, công nghệ cao; khuyến khích hình thành những cụm ngành, cụm sản xuất có sự tương quan trong cùng lĩnh vực làm tiền đề, cơ sở kết nối chuỗi sản xuất, chuỗi sản phẩm, chuỗi giá trị nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

(3) Nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy hành chính các cấp; đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; tập trung rèn luyện kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đạo đức công vụ.

(4) Quan tâm phát triển nguồn nhân lực địa phương, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; phát huy các lợi thế, thành quả, cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với tiềm năng, thế mạnh của các trường đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học, y tế trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

(5) Đặc biệt quan tâm chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số gắn với Đề án phát triển tổng thể theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; phát triển tiềm năng du lịch, nông nghiệp công nghệ

cao, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng dân cư trên địa bàn tỉnh.

Kế thừa những truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, thống nhất, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên quyết tâm xây dựng Thái Nguyên “...trở nên một trong những tỉnh giàu có, phồn thịnh nhất ở miền Bắc nước ta” như lời căn dặn của Bác Hồ năm xưa khi Người về thăm tỉnh Thái Nguyên, phấn đấu đưa Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030 theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra./.

**CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG,  
CHỈNH ĐỐN ĐẢNG TRONG LỊCH SỬ- GIÁ TRỊ  
KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI CÔNG TÁC  
XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH  
TẠI ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY**



**Th.s Dương Xuân Hùng**  
*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy*

**Đ**ảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện. Hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử và mang tính thời đại đó là: Cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã đập tan ách thống trị của thực dân

phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược như: Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc và làm tròn nghĩa vụ quốc tế; thắng lợi của 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn bám sát thực tiễn, phân tích sâu sắc thời cuộc, nắm vững mâu thuẫn cơ bản, thấy rõ mâu thuẫn chủ yếu trong mỗi thời kỳ, xác định đúng đắn những nhiệm vụ chiến lược, giữ vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin để có đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo làm nên những bước ngoặt lớn của cách mạng Việt Nam. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước ta vượt qua khó khăn giành được thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Có được những thành tựu đó, là do từ khi thành lập cho đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, then chốt, có ý nghĩa quyết định, nhằm làm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh; làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực, giữ vững lập trường, quan điểm, bình tĩnh, sáng suốt trong mọi tình huống; luôn tự soi, tự sửa, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm, trở thành lực lượng có khả năng lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Chính vì vậy, ngay từ những ngày đầu mới thành lập, Đảng đã xác định cần phải “phát triển và củng cố Đảng”, tổ chức nhiều lớp huấn luyện đảng viên và cán bộ đảng, tăng cường phát triển đảng viên mới, thi hành kỷ luật đối với các đảng viên phạm lỗi nặng, khai trừ thành phần hủ hóa, thoái lui, kịp thời sửa những sai lầm “tả khuynh”. Đặc biệt, năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, trong đó nêu rõ “..., ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình. Hễ thấy khuyết điểm phải kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công. Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của ta, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh” và phương châm là: “làm từng bước, có trọng tâm, chỉnh huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đốn chi bộ; chỉnh đốn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức, nhằm nâng cao trình độ tư tưởng và chính trị của cán bộ, đảng viên, thống nhất tư tưởng và hành động, đoàn kết toàn Đảng để Đảng làm tròn nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang của mình”. Thực hiện tư tưởng đó, trong thời kỳ kháng chiến, Đảng đã phát động cuộc “Chỉnh Đảng, chỉnh Quân”, phong trào “ba xây, ba chống” nhằm củng cố đội ngũ của Đảng trước nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc. Nhờ đó, Đảng đã lãnh đạo toàn dân giành độc lập, tự do, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Bước vào thời kỳ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trên phạm vi cả nước, đứng trước những nhiệm vụ khó khăn, Đảng đã có nhiều chủ trương, nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước. Trong giai đoạn khủng hoảng trầm trọng của kinh tế xã hội thời kỳ những năm đầu thập niên 80 thế kỷ XX, Đại hội VI đã đề ra nhiệm vụ: Nâng cao phẩm chất cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đổi mới đội ngũ cán bộ, kiện toàn các cơ quan lãnh đạo và quản lý; đổi mới phong cách làm việc, giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt trong Đảng; nâng cao chất lượng đảng viên, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; nâng cao tính chiến đấu của tổ chức cơ sở; tăng cường đoàn kết nhất trí trong Đảng. Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI đã ra Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng”, chỉ rõ hai khuyết điểm nghiêm trọng nhất trong công tác xây dựng Đảng là: Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, vừa thiếu dân chủ, vừa kém kỷ luật; chậm đổi mới quan điểm và chính sách cán bộ, chậm xây dựng và thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ chủ chốt, nhất là cán bộ kế cận. Sau khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu tan rã, tình hình thế giới biến động phức tạp, Đảng ta chỉ rõ “Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn”.

Đảng đã ban hành Nghị quyết Trung ương 3, khóa VII về “Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”; xác định xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và

cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đối với vận mệnh của chế độ ta và Đảng ta, nhằm ổn định chính trị, phát triển kinh tế, làm cho dân giàu, nước mạnh, giữ vững chủ quyền quốc gia. Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII đã ban hành Nghị quyết về “Một số vấn đề cơ bản cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết xác định rõ nhiệm vụ của Đảng cần phải: Tăng cường sự thống nhất trong Đảng về nhận thức, ý chí và hành động, kiên trì đẩy lùi bốn nguy cơ; đổi mới công tác giáo dục trong Đảng; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; tập trung chỉ đạo chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng; củng cố tổ chức, tăng cường sức chiến đấu và năng lực tổ chức trong hệ thống chính trị... Toàn Đảng tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình theo Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc vận động đã góp phần nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên, ngăn ngừa suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhiều vụ việc tiêu cực, nổi cộm đã được phát hiện và xử lý, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, góp phần giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao uy tín và thanh danh của Đảng; thực hiện quan hệ máu thịt với nhân dân, Đảng - dân một ý chí.

Kể từ Đại hội VIII đến nay, mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng ta đều đề ra những nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng

cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, coi đó là nhiệm vụ quan trọng được ưu tiên đặt lên hàng đầu cùng với nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế. Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng, đẩy mạnh và tăng cường. Đảng ta đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, với nhiều chủ trương, giải pháp đồng bộ, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng được nâng lên, niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố. Cùng với các nghị quyết trọng tâm, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị các khóa đã phát động cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề, chỉ thị, kết luận, quy định quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên dù ở cương vị công tác nào cũng phải tập trung chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ gìn thanh danh, uy tín của Đảng, làm cho mỗi tổ chức đảng phải thực sự trong sạch, vững mạnh; đảng viên không ngừng tự rèn luyện, tu dưỡng để nâng cao đạo đức



cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu.

Chính vì luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, trên cơ sở nắm vững và vận dụng sáng tạo những nguyên lý, quan điểm cơ bản, phương pháp duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kinh nghiệm thực tiễn ở trong nước và quốc tế, xử lý tốt các mối quan hệ cơ bản, chú trọng xây dựng và lãnh đạo thực hiện cương lĩnh chính trị phù hợp với điều kiện, yêu cầu của từng thời kỳ, giai đoạn cách mạng; Đảng đã lãnh đạo đất nước ta giành được kỳ tích, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đánh giá: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”, “Từ một nước nhược tiểu, nghèo đói, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao, nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao; quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế không ngừng rộng mở, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư được tăng cường. Việt Nam đã tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế và thiết chế hợp tác kinh tế đa phương, có vai trò, tiếng nói quan trọng trong khu vực và trên thế giới”. Đây là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ; phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Ở Thái Nguyên, sau Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ Nhất (năm 1935) ở Macao, Chi bộ hải ngoại Long Châu (Trung Quốc) quyết định đưa cán bộ về nước phát triển tổ chức cơ sở Đảng. Cuối năm 1936, tại ngôi nhà lá ba gian của ông Đường Văn Hôn (tức Đường Nhất Quý) ở xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ, cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được thành lập, với 4 đảng viên đều là người dân tộc Nùng, gồm các đồng chí: Đường Nhất Quý, Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái, Hoàng Văn Nghiệp. Đây chính là “đốm lửa” đầu tiên được thắp lên, đến nay, Đảng bộ Thái Nguyên đã trải qua 20 kỳ đại hội, từ 4 đảng viên nay đã có hơn 94.700 đảng viên. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân đạt được nhiều thành tựu to lớn; trong đó nổi bật là: Lãnh đạo thành công cuộc đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân, góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Tám vĩ đại; lãnh đạo cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng và tích cực tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất vừa đánh thắng các cuộc leo thang đánh phá của đế quốc Mỹ; lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới. Đặc biệt, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Thái Nguyên là một bộ phận của căn cứ địa Việt Bắc, ATK đảm bảo cho cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ đứng chân chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Thái Nguyên vừa làm tròn nhiệm vụ góp phần xây dựng, bảo vệ an toàn tuyệt đối các cơ quan đầu

não kháng chiến tại ATK Trung ương, vừa tích cực xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến.

Hòa bình lập lại, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới. Bước vào công cuộc đổi mới, Đảng bộ Thái Nguyên và nhân dân trong tỉnh đã nỗ lực vươn lên, chủ động, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thử thách, từng bước nâng cao đời sống của nhân dân, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước phát triển.

85 năm qua, Đảng bộ Thái Nguyên luôn xác định công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng là nhiệm vụ hàng đầu và xuyên suốt. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng để cụ thể hóa các chủ trương, quy định của Trung ương phù hợp với thực tiễn của địa phương qua từng thời kỳ, như: Xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính; phát huy dân chủ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân...

Đặc biệt, Đảng bộ tỉnh đã thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII gắn với thực hiện các chỉ thị của Bộ Chính trị: Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ tỉnh tập trung vào nhận diện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng công tác tự phê bình, phê bình; kiểm tra, xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên, tổ chức vi phạm kịp thời, nghiêm minh; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc về công tác xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng. Coi trọng hơn nhiệm vụ xây dựng chuẩn mực đạo đức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; quyết liệt đổi mới các khâu của công tác cán bộ: Đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, chặt chẽ, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tổ chức bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc và đoàn thể các cấp tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả với lộ trình, bước đi thích hợp. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng thường xuyên được tăng cường. Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tập trung kiểm tra, kết luận các vụ việc phức tạp; xử lý nghiêm các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Công tác dân vận được chú trọng; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở không ngừng được đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, phức tạp ở cơ sở. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng và hoạt động của chính quyền có nhiều đổi mới, hiệu lực, hiệu quả; vừa bảo đảm nguyên tắc, rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa bảo đảm để chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức trong hệ thống chính trị chủ động, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường đối thoại, thông tin giữa cấp ủy, chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị với nhân dân.

Nhờ làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nên vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực

được nâng lên, Thái Nguyên đã giành được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh; không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: “Trong những năm tới, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX đã xác định nhiệm vụ: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030”.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra, Đảng bộ Thái Nguyên xác định, phải tiếp tục xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm:

*Thứ nhất*, thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả của công tác chính trị, tư tưởng; kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện

tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

*Thứ hai*, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm nói đi đôi với làm. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, đạo đức trong sáng, đủ năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

*Thứ ba*, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; chủ động kiểm tra, giám sát thường xuyên, toàn diện; chú trọng kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”, trong đó lấy “xây” là chính. Tăng cường phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác giám sát của các cơ quan dân cử, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

*Thứ tư*, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

*Thứ năm*, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, với quyết tâm cao hơn, hiệu quả hơn. Kịp thời phát hiện, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý

nghiêm minh theo quy định đối với các hành vi tham nhũng, lãng phí, giải quyết dứt điểm vụ việc phức tạp phát sinh. Duy trì, nâng cao chất lượng công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

*Thứ sáu*, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính; bảo đảm Đảng lãnh đạo toàn diện nhưng không bao biện làm thay, tạo điều kiện cho chính quyền chủ động, linh hoạt thực hiện chức năng, quyền hạn theo quy định.

Trong bối cảnh hiện nay, bên cạnh những thời cơ, vận hội mới, dân tộc ta cũng đứng trước không ít những khó khăn, thách thức: Các mối đe dọa độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước, vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh; sự chống phá ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch. Trong nội bộ, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, xa dân của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay đang làm suy yếu Đảng, đe dọa sự tồn vong của Đảng, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng; đòi hỏi Đảng phải luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ngày càng vững vàng về bản chất cách mạng, vững vàng về chính trị, tư tưởng; thống nhất cao về ý chí và hành động; trong sạch về đạo đức, lối sống; chặt chẽ về tổ chức; được nhân dân tin yêu, ủng hộ. Trong bài viết "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về*



*chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: Nhận thức sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường. Đảng Cộng sản Việt Nam đặt ra yêu cầu phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, thoái hóa v.v... trong nội bộ Đảng và trong toàn bộ hệ thống chính trị, phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Tính khoa học và cách mạng triệt để của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống.

Nhìn lại chặng đường hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng với những thành tựu đạt được của đất nước, tin tưởng rằng, với tinh thần dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong

toàn Đảng bộ, sự chung sức, đồng lòng và niềm tin của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, chúng ta sẽ thực hiện thành công mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng tỉnh nhà ngày càng phát triển, cuộc sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc./.

**PHÁT HUY VAI TRÒ LÀ CƠ QUAN QUYỀN LỰC  
NHÀ NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG TRONG 35 NĂM  
THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG,  
GÓP PHẦN XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN  
PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**



**Th.s Đỗ Đức Công**

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh*

**H**iến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sau đây gọi tắt là Hiến pháp 2013) quy định: “*Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định*”.

Hội đồng nhân dân với vị trí, vai trò “...là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên”.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ: “...quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân”.

Như vậy, Hội đồng nhân dân có địa vị pháp lý và vai trò, chức năng, nhiệm vụ hết sức quan trọng trong cơ cấu tổ chức của chính quyền địa phương, với chức năng cơ bản là quyết định các biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp, pháp luật ở địa phương, các vấn đề quan trọng của địa phương và chức năng giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước ở địa phương.

Sau 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Hội đồng nhân dân tỉnh đã không ngừng đổi mới về tổ chức và hoạt động, đặc biệt thực hiện Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003, lần đầu tiên trong bộ máy của Hội đồng nhân dân tỉnh có đại biểu hoạt động chuyên trách (Với 3 đại biểu, gồm: Phó Chủ tịch và 2 Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân tỉnh), đây là bước khởi đầu để nhiệm kỳ 2004 - 2011 Hội đồng nhân dân tỉnh có cơ cấu, số lượng

đại biểu chuyên trách tăng lên (Với 6 đại biểu, gồm: Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực và 4 lãnh đạo các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh). Thực hiện Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Luật quy định rõ hơn về cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân tạo cơ sở pháp lý để củng cố, hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân (Theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh có 10 đại biểu hoạt động chuyên trách, gồm: 2 Phó Chủ tịch; 4 Trưởng ban và 4 Phó Trưởng ban các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh), Luật Tổ chức Chính quyền địa phương cũng xác định rõ Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh là các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp việc. Việc hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và bộ máy đã giúp cho hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh được tiến hành chủ động, hiệu quả, tránh tình trạng công việc giữa 2 kỳ họp bị ùn tắc không được giải quyết.

Để đảm bảo thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật, Hội đồng nhân dân tỉnh luôn coi trọng thực hiện chức năng quyết định thông qua việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách đặc thù của địa phương đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, thúc đẩy phát triển nền kinh tế của tỉnh và đồng thời được nhân dân đồng tình ủng hộ như: Nghị quyết về

hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo; quy định hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế); chính sách hỗ trợ khuyến khích cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; quy định cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020; Ưu đãi đầu tư đối với Dự án Tổ hợp công nghệ cao Samsung Thái Nguyên của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên, Dự án Sản xuất các bộ vi xử lý và mạch tích hợp của Công ty Samsung Electro-Mechanics Co., Ltd và 02 dự án công nghệ cao của 02 công ty con thuộc Tập đoàn Samsung tại khu công nghiệp Yên Bình, tỉnh Thái Nguyên; đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”; chương trình hành động “Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ phục vụ mục tiêu xây dựng tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại trước năm 2020”; quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 định hướng đến năm 2030; đề án phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và điện tử phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020; quy hoạch phân bổ, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước mặt tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, định hướng đến năm 2030...

Những quyết sách của Hội đồng nhân dân tỉnh đã góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm giai đoạn 2010 - 2015 đạt 13,1%, cao hơn 7,28% so với bình quân chung của cả nước; đến năm 2015 cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng đạt 49%; GDP bình quân đầu người đạt trên 46 triệu đồng; giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng đạt 362 nghìn tỷ đồng; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2015 của tỉnh ở vị trí thứ 7/63 tỉnh, thành; tổng thu ngân sách trong cân đối năm 2015 đạt 7.485 tỷ đồng. Đặc biệt, giai đoạn 2015 - 2020, kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân 11,1%/năm; đến năm 2020 cơ cấu kinh tế ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ đạt 90%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân trên 16%/năm; giá trị xuất khẩu tăng bình quân trên 13%/năm; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 15.555 tỷ đồng; thu nhập bình đầu người đạt 90 triệu đồng. Môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư có nhiều chuyển biến tích cực; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư nâng cấp; diện mạo của tỉnh từ thành thị đến nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện.

Cùng với việc nâng cao chất lượng quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh luôn chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát và thi

hành pháp luật của các cơ quan thực thi pháp luật nhà nước của địa phương, để đảm bảo các chính sách được thực thi đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Việc thực hiện giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày một đổi mới, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị đặt ra, đảm bảo hoạt động giám sát có hiệu quả, có trọng tâm; theo đó Hội đồng nhân dân tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai giám sát, khảo sát với hình thức phù hợp; nội dung giám sát, khảo sát tập trung vào những vấn đề của cử tri quan tâm, đặc biệt là những quyết sách đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và an sinh xã hội của tỉnh như: hiệu quả thực hiện các dự án đầu tư; hiệu quả hoạt động các Hợp tác xã dịch vụ điện; công tác quản lý nhà nước về 3 loại rừng; công tác cải cách hành chính; việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; công tác đào tạo nghề, vấn đề bảo đảm an toàn thực phẩm. Thông qua giám sát, đã phát hiện và kiến nghị kịp thời những vấn đề trong quá trình quản lý, điều hành trên các lĩnh vực của đời sống, nêu lên những quan điểm, những ý kiến cụ thể, sát với thực tế để làm cơ sở cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, thảo luận và quyết nghị tại các kỳ họp, góp phần nâng cao chất lượng các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nhiệm kỳ 2016 - 2021, là nhiệm kỳ đầu tiên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát thông qua hoạt động chất vấn và giải trình giữa 2 kỳ họp; tổ chức giám sát kết



quả giải quyết ý kiến cử tri báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, đây là hoạt động giám sát được cử tri và nhân dân đồng tình, đánh giá rất cao về tính thực tiễn, hiệu quả.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương trong đó có Hội đồng nhân dân ngày càng được kiện toàn và hoàn thiện; hoạt động của Hội đồng nhân dân không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng cụ thể; qua đó khẳng định vai trò, vị thế của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân; góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương. Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp tích cực, quan trọng, hiệu quả trong việc thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, phát huy vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, cùng với hệ thống chính trị xây dựng tỉnh Thái Nguyên trên con đường hội nhập và phát triển, tiến tới mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề, đó là: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xây dựng Thái Nguyên trở thành*

*một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030”./.*

**PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT  
TOÀN DÂN TỘC TRONG ĐẤU TRANH  
CÁCH MẠNG VÀ THỰC HIỆN CÔNG CUỘC  
ĐỔI MỚI DO ĐẢNG KHỞI XƯƠNG  
VÀ LÃNH ĐẠO - NHỮNG THÀNH TỰU  
VÀ KINH NGHIỆM**



**Th.s Phạm Thái Hanh**

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh*

**Đ**ại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta, được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định "đoàn kết" là giá trị cốt

lối và "đại đoàn kết toàn dân tộc" là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Đó cũng là tư tưởng xuyên suốt và nhất quán trong tư duy lý luận và trong hoạt động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã trở thành chiến lược cách mạng của Đảng, là động lực to lớn tạo nên những thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta.

Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đóng vai trò nòng cốt. Ngay sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị về việc thành lập Hội Phản đế Đồng minh, hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, đánh dấu sự phát triển về chất của phong trào yêu nước, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Trải qua hơn 90 năm hình thành và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với các hình thức tổ chức và tên gọi khác nhau, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn làm tròn sứ mệnh của mình, trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và nhân dân, tiêu biểu cho truyền thống đoàn kết, đóng góp tích cực trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc (1930 - 1945), Mặt trận đã động viên, tổ chức, tập hợp mọi tầng lớp nhân dân đoàn kết, vùng lên Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, giành độc lập dân tộc, lập

nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

Bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, Mặt trận đã đoàn kết các tầng lớp nhân dân yêu nước, lấy liên minh công nhân - nông dân - trí thức làm nền tảng, kết hợp tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản, tập hợp sức mạnh to lớn của toàn dân, đưa cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc ta đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ xâm lược, ở miền Bắc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đoàn kết rộng rãi các giai cấp, các tầng lớp, các đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các nhân sĩ, trí thức yêu nước và tiến bộ, động viên mọi lực lượng của toàn dân tộc để xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở thành hậu phương lớn cho tiền tuyến lớn miền Nam. Ở miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam thành lập ngày 20/12/1960 và Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam thành lập ngày 20/4/1968 đã động viên quân và dân cả nước theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, chiến đấu, hy sinh vì sứ mệnh lịch sử vẻ vang “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, với chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy tốt vai trò, trách nhiệm với nhiều hoạt động phong phú, thiết thực,

góp phần tích cực vào việc củng cố, mở rộng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; động viên nhân dân phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong mỗi giai đoạn lịch sử, Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, luôn vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn công tác, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Thái Nguyên; chung sức, góp phần cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, tiến hành thắng lợi các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; từng bước thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tích cực phối hợp với các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia

xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân; vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, vận động xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”, Quỹ Cứu trợ, thực hiện “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” và các chương trình an sinh xã hội...

Những kết quả đạt được trong việc tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

*Từ thực tiễn trong công tác tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:*

*Thứ nhất*, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận là nhân tố quyết định để tập hợp mọi lực lượng, xây dựng thành công khối đại đoàn kết dân tộc.

*Thứ hai*, phải thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy vai trò, khơi dậy sức sáng tạo và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, quan tâm, chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân.

*Thứ ba*, thường xuyên đổi mới hình thức, phương thức tập hợp nhân dân phù hợp với điều kiện, yêu cầu, mục tiêu và nhiệm vụ cách mạng của từng thời kỳ lịch sử. Để tập hợp được đông đảo nhân dân, nội dung và phương thức hoạt động

của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phải đa dạng, phong phú, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng, từng hoàn cảnh cụ thể.

*Thứ tư*, thường xuyên tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; xử lý nghiêm minh các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; giải quyết kịp thời những vụ việc khiếu kiện đông người, không để kéo dài, phức tạp; chủ động nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, tạo sự thống nhất trong nhân dân; đấu tranh phản bác, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng, Nhà nước, gây mất đoàn kết trong nhân dân, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

*Thứ năm*, phải chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy và cán bộ của hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác; phát huy vai trò các vị Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, đồng bào các dân tộc, tôn giáo.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX xác định mục tiêu tổng quát đó là: “Tăng cường xây dựng,



chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030”.

Để góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đề ra, Mặt trận Tổ quốc các cấp tỉnh Thái Nguyên phải không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc; đổi mới, đa dạng các hình thức vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân; làm tốt vai trò “cầu nối” củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân.

- Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân; cụ thể hóa chương trình, kế hoạch hành động để triển khai, tổ chức thực hiện, tạo chuyển

biến mạnh mẽ, có hiệu quả trên các lĩnh vực, sớm đưa Nghị quyết đại hội đảng các cấp vào cuộc sống.

- Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực tham gia phòng chống dịch Covid-19; vận động các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm ủng hộ, chăm lo, giúp người nghèo vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc các cấp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

**TỪ CƠ SỞ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN  
Ở LA BẰNG TỚI NHỮNG THẮNG LỢI  
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VÕ NHAI TRONG  
SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG  
VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**



**Th.s Hà Thị Bích Hồng**

*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Võ Nhai*

**V**õ Nhai là huyện vùng cao nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Thái Nguyên, diện tích trên 839km<sup>2</sup>, địa hình phức tạp, chủ yếu là núi cao và đồi dốc. Dân số trên 68 nghìn người, với 8 dân tộc chính, trong đó dân tộc thiểu số trên 72%.

Trong tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, nhân dân Võ Nhai đã đoàn kết một lòng cùng nhân dân cả nước đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc. Khi thực dân Pháp xâm lược, đã thiết lập bộ máy cai trị tại Võ Nhai, đồng thời thi hành chính sách khai thác thuộc địa, tăng cường bộ máy đàn áp, khủng bố, vơ vét bóc lột, làm cho đời sống nhân dân rất cực khổ.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo nên bước ngoặt đối với cách mạng Việt Nam. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ I, Chi bộ hải ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương đã đưa cán bộ, đảng viên về nước hoạt động. Nhờ có sự hoạt động tích cực của đồng chí Đặng Tùng, cuối năm 1936, cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên ở Thái Nguyên được thành lập tại xã La Bằng (huyện Đại Từ). Một thời gian sau, đồng chí Đặng Tùng sang Bắc Sơn - Võ Nhai để tiếp tục gây dựng cơ sở cách mạng, thông qua mối quan hệ thân tộc, một số thanh niên Võ Nhai được đồng chí Đặng Tùng giác ngộ và được tham gia vào các đoàn thể cách mạng. Vào đầu năm 1937, tại Làng Cao, xã Phú Thượng, tổ chức Đảng đầu tiên của huyện Võ Nhai được thành lập, gồm 3 đồng chí: Chu Văn Tấn, Lục Văn Đủ và Nông Văn Cần, do đồng chí Chu Văn Tấn phụ trách. “Đây là cơ sở Đảng thứ hai của tỉnh ta (Thái Nguyên)”<sup>1</sup>. Việc thành lập chi bộ Đảng đầu tiên ở Võ

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, Tập 1 (1936 - 1965), xuất bản 2003, tr.64.

Nhai vào mùa xuân năm 1937, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong phong trào cách mạng ở Võ Nhai nói riêng và toàn tỉnh nói chung”<sup>1</sup>. Từ đây, các cuộc đấu tranh của đồng bào các dân tộc huyện Võ Nhai đã có sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, được tổ chức chặt chẽ, huy động đông đảo nhân dân tham gia, giành thắng lợi trong các cuộc đấu tranh chống bắt phu làm đường, đòi chuyển tri huyện gian ác Đèo Văn Long đi nơi khác.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ, chỉ trong một thời gian ngắn, cơ sở đảng và phong trào cách mạng ở Võ Nhai phát triển nhanh chóng. Từ Phú Thượng, Tràng Xá sang Lâu Thượng, La Hiên... Đến năm 1939, ở Võ Nhai đã có 30 đảng viên và hàng chục quần chúng cốt cán của Đảng, lãnh đạo phong trào đấu tranh theo đường lối của Đảng. Sau Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940), Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 7, quyết định duy trì lực lượng vũ trang Bắc Sơn, thành lập căn cứ du kích, lấy vùng Bắc Sơn, Võ Nhai làm trung tâm, do Trung ương trực tiếp chỉ đạo. Căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai dần hình thành, tạo chỗ dựa cho phong trào cách mạng của Võ Nhai phát triển.

Ngày 15/9/1941, tại khu rừng Khuôn Mánh, thôn Ngọc Mỹ, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, Trung đội Cứu quốc quân 2 được thành lập, gồm 36 cán bộ, chiến sĩ. Từ đây, phong trào đấu

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, Tập 1 (1936 - 1965), xuất bản 2003, tr.65.

tranh cách mạng ở Võ Nhai đã có lực lượng vũ trang làm nòng cốt, chiến đấu lập nhiều chiến công như ngày 11/11/1944, phá cầu Trúc Mai, cắt đứt liên lạc của địch trên đường Thái Nguyên - Đình Cả. Ngày 12 và 13/11, phục kích 500 lính địch khi chúng từ Thái Nguyên tiến lên Đình Cả, tiêu diệt 10 tên địch. Chỉ trong vòng 20 ngày, từ 11/11 đến 30/11/1944, cùng với nhân dân Võ Nhai, Cứu quốc quân đã 7 lần tiến công các đồn địch, 20 lần phục kích trên các ngã đường Đất Đỏ, hang Phượng Hoàng, Nà Khao, Nà Phai, gốc đa La Hoá, đánh đồn Quang Thái (Tràng Xá), đồn Đình Cả, thu súng của đồng, bắt 10 tên mật thám ở Lâu Thượng.

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), cơ sở cách mạng ở Thái Nguyên đã phát động quần chúng đóng góp lương thực, thực phẩm, vũ khí để cung cấp cho lực lượng vũ trang; đồng thời tổ chức các đội tự vệ Cứu quốc thành những đơn vị chiến đấu. Sau khi bản Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" ban hành, nhiều cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Thái Nguyên đã nhanh chóng diễn ra. Tại Võ Nhai, từ ngày 21 đến 23/3, chính quyền cách mạng các xã La Hiên, Cúc Đường, Thượng Nung lần lượt ra đời. Sau khi thành lập chính quyền cách mạng xã Thượng Nung, ngày 23/3, đoàn cán bộ của Mặt trận Việt Minh và Cứu Quốc quân chia thành hai bộ phận, một bộ phận tiến về thành lập chính quyền cách mạng ở các xã: Vũ Chấn, Nghinh Tường, Thần Sa và Văn Lăng; một bộ phận tiến về thành lập chính quyền cách

mạng ở các xã Cường Thịnh (nay là Tân Long), Hoà Bình, Lịch Sơn và Xuân Quang (nay Xuân Quang và Lịch Sơn hợp nhất thành xã Quang Sơn). Ngày 26/3, chính quyền cách mạng các xã Tràng Xá, Phương Giao, Bình Long cũng lần lượt ra đời. Ngày 10/4, chính quyền cách mạng xã Lâu Thượng, Phú Thượng cũng được thành lập. Như vậy, Võ Nhai trở thành địa phương đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên và là một trong những huyện đầu tiên của cả nước sớm giành được chính quyền. Đó là thành quả đấu tranh của nhân dân Võ Nhai dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Giành chính quyền thành công, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Võ Nhai vừa củng cố chính quyền non trẻ, vừa tham gia lao động sản xuất, bảo vệ trật tự trị an ở địa phương. Các tổ chức đoàn thể được kiện toàn và củng cố, ngày càng thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc thành lập Đảng bộ huyện để lãnh đạo nhân dân Võ Nhai thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Tháng 1/1946, Tỉnh ủy lâm thời Thái Nguyên quyết định thành lập Đảng bộ Võ Nhai, đánh dấu sự trưởng thành tổ chức Đảng ở huyện. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Võ Nhai bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp với quyết tâm “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup>*Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 4, Nxb CTQG, Hà Nội 2011, tr. 534.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Võ Nhai là huyện trong ATK của căn cứ địa Việt Bắc, đòi hỏi phát huy vai trò hậu phương, vừa phải chiến đấu bảo vệ cửa ngõ phía đông của ATK. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, lực lượng vũ trang địa phương Võ Nhai nhanh chóng phát triển, đóng vai trò nòng cốt cho cuộc kháng chiến trên địa bàn. Trong Chiến dịch Việt Bắc Thu Đông 1947, quân và dân Võ Nhai đã chiến đấu, tiêu diệt 159 tên địch<sup>1</sup>. Vừa lãnh đạo quân và dân chiến đấu, Đảng bộ Võ Nhai ngày càng được củng cố, phát triển, đến quý III năm 1949, số đảng viên của huyện là 292 đồng chí (trong đó có 102 đảng viên dự bị), với 11 chi bộ<sup>2</sup>. Sự phát triển đảng viên và tổ chức Đảng là cơ sở quan trọng để Đảng bộ huyện Võ Nhai lãnh đạo quân và dân hoàn thành nhiệm vụ “kháng chiến kiến quốc” trên địa bàn, với nhiệm vụ chính là đảm bảo giao thông vận tải trên Quốc lộ 1B và huy động lực lượng dân công cho các chiến dịch. Ghi nhận những đóng góp của nhân dân Võ Nhai đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, huyện Võ Nhai và 5 xã Phú Thượng, Lâu Thượng, Tràng Xá, La Hiên, Liên Minh được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước, Đảng bộ Võ Nhai lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững

---

<sup>1</sup>Đảng ủy Quân sự huyện Võ Nhai, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự huyện Võ Nhai*, Thái Nguyên, 2016, tr.44.

<sup>2</sup>Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai, *Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai (1937 - 2017)*, Nxb Hồng Đức, 2018, tr. 120.



mạnh; lãnh đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ củng cố, phát triển kinh tế, đảm bảo trật tự trị an, ngăn chặn mọi âm mưu chống phá của Mĩ nguy; lực lượng vũ trang địa phương ngày càng phát triển, góp phần vào bảo vệ vững chắc địa bàn, tham gia vào hệ thống phòng không nhân dân, sẵn sàng đánh máy bay Mĩ, bảo vệ bầu trời quê hương. Quân và dân Võ Nhai đã làm tốt công tác tiếp nhận và bảo quản hàng chi viện của các nước xã hội chủ nghĩa cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đồng thời, làm tốt công tác tuyển quân chi viện cho chiến trường. Trong 10 năm 1965 - 1975, đã có 1.700 con em các dân tộc Võ Nhai lên đường tòng quân; gần 400 người đã hy sinh trên các chiến trường, 100 người đã để lại phần xương máu ngoài mặt trận<sup>1</sup>. Những cống hiến, hy sinh của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Võ Nhai đã góp phần vào thắng lợi của cuộc đấu tranh thống nhất non sông.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đã đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, trong vòng 10 năm 1975 - 1985, Đảng bộ huyện Võ Nhai lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn khắc phục khó khăn, khôi phục và phát triển kinh tế, đóng góp sức mình cho cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Sau năm 1986, Huyện ủy Võ Nhai đã kiên trì lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong huyện thực hiện đường lối Đổi mới của Đảng. Trải qua 10 năm phấn

---

<sup>1</sup>Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai, *Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai (1937 - 2017)*, Nxb Hồng Đức, 2018, tr.239 - 240.

đấu, qua 3 kỳ Đại hội (XIV, XV và XVI), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Võ Nhai đã giành được nhiều thành tựu quan trọng. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; nền kinh tế có bước tăng trưởng khá, năng lực kinh tế ở một số ngành, một số lĩnh vực được tăng cường, góp phần quan trọng làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn huyện. Đời sống vật chất, tinh thần của đại bộ phận nhân dân ổn định, một bộ phận được cải thiện rõ nét, văn hóa - xã hội có những chuyển biến tích cực, an ninh trật tự được giữ vững. Những thành tựu to lớn đó đã góp phần tạo ra tiền đề mới cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong huyện tiếp tục vươn lên thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới trên địa bàn.

Phát huy những thành quả đã đạt được, vượt qua những yếu kém, tồn tại, khắc phục mọi khó khăn, Đảng bộ huyện Võ Nhai tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, coi đó là khâu then chốt cho thực hiện thành công mọi nhiệm vụ.

Trong những năm qua, đặc biệt là nhiệm kỳ 2015 - 2020, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, Võ Nhai đã có sự chuyển mình và đạt được những kết quả đáng khích lệ: giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu hằng năm tăng bình quân 6,4%/năm; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân hằng năm 5,3%; thu cân đối ngân sách bình quân hằng năm tăng 13%... Trong sự tăng trưởng đó có thể kể đến

lĩnh vực sản xuất nông nghiệp có nhiều đổi mới, chuyển dần sang phát triển sản xuất hàng hoá, nhân dân đã tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, trọng tâm là phát triển các sản phẩm nông nghiệp của địa phương theo tiêu chuẩn VietGAP, đảm bảo chất lượng, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân và đáp ứng được nhu cầu thị trường, như: các loại cây ăn quả và cây chè (diện tích chè toàn huyện năm 2020 đạt trên 1,3 nghìn ha, sản lượng chè búp tươi đạt 11 nghìn tấn tăng hơn 68% so với năm 2015; tổng diện tích cây ăn quả đạt trên 1,5 nghìn ha (trên 1.000 nghìn ha đã cho sản phẩm) tăng 57% so với năm 2015, một số vùng sản xuất cây ăn quả tập trung mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Na (xã La Hiên); bưởi (xã Tràng Xá); ổi (xã Phú Thượng)... Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất trồng trọt năm 2020 đạt trên 70 triệu đồng (tăng 26,92% so với năm 2015)... Các mô hình kinh tế tập thể, kinh tế trang trại, tổ hợp tác và làng nghề trên địa bàn từng bước được hình thành và tiếp tục có sự phát triển. Bên cạnh đó, trong những năm qua, Võ Nhai tập trung phát triển các thể mạnh về du lịch gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị của các điểm di tích lịch sử cấp Quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn như: điểm du lịch sinh thái Phượng Hoàng, suối Mỏ Gà (xã Phú Thượng); khu di tích Khảo cổ học thời đại đồ đá cũ Mái đá Ngườm (xã Thần Sa); địa điểm thành lập Trung đội Cứu quốc quân 2 tại rừng Khuôn Mánh (xã Tràng Xá)... Công tác xây dựng nông thôn mới được quan tâm (đến nay toàn huyện có 6/14 xã đạt chuẩn

nông thôn mới); công tác giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thực hiện giải quyết các chế độ chính sách, phúc lợi, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm kịp thời, hiệu quả; công tác xóa đói, giảm nghèo có sự chuyển biến tích cực (tỷ lệ hộ nghèo từ 31,86% năm 2016 nay còn 9,58%)... Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, phát huy; công tác quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường vững chắc.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã thu được nhiều kết quả quan trọng, tạo sự chuyển biến rõ nét. Tổ chức cơ sở đảng được sắp xếp, tổ chức đồng bộ, thống nhất với các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở và phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương, đơn vị. Đây là những thành tựu quan trọng để Đảng bộ và nhân dân huyện Võ Nhai thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, “*xây dựng huyện Võ Nhai phát triển bền vững*”, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Sau thời gian ngắn, từ cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên ở La Bằng (Đại Từ), tổ chức Đảng đầu tiên ở Võ Nhai được thành lập, đánh dấu bước ngoặt trong phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc trong huyện. Dưới sự lãnh đạo Đảng, nhân dân Võ Nhai phát huy truyền thống yêu nước, anh dũng đấu tranh, trở thành địa phương đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên và là một trong những huyện đầu tiên của cả nước sớm giành được chính quyền. Phát huy tinh thần đấu tranh anh dũng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, nhân dân Võ Nhai phát huy sức mình, góp phần vào thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, nhân dân các dân tộc Võ Nhai đã đoàn kết, khai thác tiềm năng, lợi thế, vượt qua đói nghèo xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Thành công đó đã khẳng định được vai trò lãnh đạo của Đảng bộ huyện Võ Nhai, từ 3 đồng chí trong tổ chức Đảng ban đầu nay đã phát triển lên gần 5.000 đảng viên với 33 chi, đảng bộ cơ sở; 313 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở<sup>1</sup>. Đó là quá trình vừa củng cố, vừa khắc phục khó khăn, xây dựng Đảng bộ huyện ngày càng vững mạnh, ngang tầm với nhiệm vụ, đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng ở Võ Nhai. Đây cũng chính là

---

<sup>1</sup>Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy Võ Nhai, Số 656-BC/HU ngày 20 tháng 7 năm 2020, *Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025*, tr.12.

bài học cho Đảng bộ, chính quyền, nhân dân huyện Võ Nhai trong giai đoạn hiện nay. Đó là thường xuyên làm tốt công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự điều hành quyết liệt, năng động sát tình hình và hiệu quả của các cấp chính quyền, nhất là sự năng động của cấp cơ sở, phát huy sức mạnh đại đoàn kết và sức mạnh đồng thuận trong nhân dân. Kịp thời quán triệt và vận dụng các nghị quyết của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương linh hoạt, sáng tạo. Phát huy có hiệu quả mọi nguồn lực, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, phát huy tối đa mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tranh thủ mọi thời cơ, kết hợp với sự hỗ trợ của tỉnh, của Trung ương, để thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra./.

**ĐỊNH HÓA PHÁT HUY VAI TRÒ LÀ AN TOÀN KHU,  
THỦ ĐÔ KHÁNG CHIẾN CỦA CẢ NƯỚC  
TRONG NHỮNG NĂM KHÁNG CHIẾN  
CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC**



**Th.s Nguyễn Ngọc Tuân**

*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Định Hóa*

**Đ**ịnh Hóa là huyện miền núi nằm về phía Tây Bắc của tỉnh Thái Nguyên, diện tích tự nhiên 520 km<sup>2</sup>. Toàn huyện có 23 đơn vị hành chính (gồm 22 xã và 01 thị trấn) với 228 thôn bản; dân số hơn 90.000 người, gồm nhiều dân tộc cùng chung sống: Tày, Kinh, Nùng, Dao, Sán chỉ, Cao lan, Hoa, Mông... trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 71% dân số.

Trong thời kỳ vận động cách mạng, ánh sáng cách mạng đến với Định Hóa từ rất sớm, đặc biệt là từ cuối năm 1936, khi cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên ra đời. Ngày 26/9/1937, “Tổ công tác cách mạng” đầu tiên ở Quán Vuông được thành lập gồm 7 đồng chí, do đồng chí Vũ Hưng và Nguyễn Đình Chiêm lãnh đạo. Tháng 12 năm 1945, chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Định Hóa được thành lập lấy tên là Chi bộ Công Sở. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy sự cố gắng của đảng viên và Chi bộ Công Sở trong công tác phát triển đảng, đến ngày 26/6/1946 Đảng bộ huyện Định Hóa đủ điều kiện được thành lập, trực tiếp do đồng chí Ngô Nhị Quý - Bí thư Tỉnh ủy (lâm thời) Thái Nguyên dự và công bố Quyết định thành lập Đảng bộ Định Hóa và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ, do đồng chí Vũ Hưng (Tỉnh ủy viên phụ trách Định Hóa) làm Bí thư. Từ 5 chi bộ và hơn 20 đảng viên ban đầu, đến nay Đảng bộ huyện có 42 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy (trong đó có 23 đảng bộ xã, thị trấn; 19 chi, đảng bộ cơ quan), 389 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, với tổng số 7.794 đảng viên.

Giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Định Hóa là một trong những địa bàn chiến lược hiểm yếu của Thái Nguyên và Việt Bắc. Địa thế Định Hóa thuận tiện cho việc bố trí các cơ quan Trung ương, có nhiều địa điểm bố trí phân tán kín đáo thích hợp cho công tác tổ chức canh gác, bảo vệ từng trọng điểm và tổ chức chống tập kích đường không, đường bộ của địch; là nơi tiến có thể đánh, lui có thể giữ; từ đây có thể tỏa đi



khắp vùng từ biên giới xuống đồng bằng, giao thông liên lạc tương đối thuận tiện có thể giữ mối liên lạc từ Trung ương và các địa phương, thuận lợi cho công tác chỉ đạo trong toàn quốc. Nhân dân Định Hóa có truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm; đồng bào các dân tộc của huyện luôn hướng về cách mạng, tin tưởng tuyệt đối ở Đảng, Bác Hồ, Chính phủ. Đảng bộ huyện Định Hóa được xây dựng và củng cố vững mạnh, các tổ chức đoàn thể cứu quốc phát triển nhanh chóng thu hút được mọi tầng lớp nhân dân Định Hóa tham gia xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Đất đai, suối, hồ, tài nguyên thiên nhiên, nông, lâm nghiệp... của huyện có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế “tự cấp, tự túc” nuôi dưỡng nhân dân, bộ đội, cán bộ để kháng chiến nên đáp ứng được với hoàn cảnh, điều kiện lịch sử khi đó. Có thể khẳng định, Định Hóa hội tụ các yếu tố thiên thời, địa lợi, nhân hòa và vốn là căn cứ địa vững chắc từ trước, nên với tầm nhìn chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng đã chọn Định Hóa là nơi xây dựng An toàn khu (ATK), Thủ đô kháng chiến của cả nước trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trước dã tâm xâm chiếm nước ta lần nữa của thực dân Pháp, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Với đường lối kháng chiến: toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính, vừa kháng chiến vừa kiến quốc; từ trung tuần tháng 3 năm 1947, các cơ quan Trung ương, các bộ sơ tán ra nhiều hướng lần lượt lên Việt Bắc. Cuối tháng 3 đầu tháng 4 năm 1947, các cơ quan Trung

ương, Chính phủ, Quân đội, Bộ Tổng chỉ huy, Bộ Tổng tham mưu đã đến Định Hóa; nhiều nhân sỹ trí thức, thành viên của Chính phủ vượt núi trèo đèo lên Định Hóa đảm đương việc nước. Ngày 20/5/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Định Hóa, trực tiếp lãnh đạo cuộc kháng chiến. Núi rừng Định Hóa - Thủ đô gió ngàn, Thủ đô kháng chiến được hình thành.

Định Hóa không chỉ vinh dự được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân đội chọn làm nơi “đứng chân” mà còn vinh dự là nơi ra đời, chứng kiến những sự kiện quan trọng liên quan đến vận mệnh dân tộc trong suốt chín năm toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954), rất nhiều chủ trương, quyết định quan trọng đã ra đời ở đây, tiêu biểu như: Chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”, ngày 15/10/1947 của Ban Thường vụ Trung ương Đảng; Chủ tịch Hồ Chí Minh hoàn thành tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” vào tháng 10 năm 1947 tại xóm Khau Tý, xã Diềm Mặc; tại Phú Đình, Hồ Chủ tịch ra Sắc lệnh phong quân hàm đợt đầu cho một số tướng lĩnh quân đội trong đó có Sắc lệnh số 110/SL, ngày 20/01/1948 về phong hàm Đại tướng cho đồng chí Võ Nguyên Giáp - Tổng chỉ huy Quân đội quốc gia và dân quân tự vệ Việt Nam; tháng 6/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên Giới 1950; ngày 6/12/1953, tại Tỉn Keo, Phú Đình, Hội nghị Bộ Chính trị họp quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Phát huy vai trò là An toàn khu, Thủ đô kháng chiến của cả nước, trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Định Hóa đã trở thành lực lượng quan trọng nhất, tin cậy nhất để bảo vệ, chở che các cơ quan đầu não kháng chiến. Mọi người dân Định Hóa ai cũng biết, cũng thuộc và thực hiện đúng khẩu hiệu “ba không” (*Không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những điều không liên quan đến mình, không chỉ đường và nói chuyện với người lạ mặt*). Đến tháng 10 năm 1950, toàn huyện đã có hàng chục trung đội du kích với 639 người, trong đó có 47 phụ lão, 34 chiến sỹ nữ, 13 thiếu nhi<sup>1</sup>. Từ năm 1951 đến 1954, công tác quân sự địa phương luôn được Đảng bộ huyện xác định là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của huyện trong kháng chiến. Vì vậy, lực lượng vũ trang của huyện luôn được quan tâm bổ sung về số lượng, nâng cao về chất lượng.

Song song với việc bảo vệ, chở che cơ quan đầu não kháng chiến, nhân dân các dân tộc huyện còn đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt để có lương thực, thực phẩm phục vụ nhu cầu của địa phương và cung cấp cho cán bộ, chiến sỹ, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn và cho kháng chiến. Các phong trào như “hũ gạo nuôi quân”, “bán thóc khao quân”, “nhân dân đỡ đầu địa phương quân” được nhân dân nhiệt thành hưởng ứng đã góp phần giải quyết khó khăn về lương

---

<sup>1</sup> Đề cương giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng huyện Định Hóa, Tr.36, NXB 2013

thực đối với các cơ quan Trung ương, Chính phủ và quân đội đóng trong huyện. Trong khi đó, để đảm bảo an toàn, bí mật tuyệt đối cho cơ quan đầu não kháng chiến mà việc làm lán trại, kho tàng, doanh trại... cho các cơ quan, đơn vị đòi hỏi không được lấy dân công nơi khác đến, chỉ được huy động dân công tại chỗ, đây là vinh dự nhưng cũng là trách nhiệm rất nặng nề với huyện. Với tinh thần “*Thương nhau chia củ sắn lùi, bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng*”, nhân dân đã nhường nhà, đóng góp hàng vạn cây tre, gỗ, hàng triệu tàu lá cọ, hàng vạn ngày công để xây dựng nơi ở, làm việc, kho tàng, nhà xưởng cho các cơ quan kháng chiến; huy động hàng vạn ngày công cùng nguyên vật liệu sửa chữa cầu đường phục vụ giao thông trong An toàn khu. Đầu năm 1954, huyện thành lập một đoàn dân công hỏa tuyến đi phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ, tổng kết chiến dịch, đoàn dân công hỏa tuyến của huyện được Chính phủ tặng Huân chương Chiến công hạng Ba, 112 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ dân công gương mẫu.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước, Đảng bộ Định Hoá đã lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân đẩy mạnh nhịp độ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, nâng cao cảnh giác, tăng cường huấn luyện quân sự, sẵn sàng chiến đấu, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên địa bàn, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, toàn huyện đã dấy lên phong trào thi đua sôi nổi: “thanh niên 3 sẵn sàng”, “phụ nữ 3 đảm đang”. Thực hiện khẩu hiệu “thóc không thiếu một cân, quân

không thiếu một người”, “hậu phương thi đua với tiền phương”, “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”... Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, trên mọi nẻo đường của Tổ quốc, các chiến sĩ là con em nhân dân các dân tộc huyện Định Hóa đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trải qua 2 cuộc kháng chiến kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam, Đảng bộ, nhân dân các dân tộc huyện Định Hóa đã làm hết sức mình cho kháng chiến, che chở, bảo vệ an toàn cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, quân đội trong suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, đã nhường cơm sẻ áo cho bộ đội, dồn sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Ghi nhận những đóng góp lớn lao của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Định Hóa, Đảng và Nhà nước đã phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ cho huyện và 17 xã trong huyện; có 71 cán bộ được công nhận Cán bộ lão thành cách mạng, 133 cán bộ được công nhận Cán bộ tiền khởi nghĩa, 02 Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 55 Mẹ Việt Nam Anh hùng. Trên địa bàn huyện có 182 điểm di tích lịch sử, văn hoá, trong đó có 28 di tích đã được Nhà nước công nhận di tích cấp quốc gia, 28 di tích được công nhận cấp tỉnh, Quần thể di tích lịch sử ATK Định Hóa được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

Kế thừa và phát huy vai trò là An toàn khu, Thủ đô kháng chiến của cả nước trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, trong những năm gần đây Đảng bộ và nhân dân Định Hóa luôn nỗ lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, giữ vững ổn định an ninh - quốc phòng. Kinh tế luôn tăng trưởng và chuyển dịch đúng hướng, cơ sở hạ tầng được tăng cường, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 12,5%; đến năm 2020 đã có 9/22 xã đạt chuẩn nông thôn mới; GRDP bình quân đầu người đạt 43,8 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm trên 4%/năm, năm 2020 còn 6,4%.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ huyện Định Hóa còn đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn hóa - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội. Hệ thống trường lớp ở các cấp học, ngành học được sắp xếp bố trí hợp lý, chất lượng dạy học được nâng cao. Toàn huyện có 63/71 trường học đạt chuẩn quốc gia. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm và có nhiều tiến bộ. Mạng lưới y tế từ huyện đến xã được đầu tư xây dựng cả về đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất, 23/23 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Nhân dân tích cực thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố vững chắc.

Công tác xây dựng Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện; triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo Đề án của tỉnh, của huyện, đã thực hiện giảm được 05 đầu mối cơ quan, đơn vị sự nghiệp; giảm 07 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy so với đầu nhiệm kỳ. Thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 và sáp nhập xóm, tổ dân phố, huyện đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kết quả đã giảm 01 đơn vị hành chính cấp xã; giảm 207 xóm, tổ dân phố trong toàn huyện (từ 435 xuống còn 228 xóm, tổ dân phố).

Trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Định Hóa tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết, chung sức, tạo sự bứt phá mới, phấn đấu xây dựng quê hương Định Hóa phát triển nhanh, bền vững như mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra./.

*Phần thứ ba*

**TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC LỊCH SỬ ĐẢNG  
VÀ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG; BẢO TỒN  
VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ  
TRÊN QUÊ HƯƠNG THÁI NGUYÊN**



**NHỮNG KẾT QUẢ - KINH NGHIỆM THỰC TIỄN  
TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC  
LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG  
VĂN HÓA CHO THẾ HỆ TRẺ TỈNH THÁI NGUYÊN  
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**



**Th.s Ngô Thế Hoàn**

*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Bí thư Tỉnh đoàn Thái Nguyên*

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài, người con ưu tú của dân tộc Việt Nam. Người đã đi xa, nhưng tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người mãi mãi là ánh sáng soi rọi con đường cách mạng Việt Nam trên chặng đường phát triển và hội nhập.

Một trong những di sản vô giá Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta chính là bản Di chúc thiêng liêng của Người. Trong Di chúc, ngay sau phần nói về Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*. Người nhấn mạnh: *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”*. Vì vậy, công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi có vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng, củng cố tình cảm, niềm tin, bản lĩnh chính trị, qua đó xây dựng thế hệ trẻ có hoài bão, lý tưởng, khát vọng và trách nhiệm để xứng đáng làm chủ nước nhà theo Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thực hiện lời di huấn của Người, Đảng ta luôn đánh giá cao vai trò, vị trí của thanh niên trong các giai đoạn của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng luôn đặt niềm tin vững chắc vào thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới đất nước. Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát triển thanh niên vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước.

Thực hiện lời dạy của Bác và sự tin tưởng, quan tâm, giao nhiệm vụ của cấp ủy, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên luôn chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên thanh thiếu nhi; thu hút, đoàn kết, tập hợp thanh niên tham gia các tổ chức Đoàn, Hội, Đội... với mục đích xây dựng thế hệ thanh niên thời kì mới vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*”, xứng đáng là những chủ nhân tương lai của đất nước.

Trong thời gian qua, thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên đã phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, đưa nội dung học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đi vào giới trẻ, từng bước nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị trong thanh niên, góp phần bồi dưỡng ý thức công dân, đạo đức, lối sống và lý tưởng cách mạng cho tuổi trẻ toàn tỉnh. Mọi hành động, việc làm của đoàn viên thanh niên, mọi tiêu chí phấn đấu rèn luyện của đoàn viên thanh niên đều gắn với tiêu chí học tập và làm theo lời Bác. Lấy sự chuyển biến trong nhận thức và hành động theo lời Bác là tiêu chí đánh giá kết quả của chương trình rèn luyện đoàn viên, đội viên. Từ đó, một số mô hình, giải pháp có hiệu quả đã được kiên trì thực hiện và không ngừng đổi mới như: Cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Thái Nguyên thời kỳ mới*” với các giá trị cốt lõi, nền tảng là “*Tâm trong - Trí sáng - Hoài bão lớn*”; Phong trào “*Khi tôi 18*”,

*“Sinh viên 5 tốt”, “Học sinh 3 tốt - 3 rèn luyện”, “Thanh niên tình nguyện”, “Hiến máu nhân đạo”; Chương trình “Tình nguyện mùa đông”, “Tiếp sức đến trường”, “Tiếp sức mùa thi”, “Thắp sáng ước mơ” và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh...*

Với sự vào cuộc và hưởng ứng tích cực của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội; với trách nhiệm tiên phong của đội ngũ cán bộ Đoàn năng động, đến nay việc tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thế hệ trẻ của tỉnh đặc biệt là việc học tập và làm theo lời Bác đã có sự lan tỏa mạnh mẽ, rộng khắp trong tuổi trẻ Thái Nguyên, tác động sâu rộng đến đoàn viên, thanh thiếu niên, đã và đang xuất hiện nhiều các mô hình, cách làm mới; nhiều công trình, phần việc thanh niên tiêu biểu, thể hiện sức sáng tạo và tâm huyết của tuổi trẻ với nhiều cách thức, hình thức triển khai mới như: Áp dụng chuyển đổi số trong các hoạt động Đoàn, Hội, Đội: Triển khai với hình thức livestream trực tuyến từ điểm cầu Tỉnh đoàn đến các cơ sở; quản lý dữ liệu đoàn viên thanh niên trên các phần mềm số; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Đoàn, các trang mạng xã hội,... từ đó lan tỏa những hình ảnh đẹp trong đoàn viên thanh niên, các tấm gương điển hình, các mô hình hay, cách làm sáng tạo, tạo động lực kịp thời động viên thanh thiếu nhi tiếp tục cụ thể hoá việc học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong 5 năm qua, đã có trên 5.260 tin bài, chuyên mục trên các trang thông tin trong và ngoài tỉnh, các trang fanpage của Tỉnh đoàn để các hoạt động của Đoàn được đến gần với đoàn viên thanh niên một cách tự nhiên. Qua triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã tổ chức tuyên dương 3.944 ĐVTN và 290 tập thể đạt danh hiệu tập thể thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác; 169 công trình, đề tài nghiên cứu khoa học được đoàn viên thanh niên đảm nhận thực hiện và được tuyên dương với giá trị làm lợi ước tính trên 4,4 tỷ đồng; tổ chức 270 lớp tập huấn khoa học kỹ thuật cho 7.700 đoàn viên thanh niên; tổ chức 17 cuộc thi sáng tạo trong đoàn viên thanh thiếu nhi và học sinh, sinh viên...

Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”* đã khẳng định: *“... Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã*

*hội*". Quan điểm trên đây của Đảng ta chính là sự kế thừa tư tưởng của Bác về chăm lo, bồi dưỡng và phát huy thanh niên, đồng thời đó cũng là tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt để các cấp bộ Đoàn và tuổi trẻ Thái Nguyên tiếp tục đẩy mạnh triển khai thành công việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo đúng tinh thần Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị trong giai đoạn hiện nay, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030"*.

Tại diễn đàn Hội thảo *"Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên"* do Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hôm nay, tuổi trẻ Thái Nguyên xin hứa sẽ tiếp tục nỗ lực, cố gắng, sáng tạo và đổi mới, quyết tâm thực hiện tốt nhất việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng tổ chức Đoàn các cấp vững mạnh, xây dựng lớp thanh niên Thái Nguyên trong thời đại mới với những giá trị cốt lõi *"Tâm trong", "Trí sáng", "Hoài bão lớn"*. Để thanh niên thực hiện tốt vai trò xung kích của mình, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và tuổi trẻ Thái Nguyên mong muốn và trân trọng đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội quan tâm và tạo

điều kiện để tuổi trẻ chúng tôi thực hiện tốt những giải pháp trong tình hình mới như sau:

*Thứ nhất*, đổi mới cách thức tuyên truyền, học tập, triển khai các nghị quyết của Đảng, của Đoàn trong đoàn viên, thanh niên như: học tập trực tuyến, thi trắc nghiệm, thi tự luận trên Internet, xây dựng video, clip, infographic, bản đồ tư duy tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết...

*Thứ hai*, chú trọng giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng cho đoàn viên, thanh niên; tham gia đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chủ động cung cấp thông tin, trang bị kiến thức, phương pháp, kỹ năng để thanh niên tự phòng ngừa, tự sàng lọc, tự đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống phá. Ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, tăng sức đề kháng cho thanh niên trước sự chống phá của các thế lực thù địch; tham gia bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ an ninh tư tưởng, an ninh văn hóa trên không gian mạng, nhất là mạng xã hội. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và định hướng dư luận trong thanh niên thông qua mạng lưới thăm dò dư luận, đối thoại trực tiếp, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội. Xây dựng cơ chế cung cấp thông tin thường xuyên, kịp thời để mỗi đoàn viên trong tổ chức đều là

người có thể truyền tải thông điệp giáo dục thanh thiếu nhi. Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh, phê phán, uốn nắn nhận thức lệch lạc, biểu hiện sai trái trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi.

*Thứ ba*, tiếp tục tận dụng ưu thế của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội, hệ thống báo chí, xuất bản của Đoàn trong giáo dục thanh thiếu nhi. Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, tập hợp, kết nối, giáo dục và định hướng thanh niên qua các phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội được xác định là giải pháp quan trọng trong đổi mới phương thức giáo dục của Đoàn, trong đó chú trọng tuyên truyền yếu tố tích cực, người tốt, việc tốt, hành động đẹp trên mạng xã hội. Xây dựng các bộ công cụ tuyên truyền, các sản phẩm truyền thông trên Internet, các ứng dụng trên mạng xã hội và các thiết bị di động thông minh có nội dung tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng theo hướng trẻ trung, sinh động, phù hợp với thị hiếu của thanh thiếu nhi. Tổ chức một số cuộc thi qua mạng xã hội.

*Thứ tư*, chăm lo củng cố xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực sự vững mạnh về tư tưởng chính trị, tổ chức và hành động, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của



Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong đó, coi trọng công tác cán bộ đoàn, đào tạo đội ngũ kế cận của Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn tiên phong, bản lĩnh, có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, năng động và sáng tạo, không suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*Thứ năm, thường xuyên làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030”.*

*Thứ sáu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tình hình quốc tế, các vấn đề quốc tế, toàn cầu cho đoàn viên, thanh niên. Nâng cao nhận thức, hỗ trợ trang bị kiến thức, kỹ năng để đoàn viên, thanh niên chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.*

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên luôn xác định việc “*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới*” là một nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt, do đó đòi hỏi các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội phải có nhiều sự đầu tư, sáng tạo trong cách làm, kiên trì, bền bỉ, để đạt được hiệu quả trong thực hiện, góp phần “*xây dựng lớp thanh niên giàu lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có bản*

*lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, có đạo đức cách mạng và lối sống đẹp...”trong tình hình mới./.*

**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THÁI NGUYÊN  
TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN,  
GIÁO DỤC LỊCH SỬ, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG  
TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC  
CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH**



**Th.s Nguyễn Thu Huyền**  
*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên*

**H**iện nay, các thế lực thù địch, phản động tiếp tục bằng mọi cách để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, Chiến lược "diễn biến hoà bình" được chúng coi là biện pháp hữu hiệu hàng đầu, với những thủ đoạn ngày càng

ting vi, xảo quyệt. Lợi dụng sự phát triển của công nghệ thông tin, các thế lực thù địch đã tích cực đăng tải các thông tin tiêu cực, sai trái, nhằm làm hoang mang tư tưởng nhân dân, giảm lòng tin của dân với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa. Mũi nhọn quan trọng và thâm độc nhất mà các thế lực thù địch tiến công vào là nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh của Đảng, Hiến pháp và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, cụ thể như: Tiếp tục phủ nhận các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ định các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử. Thâm độc hơn là chúng tìm cách tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin; phủ nhận mục tiêu lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, phủ định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và bồi nhọ lãnh đạo...

Vì vậy, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nội dung cơ bản, hệ trọng, có ý nghĩa sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ, trách nhiệm vừa cấp bách, vừa thường xuyên, lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trong đó có vai trò của hệ thống "Trường Đảng" từ Trung ương đến cấp huyện. Bởi, công tác cán bộ là then chốt của công tác xây dựng Đảng, thì công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong công tác cán bộ.

Với chức năng, nhiệm vụ được Ban Bí thư Trung ương giao, sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên đã làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; trong đó có nội dung tuyên truyền, giáo dục lịch sử, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh có bản lĩnh chính trị, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Đảng ta đã khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Chính thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh chủ trương, quan điểm đó của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn, sáng suốt.

Mục đích của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thực chất chính là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thành quả cách mạng, lịch sử hào hùng dựng nước, giữ nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội đầy tự hào, kiêu hãnh của dân tộc Việt Nam.

Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên đặc biệt chú trọng và thực hiện nhất quán nguyên tắc “thực tiễn sâu sắc”, căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu của nghề nghiệp, trình độ cán bộ để

đào tạo, bồi dưỡng. Trong những năm gần đây, mỗi năm Nhà trường thực hiện đào tạo, bồi dưỡng từ 60 đến 70 lớp, trên dưới 4.000 lượt học viên, với nhiều loại hình đào tạo, bồi dưỡng. Tất cả các bài giảng đều gắn lý luận với thực tiễn, có sự lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về lịch sử.

Thực hiện sự chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Nhà trường đã nghiên cứu, biên soạn và xuất bản tập giáo trình “Thực tiễn kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Thái Nguyên” (nằm trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị), với 4 bài: Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; Tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh Thái Nguyên; Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên; Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới ở tỉnh Thái Nguyên) và 2 báo cáo chuyên đề thực tiễn địa phương: Xây dựng phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hợp tác quốc tế ở tỉnh Thái Nguyên.

Như vậy, có thể thấy chỉ riêng chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị có 5 phần học - 1.056 tiết, thì đã có một phần học là “Lịch sử Đảng và đường lối chính sách của Đảng, nhà nước Việt Nam” - 156 tiết và một phần học là “Thực tiễn kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Thái Nguyên” - 32 tiết, trong đó có 1 bài về lịch sử Đảng bộ tỉnh và 1 bài về công tác

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ba phần còn lại trong chương trình trung cấp lý luận chính trị là: Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; Quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo quản lý. Đây cũng chính là những nội dung cơ bản, chủ yếu mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nắm chắc và vận dụng sáng tạo, góp phần thiết thực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thông qua các bài giảng trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và các chương trình bồi dưỡng do Nhà trường thực hiện, các giảng viên đã truyền tải đến học viên các nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thường xuyên cập nhật kiến thức mới, chủ động, kịp thời quán triệt, triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung, lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

Trong quá trình giảng dạy, trên cơ sở nhận thức được tính đặc thù của mỗi môn học, phần học, việc lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục về lịch sử được các giảng viên thực hiện sáng tạo, linh hoạt, đảm bảo gắn lý luận với thực tiễn, giúp học viên dễ nhớ, dễ vận dụng, chứ không đơn thuần là những con số, là ngày tháng các sự kiện lịch sử, qua đó vừa củng cố, bổ sung kiến thức về lý luận chính trị, chuyên môn,

nghiệp vụ, vừa giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc hơn truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc Việt Nam và của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

Nhà trường luôn chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp, tăng cường trao đổi, thảo luận, kết hợp sử dụng phương tiện dạy học hiện đại, hình ảnh trực quan và chiếu phim tư liệu... để đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, hướng đến phát triển năng lực cho người học. Đồng thời, định hướng nội dung nghiên cứu thực tế cho học viên thông qua đi tham quan bảo tàng, các cơ sở cách mạng, di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn của tỉnh như: Nơi ra đời cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh (xã La Bằng, Đại Từ), Khu di tích lịch sử Quốc gia 27/7 (Đại Từ); An toàn khu (ATK) Định Hóa, Di tích Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc (xã Bình Thành, Định Hóa); Khu di tích lịch sử quốc gia 60 liệt sỹ TNXP Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái (Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên); Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam... Hơn ai hết mỗi cán bộ, đảng viên phải hiểu rằng chính những giá trị lịch sử truyền thống quý báu đó giúp chúng ta có một niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo và linh hoạt của Đảng Cộng sản Việt Nam, để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, không kẻ thù nào có thể chống phá. Hiểu về lịch sử để trân trọng, tự hào về quá khứ, hành động có ý nghĩa ở hiện tại và có trách nhiệm định hướng, xây dựng cho tương lai.



Song song với công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn của Nhà trường cũng được gắn với việc nghiên cứu các giá trị lịch sử trên địa bàn tỉnh, để biên soạn tài liệu, tập bài giảng cho chương trình bồi dưỡng cấp ủy, bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, các chức danh và bồi dưỡng cán bộ, công chức các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh do Nhà trường thực hiện. Đồng thời, các giảng viên cũng rất tích cực tham gia viết tin, bài đăng Thông tin Lý luận và thực tiễn, trang website của Trường, trong đó có nhiều bài viết nghiên cứu trao đổi, nhằm bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm rõ hơn các quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, như: Nhận diện và đấu tranh với các hoạt động chống phá bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; giá trị lịch sử và thời đại của tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”; Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tham gia viết bài tham luận tại Hội thảo cấp bộ. Đặc biệt là tham gia cuộc thi viết bài với chủ đề tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức, với nhiều bài viết có ý nghĩa.

Nhà trường cũng đã tổ chức nhiều hội thảo khoa học, như: Hội thảo *“Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - giá trị*

*đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay”; “Triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên”; “Xây dựng và thực hiện văn hóa công sở ở Trường Chính trị tỉnh”... Mỗi hội thảo, với hàng chục bài tham luận đã làm rõ giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh trong bản Di chúc; sự nghiên cứu sâu sắc, toàn diện Văn kiện của Đảng và sự vận dụng vào bài giảng của giảng viên được thể hiện rõ nét; văn hóa công sở trong Nhà trường được chú trọng.*

Mỗi phần học, mỗi bài giảng trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng hay mỗi công trình nghiên cứu khoa học của Nhà trường, có thể bằng nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng đều thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, lý luận và tư duy khoa học, trở thành vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng, góp phần tuyên truyền giá trị lịch sử và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên cho rằng đây là bước đi đúng đắn mà Nhà trường lựa chọn, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, nhằm đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý. Thông qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng tại Trường không chỉ giúp cho học viên ngày càng vững vàng hơn về trình độ lý luận chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng thực thi công vụ, mà còn có khả năng nhìn nhận, đánh giá khách quan khi tiếp cận các thông tin đa chiều,

những luận điệu sai trái, xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử, để từ đó có thể “miễn nhiệm” với các quan điểm sai trái, thù địch và hành xử một cách đúng đắn, kịp thời.

Để tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục lịch sử, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên xác định thời gian tới sẽ tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *“tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*; Nghị quyết số 04-NQ/TW (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục đưa nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào nội dung các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt Đảng, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt đoàn thể của cán bộ, giảng viên. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, Nhà trường, các khoa, phòng trong việc quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép vào các bài giảng trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Trường nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; giáo dục, bổ sung kiến thức cho học viên nhận thức đầy đủ hơn về những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử Đảng bộ tỉnh, lịch sử các địa phương, đơn vị; gắn lý luận với thực tiễn, giúp học viên nắm vững kiến thức, có tư tưởng lập trường chính trị vững vàng, bản lĩnh kiên trung, tạo sức tự đề kháng cho cán bộ, đảng viên trước các thông tin xấu, độc trên không gian mạng; nhận diện nhanh, kịp thời và kiên quyết đấu tranh chống lại các biểu hiện sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng./.

**PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRUYỀN THÔNG  
BÁO CHÍ TRONG VIỆC “LAN TỎA”  
TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ QUÊ HƯƠNG  
CÁCH MẠNG THÁI NGUYÊN VÀ NHỮNG  
ĐỊNH HƯỚNG LỚN CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH  
TRONG TỪNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI**



**Th.s Nguyễn Ngọc Sơn**  
*Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên*

**B**áo Thái Nguyên là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền, diễn đàn của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước,

thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các lĩnh vực trong đời sống xã hội; phản ánh và định hướng dư luận xã hội, phát hiện, biểu dương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, cách làm hay để lan tỏa, nhân rộng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; đấu tranh phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật trong xã hội...

Thái Nguyên là mảnh đất giàu truyền thống lịch sử, nơi Bác Hồ, Trung ương Đảng, Chính phủ lựa chọn làm căn cứ địa cách mạng kháng chiến chống thực dân Pháp. Thái Nguyên còn là nơi ra đời của nhiều cơ quan Trung ương, nơi thành lập trường đào tạo những người làm báo của Đảng và là nơi đứng chân, hoạt động của nhiều cơ quan báo chí Trung ương trong kháng chiến... Phát huy truyền thống đó, gần 60 năm qua, cơ quan báo Đảng tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo theo đúng tôn chỉ, mục đích đề ra. Thông qua các tác phẩm báo chí, Báo Thái Nguyên đã góp phần tuyên truyền về truyền thống lịch sử cách mạng, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và lịch sử đảng bộ các cấp. Báo Thái Nguyên nhận thức rõ vai trò của mình trong việc lan tỏa những giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống cách mạng của quê hương đến công chúng báo chí và các tầng lớp nhân dân. Không những thế, Báo đã kết nối với các cơ quan thông tấn báo chí, đơn vị truyền thông trên địa bàn đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất và người Thái

Nguyên, những thành tựu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể...

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, trong tiến trình xây dựng và phát triển, Báo Thái Nguyên luôn đặt nhiệm vụ tuyên truyền những chủ trương, định hướng lớn, chương trình, đề án của Đảng bộ tỉnh qua từng nhiệm kỳ đại hội lên hàng đầu và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quan trọng này.

Sau mỗi kỳ đại hội, Báo Thái Nguyên tập trung tuyên truyền về nội dung của nghị quyết, việc tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ, góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong triển khai thực hiện các đề án, chương trình trọng điểm của tỉnh, Báo Thái Nguyên không chỉ quan tâm tuyên truyền việc triển khai nội dung của các đề án, chương trình đó mà còn đi sâu phản ánh những cách làm mới, mô hình hay, sự sáng tạo trong tổ chức thực hiện để cổ vũ, động viên, huy động tối đa các nguồn lực tham gia. Từ đó góp phần đưa nghị quyết của đảng bộ các cấp vào cuộc sống và đưa thực tiễn sinh động của cuộc sống vào nghị quyết. Đồng thời, Tòa soạn luôn bám sát đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở mỗi giai đoạn, thời kỳ để kịp thời phản ánh sự chủ động, sáng tạo trong hoạch định phương hướng, đường lối phát triển của tỉnh; sự quyết liệt, hiệu quả trong điều hành của chính quyền... Qua đó, vừa góp phần tạo sự đồng thuận

trong xã hội vừa huy động các nguồn lực để hiện thực mục tiêu đề ra.

Báo Thái Nguyên luôn tìm tòi, đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền để lan tỏa nhanh nhất, hiệu quả nhất những chủ trương, định hướng lớn của Đảng bộ tỉnh đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên cơ sở đảm bảo tính đảng, tính khoa học, dễ hiểu, dễ nhớ, lý luận đi liền với thực tiễn. Nếu như trước năm 2002, Tòa soạn chỉ có một loại hình báo chí là báo in, sức lan tỏa thông tin còn nhiều hạn chế thì nay, sau gần 20 năm có báo điện tử, với sự tích hợp đầy đủ cả 4 loại hình báo chí trong tòa soạn, đã giúp Báo Thái Nguyên chia sẻ thông tin một cách đa chiều, nhanh, kịp thời đáp ứng được nhu cầu của đại đa số công chúng báo chí. Tòa soạn chủ trương khai thác triệt để báo điện tử, tổ chức sản xuất các tác phẩm báo chí hiện đại, đa phương tiện như: Infographic, Emagazin, Longform, Video Clip... Trước đây, các tác phẩm báo chí đăng tải trên Báo Thái Nguyên điện tử, bạn đọc chỉ có thể truy cập trực tiếp vào địa chỉ trên internet. Nhưng hiện nay, thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, Tòa soạn đã bước đầu nâng cấp giao diện Báo điện tử, xây dựng App Báo điện tử và liên kết với các Trung tâm truyền thông, cơ quan báo chí uy tín để chia sẻ rộng rãi các tác phẩm báo chí đã đăng tải ở Báo Thái Nguyên trên các nền tảng mạng xã hội. Bạn đọc có thể tiếp cận thông tin của báo từ trang baomoi.com, trang tintuc24h hoặc từ



Fanpage của báo trên Facebook hay tin tức trên mạng Zalo, Youtube... Các tác phẩm báo chí tuyên truyền về truyền thống lịch sử cách mạng, các chủ trương, chính sách lớn của tỉnh không chỉ được phản ánh bằng ngôn ngữ tiếng Việt mà còn được phiên dịch ra tiếng Anh, tiếng Trung Quốc để đăng tải trên Báo Thái Nguyên điện tử.

Hình thức tuyên truyền các chủ trương, định hướng lớn của Đảng ngày càng đa dạng hơn, thu hút sự tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên, nhà báo chuyên và không chuyên. Bắt đầu từ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (năm 2001), Báo Thái Nguyên - cơ quan báo chí đầu tiên của tỉnh phát động cuộc thi báo chí với Chủ đề “Đưa nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh vào cuộc sống”. Cuộc thi duy trì đều đặn đến nay tròn 20 năm, trung bình mỗi năm có khoảng 200 tác phẩm báo chí về chủ đề này được đăng tải trên tất cả các ấn phẩm của Tòa soạn. Đây là sân chơi bổ ích đối với người làm báo, cộng tác viên, đồng thời có tác dụng tuyên truyền, lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng. Cuộc thi đã tập hợp các tác phẩm báo chí phản ánh một cách toàn diện quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, việc tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình trọng điểm của tỉnh trong cả nhiệm kỳ.

Ở mỗi nhiệm kỳ, khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành nghị quyết chuyên đề hay chương trình, đề án lớn, trọng điểm, Báo Thái Nguyên tập trung tuyên truyền bằng việc mở các chuyên mục riêng. Ví dụ như nhiệm kỳ này, khi Ban Chấp

hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 về “Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, Báo Thái Nguyên đã mở chuyên mục “Chuyển đổi số” trên cả báo in và báo điện tử. Tổ chức tuyên truyền, phản ánh toàn diện sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, các sở, ngành trong triển khai thực hiện Nghị quyết; sự sáng tạo, linh hoạt trong thu hút các nguồn lực và những kết quả đạt được trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Khi Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo quyết liệt phòng, chống dịch COVID-19 và tập trung phát triển kinh tế-xã hội, Báo Thái Nguyên đã mở chuyên mục “Thực hiện mục tiêu kép” để tuyên truyền những chủ trương, quyết sách của tỉnh, việc tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Chỉ tính riêng trong đợt bùng phát dịch thứ tư (từ ngày 27/4) đến nay, Báo Thái Nguyên đã đăng tải trên 2.000 tin, bài, ảnh, video clip phản ánh về công tác phòng, chống dịch COVID-19 và thực hiện mục tiêu kép của tỉnh (riêng phòng, chống COVID-19 là trên 1.000 tin, bài, ảnh).

Cùng với đó, nhân các sự kiện chính trị trọng đại, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước, Báo Thái Nguyên tổ chức sản xuất các số báo đặc biệt. Các số báo này đều dành thời lượng lớn để tuyên truyền về lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng và những định hướng lớn của tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính

trị. Ngoài ra, tùy sự kiện, ngày lễ kỷ niệm trọng đại, Tòa soạn còn tổ chức phát hành các ấn phẩm khác như: phim tài liệu, sách ảnh, sách lịch sử, tổng tập các tác phẩm báo chí, kỷ yếu hội thảo... Một số tác phẩm điển hình như: Phim tài liệu 8 tập “Hành trình theo nhật ký Vũ Xuân”, phóng sự tài liệu “Bác Hồ ở chiến khu”; sách ảnh: Thái Nguyên đổi mới phát triển; sách: Những tấm gương tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước; sách “Đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống”... Hưởng tới kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh (4/11/1831 - 4/11/2021), Báo Thái Nguyên đang tổ chức sản xuất phóng sự tài liệu 20 tập, 5 tập phim và in sách về sự kiện này.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về “tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Báo Thái Nguyên đã tổ chức tuyên truyền thường xuyên, liên tục về nội dung này. Cụ thể, đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy mở chuyên mục tuyên truyền về lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng trên các ấn phẩm của báo. Tòa soạn tăng cường thời lượng, tổ chức các tuyến bài, đổi mới hình thức tuyên truyền về lịch sử cách mạng, lịch sử Đảng gắn với các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh. Đặc biệt coi trọng tuyên truyền công tác giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương trong trường học và trong sinh hoạt Đảng của các chi, đảng bộ

cơ sở... Đến nay, đã có hàng nghìn tác phẩm báo chí tuyên truyền về nội dung này được đăng tải trên Báo Thái Nguyên.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết chuyên đề, đề án của tỉnh, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Báo Thái Nguyên đã xây dựng kế hoạch, tập trung tuyên truyền nội dung các nghị quyết và việc triển khai thực hiện nghị quyết ở cơ sở. Trong đó, tập trung tuyên truyền các đề án về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; về chuyển đổi số; phát triển kinh tế khu vực phía Nam tỉnh; về mục tiêu xây dựng các đô thị và việc triển khai quy hoạch, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư...

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh, các thế hệ cán bộ, phóng viên, biên tập viên Báo Thái Nguyên đã phát huy truyền thống lịch sử, cách mạng, tin tưởng và quyết tâm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Trong thời gian tới, Báo Thái Nguyên tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống, đổi mới, sáng tạo, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, quyết tâm xây dựng thành công tòa soạn điện tử, phát triển báo chí hiện đại, đa phương tiện, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030./.

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY  
CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GẮN VỚI VIỆC  
TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC LỊCH SỬ  
ĐỊA PHƯƠNG GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG  
TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC  
CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH**



**TS. Nguyễn Thị Khương**  
*Trưởng khoa Giáo dục Chính trị,  
Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên*

**C**ơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được thành lập vào cuối năm 1936 tại xã La Bằng, huyện Đại Từ. Kể từ khi đốm lửa cách mạng đầu tiên ấy được nhen nhóm, kinh qua những năm tháng, đã trở thành ngọn

lửa cách mạng to lớn, bùng cháy và lan tỏa, tạo nên kỳ tích truyền thống cách mạng của mảnh đất cách mạng anh hùng. Giáo dục truyền thống cách mạng nói riêng, lịch sử địa phương tỉnh Thái Nguyên nói chung cho thế hệ trẻ, cho học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện nay không chỉ là lương tâm, là niềm vinh dự, mà còn là trách nhiệm của các giảng viên đang giảng dạy các môn lý luận chính trị tại Đảng bộ Đại học Thái Nguyên. Đây cũng là yêu cầu của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đang tìm cách len lỏi vào phong trào cộng sản và phong trào cách mạng ở nước ta hiện nay.

Hiện nay các thế lực thù địch sử dụng rất nhiều chiêu bài khác nhau để chống phá thành quả cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Trên quy mô toàn quốc, chúng thường lợi dụng tình hình khó khăn về kinh tế - xã hội của đất nước để chống phá; chúng xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc bản chất và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam... Còn trong phạm vi địa phương, các thế lực thù địch thường xuyên tạc, bịa đặt, bôi nhọ hình ảnh các chiến sĩ cách mạng, xuyên tạc truyền thống lịch sử cách mạng, các tổ chức đảng ở địa phương... Để loại bỏ những âm mưu hiểm độc của kẻ thù, cần thiết phải nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị trong các nhà trường kết hợp với tuyên truyền lịch sử địa phương. Việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương thông qua các môn lý luận chính trị cho sinh viên

các trường đại học tại Đảng bộ Đại học Thái Nguyên hiện nay có ý nghĩa quan trọng: giúp sinh viên hiểu rõ hơn về truyền thống lịch sử cách mạng của địa phương, qua đó bồi đắp cho sinh viên tình yêu đối với đất nước, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tinh thần nhiệt huyết, sẵn sàng cống hiến sức mình để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng đó, đặc biệt trên cơ sở của việc thực hiện Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/4/2014 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”, trong những năm qua, nhất là những năm gần đây, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên đã rất chú trọng tới công tác nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị. Những vấn đề cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được giảng dạy bám sát với thực tiễn, không máy móc, giáo điều, khô cứng; lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam được luận giải một cách đầy đủ, chuẩn xác; các vấn đề mang tính chất lý luận chung chung, không còn phù hợp đã được đưa ra khỏi chương trình. Đặc biệt, trong quá trình giảng dạy, giảng viên các trường thành viên của Đại học Thái Nguyên đã biết vận dụng một cách sáng tạo các phương pháp giảng dạy phù hợp; gắn những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng nước ta và với những vấn đề kinh tế - xã hội, lịch sử địa phương; lồng ghép tuyên

truyền, giáo dục sinh viên bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Được Đảng bộ Đại học Thái Nguyên giao những trọng trách quan trọng, Đảng bộ trường Đại học Sư phạm đã rất chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên. Chi bộ khoa Giáo dục Chính trị thuộc Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm hiện nay có 22 giảng viên, trong đó có 01 giảng viên cao cấp, 07 giảng viên chính, 09 tiến sỹ, 04 nghiên cứu sinh. Không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy các môn lý luận chính trị theo đúng chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, toàn thể giảng viên trong Khoa đều ý thức được trọng trách quan trọng của việc giáo dục lịch sử địa phương trên cơ sở đó bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trong quá trình biên soạn đề cương bài giảng cũng như khi lên lớp thực hiện bài giảng, các giảng viên của Khoa đều dành một thời lượng nhất định để tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương Thái Nguyên và lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đến cho người học. Với những câu chuyện, những tấm gương điển hình, đặc biệt là những sự kiện lịch sử diễn ra trên mảnh đất Thái Nguyên anh hùng được giảng viên khéo léo lồng ghép vào các bài giảng của mình đã làm cho sinh viên hiểu sâu hơn về đất và người Thái Nguyên.

Bên cạnh giảng dạy trực tiếp trên lớp học, Khoa còn tham mưu với cấp ủy, Ban Giám hiệu, phối hợp với các đơn vị trong trường để tổ chức, triển khai nhiều hoạt động ngoại khóa gắn



với tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương cho sinh viên, giúp sinh viên hiểu sâu sắc hơn về lịch sử Đảng nói chung, lịch sử địa phương nói riêng góp phần bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng, như: Tổ chức cuộc thi triển lãm ảnh về các lãnh tụ của Đảng, tuyên truyền triển lãm ảnh thời sự - nghệ thuật “Khoảnh khắc Trường Sa”; phối hợp tổ chức tuần sinh hoạt công dân - sinh viên năm đầu, đầu khóa để đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, nghị quyết của Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ngoài ra, Khoa còn phối hợp với các đơn vị trong trường tổ chức cho sinh viên đi thực tế chuyên môn gắn với việc tìm hiểu các di tích lịch sử địa phương như ATK Định Hóa; Khu di tích lịch sử quốc gia 60 liệt sỹ TNXP Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái; Nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (xã La Bằng, Đại Từ), Khu di tích lịch sử quốc gia 27/7 (Đại Từ)...

Nhằm góp phần giáo dục lịch sử địa phương đến sinh viên một cách sâu rộng và đạt hiệu quả cao hơn, trong những năm qua, Đảng bộ trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên còn cử giảng viên của các khoa Địa lý, Lịch sử, Giáo dục Chính trị, Ngữ văn tham gia vào ban biên soạn tài liệu học tập, nghiên cứu về lịch sử địa phương; tham gia Gameshow truyền hình “Dân ta phải biết sử ta” trên sóng truyền hình Thái Nguyên. Giảng viên khoa Giáo dục Chính trị và khoa Lịch sử còn tham gia viết nhiều cuốn sách về lịch sử đảng bộ các xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên như Lịch sử Đảng bộ phường Túc

Duyên, Lịch sử Đảng bộ phường Hương Sơn, Lịch sử Đảng bộ xã Thịnh Đức... Phối hợp với các cơ quan trong tỉnh hướng dẫn sinh viên tham gia các cuộc thi tìm hiểu về chủ quyền biển, đảo; tìm hiểu lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh “Ánh sáng soi đường”...

Tất cả những hoạt động đều được triển khai một cách sâu rộng, hiệu quả với nhiều cách thức mới mẻ và sinh động trong Đảng bộ trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã thu hút được sự tham gia đông đảo từ phía người học, làm thay đổi thái độ và hành vi của người học đối với lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam cũng như đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước thời kỳ đổi mới theo hướng tích cực hơn. Người học trên cơ sở hiểu sâu sắc về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, họ đã tin tưởng vào con đường lãnh đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước, họ cảm thấy có trách nhiệm với đất nước hơn. Từ đó ra sức học tập, phấn đấu để phục vụ Tổ quốc.

Mặc dù công tác giáo dục các môn lý luận chính trị gắn với việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương ở Đảng bộ Đại học Thái Nguyên nói chung và Đảng bộ trường Đại học Sư phạm nói riêng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng như đã luận giải ở trên, nhưng vẫn còn tồn tại một số yếu điểm nhất định như: Một số giảng viên đã có nhận thức và thực hiện

lồng ghép tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương trong các học phần lý luận chính trị nhưng tính hiệu quả chưa cao, do chưa có phương pháp giảng dạy hoặc chưa biết cách tổ chức giờ dạy phù hợp. Ngoài ra, còn có số ít giảng viên trẻ từ tỉnh khác đến công tác, chưa có sự hiểu biết sâu sắc về lịch sử Thái Nguyên nên hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương còn mờ nhạt. Để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị gắn liền với việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương trong tại các trường đại học, cao đẳng ở Thái Nguyên góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chúng tôi thấy cần phải thực hiện một số giải pháp sau:

*Một là*, giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị có thể dành ra một khoảng thời gian thích hợp trong khi lên lớp để tuyên truyền, phổ biến những kiến thức lịch sử địa phương đến cho người học bằng cách lồng ghép, liên hệ những vấn đề, những sự kiện lịch sử địa phương vào các môn học, nhất là khi giảng dạy các học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong quá trình thực hiện lồng ghép, giảng viên cần phân tích, làm rõ cho người học nhận thức được tầm quan trọng của lịch sử địa phương; thức tỉnh ở người học lòng tự hào về truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử của địa phương. Bên cạnh đó, cần giới thiệu cho người học về các nhân vật lịch sử gắn với những chiến công, những di tích lịch sử tiêu biểu của địa phương. Đặc biệt, cần tạo sự liên thông, gắn kết giữa

những cột mốc, sự kiện đấu tranh cách mạng của dân tộc và địa phương, làm cho người học hiểu sâu sắc về lịch sử địa phương, nhận diện được sự xuyên tạc các nhân vật lịch sử, các truyền thống cách mạng mà kẻ thù đặt ra, qua đó, chống lại các âm mưu của kẻ thù.

Bên cạnh đó, để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy các môn lý luận chính trị, giảng viên cần nghiên cứu và vận dụng tốt các quan điểm chỉ đạo, nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch như: Nghị quyết 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016, của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

*Hai là*, thực hiện lồng ghép, tích hợp kiến thức lịch sử địa phương vào các học phần lý luận chính trị đòi hỏi giảng viên cần phải có một phong nền kiến thức chuyên sâu về môn học, có sự am hiểu sâu sắc lịch sử địa phương; nhận biết được

những điều kiện, hoàn cảnh kinh tế - chính trị - xã hội của địa phương trong lịch sử cũng như trong hiện tại; nắm vững được những mặt trái của xã hội, nhận diện được những âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch... Thực hiện được điều này đòi hỏi Đảng bộ Đại học Thái Nguyên cần thực hiện các giải pháp để tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên các môn lý luận chính trị.

*Ba là*, mô hình và các chuẩn mực giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng nói chung và lịch sử địa phương nói riêng tồn tại bền vững từ bao đời nay, đã tỏ ra không còn hoàn toàn phù hợp trong điều kiện và hoàn cảnh mới của xã hội, khi mà thông tin và sự bùng nổ thông tin với gia tốc ngày càng lớn. Quan niệm mới về giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho sinh viên trong toàn tỉnh đòi hỏi phải có sự thay đổi. Do đó tôi kiến nghị:

Tỉnh Thái Nguyên cần tạo ra nhiều hơn nữa những cuộc thi, Game Show trên truyền hình phối hợp với các nhà trường trong Đại học Thái Nguyên tổ chức các buổi giao lưu giữa sinh viên với các nhân chứng lịch sử... nhằm bồi dưỡng niềm tin, nâng cao lòng tự hào và ý chí hành động cách mạng cho sinh viên.

Đảng bộ Đại học Thái Nguyên và các đảng bộ trực thuộc Đại học Thái Nguyên cũng cần có những hành động thực tiễn để tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương cho sinh viên.

Chẳng hạn như tổ chức cho sinh viên đi nghiên cứu, thực tế chuyên môn hoặc tham gia các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt cộng đồng ở các di tích lịch sử cách mạng trong tỉnh. Qua quá trình nghiên cứu, học tập trên lớp, cùng các buổi tham quan nghiên cứu, trải nghiệm thực tế sẽ giúp sinh viên nhận thức được vai trò to lớn của Đảng bộ tỉnh qua quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trong các thời kỳ lịch sử. Từ đó, sinh viên sẽ nhận diện được những âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch và đấu tranh đến cùng, chống lại chúng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Có thể khẳng định, lịch sử địa phương thể hiện diện mạo, là linh hồn, sức sống của mỗi địa phương. Nó thực sự là tấm căn cước mà mỗi địa phương tự thể hiện, tự nói và khẳng định truyền thống cách mạng của mình trong giao lưu, tiếp xúc với các địa phương khác và với truyền thống cách mạng của quốc gia. Lịch sử địa phương Thái Nguyên trong đó bộ phận quan trọng là lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên là những giá trị cách mạng có tính phổ quát và vô cùng quý giá. Ở đó có sức trường tồn và là niềm tự hào, kiêu hãnh của toàn thể cán bộ, nhân dân trong tỉnh, xứng đáng góp phần vào kho tàng lịch sử truyền thống cách mạng của dân tộc Việt Nam và chắc chắn phải được lưu truyền cho các thế hệ sau./.

**CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
THÁI NGUYÊN VÀ TÔN TẠO, PHÁT HUY Ý NGHĨA  
LỊCH SỬ NƠI RA ĐỜI CƠ SỞ ĐẢNG CỘNG SẢN  
ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN**



**Th.s Nguyễn Thị Mai**

*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

**1. Tổng quan về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thái Nguyên là một tỉnh miền núi - trung du, nằm ở khu vực Đông Bắc của Việt Nam. Đây là vùng đất mang đậm dấu ấn văn hóa của người Việt có niên đại ít nhất cách ngày nay từ

7.000 đến 8.000 năm. Cùng với nét văn hóa đặc trưng của cư dân miền núi hòa vào dòng chảy lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc Việt Nam, đã bồi đắp cho vùng đất này một kho tàng di sản văn hóa đa dạng. Là một miền đất cổ, gạch nối giữa đại ngàn Việt Bắc với vùng châu thổ sông Hồng, nên Thái Nguyên có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng vừa là nơi hội tụ nền văn hóa của các dân tộc miền núi phía Bắc, vừa đóng vai trò là *“Phên dậu thứ hai về phương bắc kinh thành Thăng Long”*, là điểm xuất phát để quân và dân ta triển khai lực lượng chống giặc ngoại xâm ở miền biên giới.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954), Thái Nguyên được Trung ương Đảng, Bác Hồ chọn làm căn cứ địa cách mạng, xây dựng An toàn khu Trung ương.

Theo kết quả kiểm kê, đến thời điểm hiện tại tỉnh Thái Nguyên có trên 1.000 di tích được bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, trong đó, có 283 di tích được xếp hạng (01 di tích quốc gia đặc biệt gồm 13 điểm; 52 di tích quốc gia; 218 di tích cấp tỉnh). Bên cạnh hệ thống di tích lịch sử cách mạng kháng chiến có giá trị tiêu biểu, có nhiều di tích gắn với cơ sở tín ngưỡng là Đình, Đền, Chùa ngoài vai trò là chứng tích lịch sử trong giáo dục truyền thống còn như một thiết chế không thể thiếu trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng - văn hóa tâm linh của nhân dân địa phương.



Từ năm 2015 đến năm 2020, bằng nguồn ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác, tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện đầu tư tôn tạo được 46 di tích, với tổng kinh phí gần 95 tỷ đồng. Ngoài việc tu bổ, tôn tạo bằng nguồn vốn ngân sách địa phương, còn nhiều di tích được tu bổ từ nguồn kinh phí huy động xã hội hóa do các cơ quan, tổ chức, các đơn vị có di tích là tiền thân đầu tư tôn tạo, trong đó có nhiều di tích được đầu tư có quy mô lớn như: Địa điểm lưu niệm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh, Địa điểm Trường Nguyễn Ái Quốc, Địa điểm thành lập Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Địa điểm trụ sở làm việc của Văn phòng Trung ương Đảng (huyện Định Hóa), Đình, đền, chùa Cầu Muối (huyện Phú Bình), Địa điểm di tích nơi ra đời Đội Thanh niên xung phong Việt Nam (15/7/1950) (huyện Đại Từ); Chùa Hang (thành phố Thái Nguyên), ...

Thái Nguyên là tỉnh có tiềm năng phát triển du lịch bền vững gắn với di sản bởi cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học và đa dạng văn hoá với kho tàng di sản văn hóa phong phú của cộng đồng các dân tộc. Thái Nguyên có thế mạnh về tri thức trồng và chế biến chè với những vùng chè đã trở thành nguồn lực phát triển kinh tế ở địa phương như: Tân Cương (thành phố Thái Nguyên), La Bằng (huyện Đại Từ); Trại Cài (huyện Đồng Hỷ); Phú Đô, Tứ Tranh, Vô Tranh (huyện Phú Lương); Sơn Phú (huyện Định Hóa)... Các vùng chè gắn với các di sản vật thể, cảnh quan thiên nhiên như: Khu di tích quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa, Suối Kẹm, suối

Cửa Tử, hồ Núi Cốc, hang suối Mỏ Gà, hang Phượng Hoàng, ... cần được đầu tư bảo tồn, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn di sản với việc xây dựng sản phẩm du lịch từ tài nguyên là di sản văn hóa với cảnh quan thiên nhiên.

Để có giải pháp đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa tạo lợi thế để phát triển du lịch và kinh tế bền vững, phát huy lợi thế cạnh tranh, từ cảnh quan thiên nhiên, hệ thống hang động, thác nước, di sản văn hóa đặc sắc của tỉnh Thái Nguyên, mới đây nhất, thực hiện Chương trình hành động số 01-CT/TU ngày 23/11/2020 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu xây dựng hoàn thành Đề án “Hỗ trợ hoạt động quản lý và đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025”, Đề án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. Việc triển khai thực hiện Đề án nhằm cụ thể hóa việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

## **2. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên**

Di tích lịch sử Nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên vào cuối năm 1936 đánh dấu sự ra đời của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên với 4 đồng chí đảng viên là Đường Văn Hon (tức Nhất Quý), Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái và Hoàng Văn Nghiệp, cả 4 đảng viên đều là người dân tộc Nùng ở địa phương. Từ cơ sở Đảng sơ khai này đã tổ chức vận động thành lập các hội yêu nước như: Hội tương tế, hội hữu ái, tuyên truyền đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, giác ngộ quần chúng cách mạng bằng nhiều hình thức như: đọc báo, mở lớp học văn hóa, phát động các phong trào đấu tranh... phong trào quần chúng lan rộng ra các xã lân cận như: Bản Ngoại, Na Mao, Yên Lãng, Phú Xuyên, Phú Thịnh... của huyện Đại Từ. Góp phần quan trọng, tạo tiền đề để phát động tinh thần đấu tranh sôi động của cả dân tộc trong thời kỳ đó, đặc biệt là đồng bào các dân tộc thiểu số ở vùng núi phía Bắc đã đứng lên làm cách mạng để cùng cả nước tiến tới Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, giành chính quyền về tay nhân dân.

Sự kiện thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên ở tỉnh Thái Nguyên được ví như “đốm lửa đầu tiên” được thắp lên, lan tỏa cao trào cách mạng thời kỳ 1936 - 1939. Sự kiện lịch sử này là thành quả, là công lao to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam

trong công tác vận động, tuyên truyền, giác ngộ và xây dựng cơ sở Đảng trong lòng dân, mở đầu cho sự ra đời và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ngày nay.

Di tích gồm 2 địa điểm diễn ra sự kiện gồm: Địa điểm Cơ sở cách mạng của gia đình ông Đường Văn Hon (Nhất Quý) và Địa điểm Cơ sở cách mạng của gia đình ông Nông Văn Ái. Ngày 12/02/1999, di tích đã được Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng quốc gia tại Quyết định số 05/1999/QĐ-BVTTT.

Trong thời gian qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị quần thể di tích này đã dành được nhiều sự quan tâm các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Di tích này đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh đến tham quan, học tập, nghiên cứu về sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt quan trọng này.

Năm 2001, bằng nguồn kinh phí từ ngân sách cấp tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo thực hiện lập dự án phục hồi và đầu tư tôn tạo 03 hạng mục công trình gồm: Phục dựng cơ sở cách mạng nhà ông Nông Văn Ái, xây dựng 02 bia ghi dấu sự kiện tại điểm di tích Cơ sở cách mạng của gia đình ông Nông Văn Ái và Cơ sở cách mạng của gia đình ông Đường Văn Hon (Nhất Quý). Tuy nhiên, sau 20 năm đầu tư tôn tạo hiện nay các công trình cũng đã xuống cấp.

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích xứng tầm giá trị lịch sử, thể hiện đạo lý “uống nước

nhớ nguồn” của dân tộc ta, trong thời gian tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị:

**1.** Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo lập dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích theo hướng tu bổ, tôn tạo các công trình hiện có, nghiên cứu phục dựng cơ sở cách mạng nhà ông Đường Văn Hon để tái hiện sâu sắc sự kiện lịch sử, bảo tồn yếu tố gốc của di tích; đồng thời xác định phương án quy hoạch đất để mở rộng các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích, đầu tư xây dựng một số hạng mục phụ trợ, cũng như giải pháp kết nối hệ thống giao thông liên kết đi lại giữa các điểm di tích nhằm từng bước hoàn thiện các công trình, cảnh quan phục vụ công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

**2.** Tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm tư liệu lịch sử, tổ chức hội thảo, hội nghị... để làm rõ căn cứ về sự kiện Kho vũ khí (hiện chưa được nêu trong hồ sơ xếp hạng di tích), củng cố xác định sự liên quan về mặt lịch sử giữa sự kiện Kho vũ khí với sự kiện thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên năm 1936.

**3.** Đề nghị huyện Đại Từ có giải pháp bảo vệ tối ưu cảnh quan thiên nhiên hiện có ở xã La Bằng nói riêng, huyện Đại Từ nói chung như: cảnh quan suối Kẹm, suối Cửa Tử, Thác Đát Ngao, Thác Ba Dội, chùa Tây Thiên Trúc, quần thể di tích danh thắng Núi Vãn - Núi Võ, cảnh quan vùng Chè và cây Chè cổ ... để làm cơ sở gắn kết công tác bảo tồn, phát huy giá trị di

tích lịch sử, cảnh quan, môi trường sinh thái với khai thác phát triển du lịch. Trước mắt cần thực hiện ngay việc quy hoạch bảo vệ cảnh quan tự nhiên ở khu vực suối Kẹm, Suối Cửa Tử, cảnh quan các vùng chè, đồi chè ở La Bằng,... có định hướng rõ cho mô hình du lịch cộng đồng - trải nghiệm, sinh thái - nghỉ dưỡng kết nối tuyến du lịch lịch sử, tham quan, nghiên cứu với quần thể di tích Nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên một cách bài bản (tránh để tình trạng phát triển tự phát làm phá vỡ cảnh quan...); đồng thời từng bước nghiên cứu khôi phục, bảo tồn, phát triển các làng nghề truyền thống, các di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc để tạo sản phẩm du lịch đặc trưng phục vụ phát triển du lịch./.

**ĐẢNG BỘ ĐẠI TỪ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG  
CỦA QUÊ HƯƠNG CÁCH MẠNG TRONG LÃNH ĐẠO  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; XÂY DỰNG  
HUYỆN ĐẠI TỪ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI  
VÀ CƠ BẢN ĐẠT TIÊU CHUẨN THỊ XÃ  
VÀO NĂM 2025 ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**



**Th.s Phạm Duy Hùng**

*Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Đại Từ*

**T**rái qua hàng ngàn năm lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, vùng đất Đại Từ đã sản sinh ra những người con ưu tú, làm rạng danh quê hương, đất nước,

tên tuổi được lưu truyền sử sách, tiêu biểu như: Tướng quân Lưu Nhân Chú - một trong mười tám vị anh hùng dân tộc trong hội thề Lũng Nhai, cùng Lê Lợi, Nguyễn Trãi dấy binh khởi nghĩa đánh thắng giặc Minh phương Bắc lập nên triều đại Hậu Lê; Tiến sỹ Đồng Doãn Khuê được ghi danh trong văn miếu Quốc Tử Giám... Trên địa bàn huyện có 169 điểm di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trong đó có 09 di tích lịch sử cấp quốc gia, 40 di tích lịch sử cấp tỉnh. Nhân dân các dân tộc trong huyện cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, yêu thương, đoàn kết trong sinh hoạt cộng đồng; dũng cảm, kiên cường trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Truyền thống đoàn kết, tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc của nhân dân đã trở thành nền tảng vững chắc để xây dựng phong trào cách mạng thời kỳ tiền khởi nghĩa trên quê hương, xây dựng An toàn khu của Trung ương Đảng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp.

Mùa thu năm 1936, cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được thành lập với 04 đồng chí đảng viên tại xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ - như “đốm lửa đầu tiên” được thắp lên, lan tỏa cao trào cách mạng thời kỳ 1936 - 1939. Đây là thành quả của Đảng Cộng sản sau 6 năm vận động, tuyên truyền giác ngộ xây dựng Đảng trong nhân dân, mở đầu cho sự ra đời và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, góp phần quan trọng tạo tiền đề để phát động tinh thần đấu tranh sôi nổi của cả dân tộc trong thời kỳ đó. Đặc biệt, đồng



bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi phía Bắc đã đứng lên làm cách mạng, cùng cả nước tiến tới Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 giành chính quyền về tay nhân dân.

Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng trong tỉnh, năm 1946, Đảng bộ huyện Đại Từ chính thức thành lập, trở thành ngọn cờ tiên phong lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong huyện lập nên những thành tích vẻ vang trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ đất nước. Huyện đã vinh dự 02 lần được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” thời kỳ chống thực dân Pháp xâm lược và trong thời kỳ đổi mới.

Trong dòng chảy của đất nước, cùng với lịch sử và truyền thống trải dài qua 85 năm hình thành, phát triển Đảng bộ tỉnh; 75 năm xây dựng, phát triển Đảng bộ huyện; sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, huyện Đại Từ đã đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị. Từ một huyện miền núi sản xuất nông nghiệp lạc hậu, đời sống khó khăn, cơ sở hạ tầng kém phát triển, đến nay, Đại Từ đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng:

Kinh tế phát triển, cơ cấu chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Trước Cách mạng Tháng Tám, dân số của huyện mới chỉ có

khoảng 12 nghìn người, đến nay huyện đã phát triển với 30 đơn vị hành chính cấp xã, dân số trên 17 vạn người, thu nhập bình quân đạt trên 80 triệu đồng/người/năm. Sản xuất nông nghiệp từng bước phát triển theo chiều sâu, xuất phát từ nền sản xuất mang tính độc canh, tự cung tự cấp, năng suất thấp, đến nay nông, lâm nghiệp đang tích cực chuyển hướng sản xuất hàng hóa, sản lượng lương thực giữ ổn định ở mức 70.000 tấn/năm, an ninh lương thực được đảm bảo; cây chè trở thành cây trồng mũi nhọn của huyện với diện tích chiếm 1/3 diện tích chè toàn tỉnh, đứng thứ 2 trong các huyện của cả nước, sản lượng chè búp tươi đạt trên 70.000 tấn/năm, sản phẩm chè Đại Từ ngày càng khẳng định được thương hiệu và uy tín trên thị trường trong nước, quốc tế.

Về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển quan trọng, 100% các xã, thị trấn đã có điện lưới quốc gia, có đường ô tô đến trung tâm; các tuyến đường giao thông tỉnh lộ, huyện lộ, công trình thủy lợi; hệ thống trường học, trạm y tế, chợ nông thôn ...được đầu tư xây dựng giúp cho bộ mặt nông thôn thay đổi rõ rệt, đến nay, có 21/28 xã đạt chuẩn nông thôn mới, môi trường đầu tư kinh doanh không ngừng được cải thiện, thu hút đầu tư nhiều dự án lớn; quá trình đô thị hóa được đẩy mạnh, việc xây dựng thị trấn Hùng Sơn lên đô thị loại IV đã được hoàn thành và đang tiếp tục thực hiện quy hoạch xã Cù Vân, Yên Lãng trở thành đô thị loại V.

Trong lĩnh vực văn hoá- xã hội có nhiều chuyển biến, chất lượng giáo dục- đào tạo, chất lượng chăm sóc sức khoẻ nhân dân được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện căn bản, các hoạt động văn hoá, thể thao diễn ra sôi nổi, không còn hộ đói, số hộ giàu tăng, số hộ nghèo giảm đáng kể. Tính đến hết năm 2020, huyện có 100% trường học đạt chuẩn Quốc gia, 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Đảng bộ ngày càng phát triển vững mạnh, từ thời điểm thành lập Huyện ủy lâm thời năm 1946 với 03 chi bộ và 10 đảng viên, đến nay sau 75 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ huyện đã trải qua 24 kỳ đại hội, có trên 9.400 đảng viên sinh hoạt ở 52 chi bộ, đảng bộ trực thuộc. Hệ thống chính trị được củng cố vững chắc; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ được nâng lên. Dân chủ, kỷ cương xã hội được tăng cường; tạo sự thống nhất tin tưởng trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân. Năm 2015 huyện Đại Từ được nhận cờ thi đua của Chính phủ về phong trào xây dựng nông thôn mới; năm 2017, huyện vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì; Năm 2019, được Thủ tướng Chính phủ ra quyết định công nhận là vùng An toàn khu của Trung ương trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp... Đó là những phần thưởng cao quý mà Đảng và Nhà nước trao tặng cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đại Từ.

Nhìn lại chặng đường đã qua, từ thực tiễn xây dựng, trưởng thành, trên cơ sở các thành quả đạt được và những khó khăn, hạn chế, Đảng bộ huyện đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, đó là:

- Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, sáng tạo vận dụng vào hoàn cảnh thực tế trong từng giai đoạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện.

- Phải thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Giữ vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong tập thể và mỗi cán bộ, đảng viên; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền; lựa chọn những nội dung trọng tâm để tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; thường xuyên chăm lo xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ở những nơi yếu kém; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính để thu hút đầu tư; không ngừng tăng cường quan hệ, liên kết, hợp tác với tổ

chức, cá nhân để tranh thủ sự hỗ trợ, đầu tư, kết hợp với phát huy nội lực và tranh thủ mọi nguồn lực, kịp thời tháo gỡ, giải quyết những tồn tại, vướng mắc.

Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng anh hùng, kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được trong những năm qua, bước vào giai đoạn 2020 - 2025, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đại Từ lần thứ XXIV đã đề ra nhiệm vụ cho chặng đường phát triển tiếp theo của huyện, thể hiện khí thế mới, động lực mới, quyết tâm và khát vọng phát triển lớn với mục tiêu “xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025”.

Để thực hiện hoàn thành mục tiêu đó, Đảng bộ huyện Đại Từ đã xác định ba nhiệm vụ trọng tâm: (1)Thực hiện nghiêm túc nghị quyết TW4 Khóa XI, khóa XII về xây dựng chính đốn đảng gắn với đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. (2)Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. (3) Phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển cây chè, phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Và ba nhiệm vụ đột phá, đó là: (1) Thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của huyện; (2) Đẩy mạnh phát triển du lịch (3) Tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đạt huyện nông thôn mới trước năm 2025, trong đó mục tiêu cốt lõi là nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập của người dân.

Để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV đã đề ra, Đảng bộ huyện Đại Từ đã và đang tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

*Một là:* Tập trung các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động các nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp, hoàn thành chỉ tiêu đến năm 2023 có 100% số xã của huyện đạt chuẩn nông thôn mới; chỉ đạo xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2024.

*Hai là:* Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng huyện Đại Từ cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, định hướng đến năm 2030.

*Ba là:* Tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, lập và quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, ưu tiên các dự án lớn, dự án trọng điểm, đáp ứng được nhiệm vụ xây dựng cơ bản, đồng thời tạo được sự ủng hộ và đồng thuận của nhân dân.

*Bốn là:* Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh

vực; thực hiện tốt Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy về chương trình chuyển đổi số; nâng tỷ lệ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

*Năm là:* Đảm bảo quốc phòng - an ninh, tiếp tục củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng ngừa, trấn áp tội phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt là phát huy vai trò của lực lượng công an chính quy tại các xã, thị trấn. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

*Sáu là:* Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016, của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đảng bộ các cấp. Thực hiện tốt công tác tổ chức xây dựng Đảng; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Thực hiện tốt công tác nội chính và phòng, chống

tham nhũng, cải cách tư pháp. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận và hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội... để xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu đã đề ra, Đảng bộ và nhân dân huyện Đại Từ sẽ tiếp tục kế thừa, tiếp nối, phát huy truyền thống quê hương cách mạng anh hùng, giữ vững mối đoàn kết và sức mạnh của cả hệ thống chính trị; tận dụng những tiềm năng, thế mạnh sẵn có; nỗ lực, cố gắng phấn đấu để xây dựng, phát triển huyện ... Song để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực HĐND, UBND tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh, các cơ quan, đơn vị nhằm tạo nguồn động lực to lớn giúp huyện Đại Từ hoàn thành thắng lợi mục tiêu *“xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025”*./.



**TỰ HÀO LÀ NƠI THÀNH LẬP CƠ SỞ ĐẢNG  
ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN, ĐẢNG BỘ,  
CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN XÃ LA BẰNG  
QUYẾT TÂM XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG CÁCH MẠNG  
NGÀY Càng GIÀU ĐẸP VÀ VĂN MINH**



**Đồng chí Nguyễn Ngọc Thép**  
*Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND*  
*xã La Bằng, huyện Đại Từ*

**X**ã La Bằng là một xã miền núi của huyện Đại Từ, nằm về phía Tây - Tây Nam của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; cách trung tâm huyện khoảng 10 km, phía bắc giáp với xã Phú Xuyên, phía đông giáp với xã Bản Ngoại, phía nam

giáp xã Hoàng Nông huyện Đại Từ, phía tây giáp tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Tuyên Quang, có tổng diện tích tự nhiên là 2.236,01 ha, xã có 8 dân tộc anh em chung sống, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số chiếm trên 45%. Nghề nghiệp chính của nhân dân trong xã là làm chè và cấy lúa.

Mùa thu năm 1936, cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên đã được thành lập tại xóm Lau Sau, xã La Bằng. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại trong phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc xã La Bằng, từ đây, cơ sở Đảng xã La Bằng đã lãnh đạo nhân dân địa phương vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ cùng cả nước đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng quê hương, đất nước và xây dựng quê hương ngày càng càng khởi sắc, kinh tế phát triển đi lên, đời sống người dân được nâng cao. Từ khi ra đời cơ sở Đảng, xã La Bằng đã luôn lãnh đạo quân và dân La Bằng làm tròn nhiệm vụ cách mạng trong mọi giai đoạn lịch sử của dân tộc.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, dựa vào địa thế của một xã miền núi nằm dưới chân Tam Đảo có núi cao, rừng rậm, La Bằng trở thành một khu căn cứ địa an toàn, là địa bàn đã che giấu, nuôi dưỡng nhiều cơ quan, đơn vị về đóng quân và hoạt động cách mạng như Cục Tình báo (nay là Tổng cục Tình báo Bộ Quốc phòng), xưởng quân giới (nay là Tổng cục Công nghiệp quốc phòng Bộ Quốc phòng), trường Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)... Nhân dân các dân tộc xã La Bằng đã luôn đoàn kết, vượt qua mọi

khó khăn, thiếu thốn, sẵn sàng nhường cơm sẻ áo, nhường nhà cửa tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ, chiến sỹ các đơn vị sơ tán đến hoạt động và công tác, với tinh thần “Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng”. Đảng và Nhà nước ghi nhận công lao đóng góp của nhân dân xã La Bằng: có 17 gia đình và cá nhân vinh dự được tặng bằng có công với nước; 3 đồng chí được công nhận là cán bộ Lão thành cách mạng và Tiền khởi nghĩa.

Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, chiến tranh biên giới, với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến”, La Bằng đã có nhiều thanh niên lên đường nhập ngũ, chiến đấu trên khắp mặt trận. Nhiều người đã hy sinh một phần xương máu trên chiến trường, hoặc mãi nằm lại nơi chiến hào, chiến tuyến để giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc. La Bằng có 37 liệt sỹ; 56 thương binh, bệnh binh, người nhiễm chất độc hóa học; gần 700 người tham gia bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến qua các thời kỳ.

Bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới và phát triển, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc xã La Bằng đã đoàn kết, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, khắc phục khó khăn xây dựng La Bằng ngày càng tươi đẹp đáp ứng yêu cầu quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ghi nhận những thành tích vẻ vang đã đạt được, năm 1997 xã La Bằng được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba và đến năm 2000 nhân dân và lực lượng vũ trang xã

La Bằng vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Được công nhận 1 di tích cấp quốc gia và 3 di tích cấp tỉnh.

Tự hào và nối tiếp truyền thống vẻ vang của quê hương, ngày nay trong công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân La Bằng luôn tự hào là nơi thành lập cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã La Bằng quyết tâm xây dựng quê hương cách mạng ngày càng giàu đẹp và văn minh.

Trải qua 85 năm hình thành và phát triển, ở giai đoạn cách mạng nào, Đảng bộ xã La Bằng cũng đều phát huy tốt vai trò lãnh đạo quân và dân địa phương hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc với tinh thần “kiên cường trong kháng chiến, cần cù trong lao động sản xuất”. Từ 4 đảng viên đầu tiên hiện Đảng bộ xã La Bằng có 215 đảng viên với 14 chi bộ. Đảng bộ nhiều năm liên tục là Đảng bộ trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu; chính quyền hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn ở vị trí tốp đầu trong phong trào thi đua yêu nước của huyện Đại Từ, nhiều năm liên tục được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ thi đua.

Phát huy truyền thống quê hương cách mạng cùng với củng cố xây dựng tổ chức đảng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, Đảng bộ, chính quyền xã La Bằng đã quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, trong đó tập trung vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an

ninh trên cơ sở bám sát đặc điểm thực tế của địa phương và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Trung ương, của tỉnh, của huyện đầu tư, hỗ trợ cho xã. Từ một vùng quê còn nhiều khó khăn là xã ATK, xã 135, đến nay La Bằng đã có nhiều thay đổi trên trên các lĩnh vực. Đặc biệt là từ khi chương trình xây dựng xã nông thôn mới được triển khai vào năm 2010, khi đó xã La Bằng có những tiêu chí xuất phát điểm rất thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao 14,6 %, thu nhập bình quân đạt 9,5 triệu đồng (2010) nhưng trải qua hơn 10 năm xây dựng, với sự giúp đỡ, tạo điều kiện của các cấp, các ngành, sự nỗ lực đoàn kết của cán bộ, đảng viên, sự ủng hộ đóng góp công sức của nhân dân các dân tộc trong xã, đến năm 2014, xã La Bằng đã đạt 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, là một trong 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới huyện Đại Từ giai đoạn 2010-2015, về đích sớm 1 năm so với kế hoạch đề ra; được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen và được thưởng 1 tỷ đồng (bằng công trình).

Đến thời điểm hiện tại sau khi hoàn thành 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, La Bằng giữ vững và tiếp tục phát triển nâng cao các tiêu chí, diện mạo xã La Bằng hoàn toàn thay đổi: 100% hệ thống đường giao thông liên xã, trục xóm, ngõ xóm được đầu tư xây dựng mới, mở rộng, cứng hóa, đường nội đồng cứng hóa 90%; cơ sở vật chất của 3 nhà trường, trạm y tế được xây mới, sửa chữa khang trang, sạch đẹp giữ vững các tiêu chí chuẩn quốc gia; 9/9 xóm có nhà văn hóa đạt chuẩn; chợ được mở rộng xây dựng chuyển đổi sang mô hình kinh doanh tư nhân, nghĩa trang nhân dân được quy hoạch và

xây dựng phù hợp từng khu dân cư. Các vùng sản xuất được quy hoạch như vùng chè, vùng lúa, rau màu, kênh mương được kiên cố hóa đảm bảo 100% nước tưới tiêu cho sản xuất; La Bằng được công nhận 10 làng nghề chè truyền thống, được cấp nhãn hiệu tập thể chè La Bằng, xây dựng thành công thương hiệu chè La Bằng giúp sản phẩm chè ngày càng có chỗ đứng trên thị trường trong nước, có HTX và Tổ hợp tác xã, mô hình sản xuất kinh doanh chè hoạt động hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,4% (thấp nhất huyện), hộ gia đình văn hóa đạt 94%, xóm văn hóa đạt 100%, tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%, 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Các phong trào thi đua làm kinh tế giỏi, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào khuyến học, mô hình nhà sạch, vườn đẹp.... được nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia, thu nhập bình quân đầu người đạt 48,5 triệu đồng/người/năm (2019).

Những kết quả trên thể hiện tinh thần đoàn kết, sáng tạo vượt khó đi lên của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong xã, là động lực để địa phương tự tin, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025.

Năm 2020, Đảng bộ xã La Bằng được tỉnh Thái Nguyên, huyện Đại Từ chọn làm đơn vị đại hội điểm của tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025. Sau khi tổ chức thành công đại hội điểm lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ xã La Bằng ban hành nghị quyết tiếp tục lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực với

mục tiêu lớn là xây dựng xã La Bằng trở thành xã nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025.

Với niềm vinh dự và tự hào về truyền thống quê hương anh hùng cách mạng, phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương như cây chè, du lịch cộng đồng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã La Bằng luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục đoàn kết một lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Trong đó, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống, khơi dậy niềm tự hào và ý chí, khát vọng vươn lên trên quê hương cội nguồn cách mạng; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, tự bằng lòng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động trong cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong xã trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án được hỗ trợ; tiếp tục đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn và hỗ trợ phát triển nông nghiệp. Đặc biệt chú trọng phát triển cây chè là cây kinh tế mũi nhọn, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với tiêu thụ sản phẩm, tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới. Đồng thời chủ động tìm các giải pháp, xây dựng kế hoạch, từng bước hình thành các tua, tuyến du lịch nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về phát triển du lịch lịch sử, sinh thái, trải nghiệm của xã. Chăm lo

phát triển giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao dân trí, nâng chất lượng nguồn nhân lực, nhất là trong nông nghiệp và du lịch. Huy động tối đa các nguồn lực để thực hiện giảm nghèo bền vững, chuyển giao khoa học kỹ thuật phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

Tin tưởng rằng với những kết quả đạt được trong 85 năm qua, nhất là trong những năm gần đây sẽ tạo ra động lực mới, niềm tin và khí thế mới để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã La Bằng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang cùng những tiềm năng, lợi thế, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo đoàn kết, nỗ lực thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 viết tiếp những trang sử hào hùng trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập. Quyết tâm xây dựng La Bằng ngày càng giàu đẹp và văn minh, đáp ứng được sự kỳ vọng của các tầng lớp nhân dân và xứng đáng là “đốm lửa đầu tiên” nơi thành lập cơ sở Đảng đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, là nơi giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trong và ngoài tỉnh.

Cuối cùng thay mặt Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã La Bằng xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, chúc hội thảo thành công tốt đẹp.

*Xin trân trọng cảm ơn!*



## PHÁT BIỂU TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC HỘI THẢO



**PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải**

*Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,  
Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên*

*Kính thưa các đồng chí đại biểu Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

*Kính thưa các đồng chí Thường trực, nguyên Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên qua các thời kỳ; kính thưa các đại biểu: Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Tiên khởi nghĩa, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới; các nhà khoa học, nhà nghiên cứu lịch sử của tỉnh Thái Nguyên*

*Thưa toàn thể các đồng chí đại biểu!*

Sau 1 buổi sáng làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao, Hội thảo khoa học “Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2021)” do Tỉnh ủy Thái Nguyên tổ chức đã hoàn thành nội dung, chương trình đề ra và đạt được kết quả tốt đẹp.

Hội thảo đã nhận được 18 báo cáo tham luận của các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học và của các đồng chí đại biểu. Trong khuôn khổ thời gian Hội thảo, chúng ta đã được nghe 8 ý kiến trực tiếp phát biểu tham luận tại Hội thảo. Các báo cáo tham luận đã tập trung làm rõ những nội dung: Khẳng định ý nghĩa, giá trị lịch sử về sự ra đời cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên; quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh qua 85 năm; sự kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của Đảng bộ và nhân dân Thái Nguyên, quyết tâm xây dựng quê hương giàu mạnh... Mỗi tham luận là một đề tài nghiên cứu độc lập, làm rõ từng nội dung cụ thể, góp phần làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn, ý nghĩa lịch sử của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên 85 năm xây dựng và trưởng thành. Các ý kiến tham luận và ý kiến phát biểu cho thấy:

*Một là*, các báo cáo tham luận đã làm rõ hơn về bối cảnh lịch sử, sự ra đời của cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh

Thái Nguyên là phù hợp với Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản; chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I về triệt để lợi dụng khả năng đấu tranh công khai, hợp pháp và nửa hợp pháp để tuyên truyền, tổ chức quần chúng, đồng thời củng cố, phát triển tổ chức bí mật của Đảng và tổ chức Mặt trận Dân tộc thống nhất, đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng qua đó giáo dục, phát triển đội ngũ cách mạng.

Khẳng định sự ra đời cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh có ý nghĩa, vai trò quan trọng đối với phong trào cách mạng của Thái Nguyên góp phần vào thắng lợi Cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939, thật sự là một phong trào đấu tranh cách mạng rộng lớn trong cả nước nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng; tiến tới thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

*Hai là*, Thái Nguyên là quê hương cách mạng, cái nôi hun đúc nên tâm hồn, bản lĩnh và khí phách yêu nước của nhiều thế hệ con người Thái Nguyên trong cuộc đấu tranh chống áp bức và chống giặc ngoại xâm để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc qua các giai đoạn lịch sử. Sự kiện cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên ra đời là dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển lịch sử cách mạng tỉnh Thái Nguyên. Trải qua 85 năm xây dựng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ

tỉnh, Thái Nguyên luôn tự hào là một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như trong xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

*Ba là*, hội thảo cũng thống nhất đánh giá, một trong những yếu tố làm nên những thắng lợi to lớn chính là sự sáng tạo, độc đáo của Đảng bộ tỉnh từ khi thành lập cũng như trong quá trình lãnh đạo cách mạng toàn tỉnh cho đến ngày nay. Điều đó đã được thể hiện ngay từ quá trình thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên và càng rõ nét hơn trong quá trình lãnh đạo cách mạng tỉnh nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, cũng như trong việc vận dụng những chỉ đạo của Trung ương vào tình hình thực tế của địa phương trong thời chiến cũng như trong thời bình. Thực tiễn 85 năm xây dựng và trưởng thành đã chứng minh trong bất cứ giai đoạn lịch sử nào, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên luôn chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt chủ trương, chính sách của Đảng phù hợp với thực tiễn địa phương và đã giành được những thắng lợi quan trọng. Sự chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh cũng chính là nền tảng vững chắc, là một trong những nhân tố hàng đầu góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh qua các nhiệm kỳ.

*Bốn là*, trải qua 85 năm đấu tranh đầy hy sinh, gian khổ, từ những hoạt động thực tiễn của phong trào cách mạng địa

phương, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu để tiếp tục vận dụng sáng tạo trong xây dựng và trưởng thành, đó là: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nắm vững và vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Phát huy truyền thống cách mạng, tiềm năng, lợi thế, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm. Thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn và không ngừng nâng cao tầm tư tưởng và trí tuệ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới; Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; phát huy dân chủ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ vững kỷ luật Đảng, không ngừng đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chăm lo xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên; gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng. Phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, xây

dựng khối đoàn kết toàn dân, huy động mọi tầng lớp nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị.

*Năm là*, phát huy truyền thống anh hùng của quê hương cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thái Nguyên tiếp tục xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết, đẩy mạnh công nghiệp hóa, xây dựng đô thị thông minh theo hướng hiện đại. Tăng cường đầu tư hơn nữa cho sự nghiệp văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, thể dục thể thao, y tế; phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội nhằm tạo môi trường thuận lợi, thu hút đầu tư cho sự phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh các cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong cán bộ, đảng viên; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiên quyết không để xảy ra các tiêu cực trong công tác cán bộ. Phát huy vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp. Tăng cường công tác dân vận và hiệu quả của các phong trào thi đua yêu nước. Phát huy

vai trò, vị thế An toàn khu, Thủ đô kháng chiến của cả nước trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp; công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là thế hệ trẻ góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thì địch trong tình hình mới.

Toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thái Nguyên cùng đồng lòng, hợp sức vượt qua mọi khó khăn, thách thức; phát huy truyền thống vẻ vang; đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030. Phấn đấu xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những tỉnh giàu có và phồn thịnh nhất ở miền Bắc nước ta như lời căn dặn của Bác Hồ khi về thăm Thái Nguyên ngày 01/01/1964.

*Kính thưa các quý vị đại biểu, các nhà khoa học!*

Hội thảo hôm nay có ý nghĩa thiết thực kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên và cũng là dịp để chúng ta tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người sáng lập, giáo dục, rèn luyện, lãnh đạo Đảng ta, cũng như công lao của các đồng chí lãnh đạo tiền

bồi tiêu biểu đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; đó là những tấm gương sáng ngời về tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng để các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hôm nay và mai sau noi theo.

Thành công của Hội thảo góp phần khơi dậy truyền thống yêu nước của nhân dân các dân tộc Thái Nguyên và phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng; tuyên truyền lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; bảo vệ và phát huy giá trị di sản của quê hương cách mạng Thái Nguyên.

Do điều kiện thời gian có hạn, nên nhiều báo cáo tham luận của các nhà khoa học, quý vị đại biểu không có điều kiện trình bày tại Hội thảo. Ban Tổ chức sẽ tập hợp, nghiên cứu các ý kiến và tiếp tục bổ sung, biên tập chỉnh sửa, hoàn thiện Kỷ yếu Hội thảo để phổ biến sâu rộng.

Ban Tổ chức xin trân trọng cảm ơn các đồng chí đại biểu Ban Tuyên giáo Trung ương, Viện Lịch sử Đảng Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các đồng chí Thường trực và nguyên Thường trực Tỉnh ủy qua các thời kỳ; các đại biểu: Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Tiền khởi nghĩa, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới; các nhà khoa học, nghiên cứu lịch sử; các quý vị đại biểu, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đã tới dự, phát



biểu tham luận và đưa tin góp phần vào thành công của Hội thảo khoa học rất ý nghĩa này. Các ý kiến phát biểu của các đồng chí sẽ là những kinh nghiệm hết sức quý báu, tâm huyết để đồng viên Đảng bộ tỉnh ngày càng vững vàng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Đảng bộ đề ra.

*Kính thưa các đồng chí!*

Thái Nguyên cùng với cả nước đã và đang trải qua chặng đường hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, chúng ta không thể bằng lòng với những kết quả đã đạt được và càng không được chủ quan trước những khó khăn, thách thức bởi thiên tai, dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19 đã và đang có những diễn biến hết sức phức tạp, đòi hỏi toàn Đảng bộ phải vững vàng, bản lĩnh, tiếp tục nâng tầm trí tuệ để lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trước mắt thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép, vừa phát triển kinh tế xã hội vừa phòng chống dịch Covid-19 theo phương châm: *Sức khỏe và sự an toàn của người dân là trước hết và trên hết.*

Một lần nữa, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo; các nhà khoa

học, nghiên cứu lịch sử cùng toàn thể các đồng chí đại biểu luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công. Tôi xin tuyên bố bế mạc hội thảo khoa học “*Kỷ niệm 85 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên*”.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

## **PHỤ LỤC**

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH TẠI HỘI THẢO



*Đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đồng chủ trì Hội thảo*



*Quang cảnh Hội thảo*



*Các đại biểu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các bậc tiền bối tại bia ghi dấu sự kiện lịch sử thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên*



*Các đại biểu thực hiện nghi thức động thổ khởi công công trình tôn tạo di tích lịch sử nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên năm 1936*



*Đồng chí Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Tiền khởi nghĩa, Anh hùng LLVT nhân dân, Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới*



*Tặng quà thân nhân đảng viên đầu tiên của tỉnh và các đảng viên cao tuổi của xã La Bằng*



*Tặng nhà Đại đoàn kết cho 5 gia đình chính sách của huyện Đại Từ*



*Các đại biểu tham quan triển lãm ảnh*



*Các đại biểu tham quan không gian trưng bày hiện vật tại nhà ông Nông Văn Ái - 1 trong 4 đảng viên đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên*



*Các đại biểu tham quan không gian trưng bày sản phẩm trà La Bằng*





*Các đại biểu tham quan gian trưng bày sản phẩm của Công ty Núi Pháo*



*Phối cảnh tổng thể công trình xây dựng, mở rộng, tôn tạo di tích lịch sử nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên tỉnh Thái Nguyên năm 1936 tại xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên*

## MỤC LỤC

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
<b>Phát biểu khai mạc và Báo cáo đề dẫn Hội thảo</b>	7
<b><i>Phần thứ nhất: Sự hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên</i></b>	16
1. Thái Nguyên từ xây dựng cơ sở Đảng đầu tiên năm 1936 đến thắng lợi năm 1954 <b><i>PGS.TS. Nguyễn Danh Tiên</i></b> <i>Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh</i>	17
2. Vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975) <b><i>PGS.TS. Đỗ Hồng Thái</i></b> <i>Phó Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên</i>	27
3. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lãnh đạo thực hiện sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ năm 1975 đến nay <b><i>TS. Lê Quang Dực</i></b> <i>Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ, Nguyên Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên</i>	49

<p>4. Một vài suy nghĩ về công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên</p> <p style="text-align: center;"><b>TS. Nguyễn Văn Vượng</b>  <i>Nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch HĐND,  Nguyên Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên</i></p>	59
<p>5. Từ đốm lửa cách mạng ở La Bằng, cảm nghĩ về sự trưởng thành, phát triển vững mạnh của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên</p> <p style="text-align: center;"><b>Đình Quang Ấn,</b>  <i>Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  Nguyên Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy</i></p>	71
<p><b>Phần thứ hai: Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và công tác đối ngoại</b></p>	78
<p>1. Những thành tựu và kinh nghiệm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và đối ngoại trong 30 năm tỉnh Thái Nguyên thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Đặng Xuân Trường</b>  <i>Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh</i></p>	79

<p>2. Các cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong lịch sử - Giá trị, kết quả và kinh nghiệm đối với công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh tại Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên hiện nay</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Dương Xuân Hùng</b>  <i>Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy</i></p>	91
<p>3. Phát huy vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước tại địa phương trong 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, góp phần xây dựng tỉnh Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Đỗ Đức Công</b>  <i>Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh</i></p>	107
<p>4. Thái Nguyên phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong đấu tranh cách mạng và thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo - Những thành tựu và kinh nghiệm</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Phạm Thái Hanh</b>  <i>Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh</i></p>	115
<p>5. Võ Nhai từ cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên ở La Bằng tới những thắng lợi của Đảng bộ và Nhân dân Võ Nhai trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và bảo vệ Tổ quốc</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Hà Thị Bích Hồng</b>  <i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Võ Nhai</i></p>	123

<p>6. Định Hóa phát huy vai trò là An toàn khu, Trung tâm Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, Thủ đô kháng chiến của cả nước trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Nguyễn Ngọc Tuấn</b> Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Định Hóa</p>	135
<p><b>Phần thứ ba: Tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng và truyền thống cách mạng; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử trên quê hương Thái Nguyên</b></p>	144
<p>1. Những kết quả, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Ngô Thế Hoàn</b> Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Tỉnh đoàn Thái Nguyên</p>	145
<p>2. Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thù địch</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Nguyễn Thu Huyền</b> Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hiệu trưởng Trường Chính trị</p>	155
<p>3. Phát huy vai trò của truyền thông báo chí trong việc “lan tỏa” truyền thống lịch sử quê hương cách mạng Thái Nguyên và những định hướng lớn của Đảng bộ tỉnh trong từng nhiệm kỳ đại hội</p> <p style="text-align: center;"><b>Th.s Nguyễn Ngọc Sơn</b> Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên</p>	165

<p>4. Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị gắn liền với việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thù địch</p> <p style="text-align: center;"><b><i>TS. Nguyễn Thị Khương</i></b>  <i>Trưởng khoa Giáo dục Chính trị,  Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên</i></p>	173
<p>5. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và tôn tạo, phát huy ý nghĩa lịch sử nơi ra đời cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên</p> <p style="text-align: center;"><b><i>Th.s Nguyễn Thị Mai</i></b>  <i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i></p>	183
<p>6. Đảng bộ Đại Từ phát huy truyền thống của quê hương cách mạng trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, định hướng đến năm 2030</p> <p style="text-align: center;"><b><i>Th.s Phạm Duy Hùng</i></b>  <i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Đại Từ</i></p>	191
<p>7. Tự hào là nơi thành lập cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã La Bằng quyết tâm xây dựng quê hương cách mạng ngày càng giàu đẹp và văn minh</p> <p style="text-align: center;"><b><i>Đồng chí Nguyễn Ngọc Thép</i></b>  <i>Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã La Bằng</i></p>	201

<b>Phát biểu tổng kết và bế mạc Hội thảo</b>	209
<b>Phụ lục</b>	229

## **BAN BIÊN TẬP**

**VŨ DUY HOÀNG**

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

**NGUYỄN THỊ THỦY**

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

**NGUYỄN QUỐC THÁI**

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

**NGUYỄN THỊ HOA**

Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

**NGUYỄN HUY HOÀNG**

Trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền

**HỨA THỊ KIỀU HOA**

Phó Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

**ĐÀO MINH TUẤN**

Chuyên viên phòng Thông tin - Tuyên truyền

**HOÀNG THỊ HỒNG NGÂN**

Chuyên viên phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

---

In 2.500 cuốn, khổ 14.5x20.5cm, tại Nhà in Báo Thái Nguyên

Số 10, đường Nha Trang, thành phố Thái Nguyên

Giấy phép xuất bản số 187/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông  
Thái Nguyên cấp ngày 30/11/2021.

In xong nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2021